

BẢN MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN THEO KHUNG CTĐT
A. K46 - 2016

I. Ngành Quản lý đất đai

1. Học phần: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin

- Phân bố thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: không
- Học phần tiên quyết: không

Nội dung học phần: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 1) cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung nhất của con người, về thế giới, vị trí, vai trò của con người trong thế giới. Môn học sẽ trình bày một cách hệ thống những vấn đề về sự tồn tại, vật chất, ý thức, ngôn ngữ, các quy luật cơ bản, nhận thức...

2. Học phần: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 2)-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).
- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)
- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

- Nội dung môn học: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 2) cung cấp cho sinh viên những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin trong hai bộ phận cấu thành của nó: Kinh tế học chính trị Mác –Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

3. Học phần: Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/ 135tiết tự học)
- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (HP1, HP2), Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Làm rõ sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị nước ta; trình bày có hệ thống về những chủ trương, đường lối của Đảng qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó tập trung chủ yếu vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay. Cùng với đó là những bài học lịch sử, kinh nghiệm được rút ra trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Từ đó, thấy được sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, về mọi mặt đối với cách mạng.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2)
- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2).

Nội dung học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Học phần: Hóa đại cương 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần Hóa đại cương cung cấp cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học, các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hóa học; áp dụng giải thích sự chuyển dịch của các phản ứng thuận nghịch; tốc độ phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng. Đồng thời cung cấp khái niệm, kiến thức cơ bản đại cương về dung dịch.

6. Học phần: Hóa phân tích 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp
- Học phần tiên quyết: Hóa đại cương
- Học phần Hóa phân tích cung cấp cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản trong hóa phân tích, các phương pháp phân tích định tính, phương pháp phân tích định lượng: gồm phương pháp phân tích khối lượng và phương pháp phân tích thể tích và phương pháp phân tích công cụ.

7. Học phần: Sinh học đại cương - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không ;
- Nội dung học phần: gồm 6 chương với 25 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành. Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể

sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

8. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

- Học phần học trước: Không;

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

9. Học phần: Xác suất - thống kê - 3 tín chỉ (Chương trình Pohe)

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);

- Học phần học trước: Toán cao cấp;

- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;

- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về:

+ Phần toán cao cấp: ma trận, hệ phương trình tuyến tính; đạo hàm của hàm số một biến số; tính tích phân xác định, tích phân các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

+ Phần xác suất: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn).

+ Phần thống kê: Các dạng mẫu và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy.

+ Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế.

10. Học phần: Tiếng Anh 1: 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên trường Đại học Nông lâm. Học phần trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng Nghe-Nói-Đọc-Viết và một lượng từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: thì hiện tại đơn giản; thì quá khứ đơn giản; thì hiện tại tiếp diễn; Should/ shouldn't, Can/can't, Have to/ don't have to; so sánh của tính từ.

Từ vựng: Các cụm động từ chỉ các hoạt động thường ngày và trong thời gian rảnh rỗi; từ vựng chỉ nghề nghiệp; tính từ và tính từ miêu tả người; các cách diễn đạt về thời gian ở hiện tại và trong quá khứ; các từ miêu tả cảm giác, trạng thái; ngày tháng và những dịp đặc biệt trong năm.

Đọc hiểu: bản thân, gia đình, bạn bè, đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: sở thích; thể thao; công việc hàng ngày; nghề nghiệp.

Phát âm: âm /w/, /v/, /ə/; trọng âm; phân biệt cách đọc /should/ và /shouldn't/; âm câm,

11. Học phần: Tiếng Anh 2 -2TC

Học phần trang bị cho sinh viên ngành quản lý đất đai những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng đáp ứng được năng lực bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT và thực hành 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết. Sinh viên có thể trao đổi thông tin, hiểu các cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản như về kỳ nghỉ, hoài bão, ước mơ, văn hóa địa lý 1 số quốc gia, cuộc sống, sức khỏe.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: going to, planning to, would like, would rather; thì hiện tại hoàn thành; thì quá khứ tiếp diễn; cách sử dụng mạo từ; may, might, will definitely...; used to...

Từ vựng: kỳ nghỉ; hoài bão và ước mơ; mô tả vị trí địa lý; đồ dùng gia đình; sức khỏe và bệnh.

Đọc hiểu: bản thân, gia đình, bạn bè, đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: kỳ nghỉ; những người nổi tiếng; những việc đã làm;

Viết: bưu thiếp; chỉ đường; kể lại 1 câu chuyện.

Phát âm: phát âm /to/; ngữ điệu trong câu hỏi; âm /n/ và /ŋ/; âm /æ/ và /ʌ/; âm /i/; trọng âm các cụm danh từ; phát âm /used to/.

12. Học phần: Tiếng Anh 3 2TC

Môn học Tiếng Anh 3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai trình độ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, thực hành 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc,Viết nhằm hiểu được các ý chính của đoạn văn, bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí...; viết các đoạn văn về chủ đề công việc, hiện tượng xã hội; thuyết trình lý do, giải thích ý kiến và quan điểm riêng.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: danh động từ: V-ing; dạng bị động: hiện tại đơn và quá khứ đơn; thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn; thì quá khứ hoàn thành; câu điều kiện.

Từ vựng: sở thích; vật dụng hàng ngày; tính cách con người; tiền.

Đọc hiểu: đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: sở thích, đề nghị ai đó làm gì cùng với mình; kể 1 câu chuyện theo tranh.

Phát âm: ngữ điệu trong lời mời; âm /s/ và /ʃ/; cách phát âm v-ed; số nhiều của danh từ; âm /h/.

Viết: điền mẫu.

13. Học phần: Tiếng Anh 4: 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai kiến thức tiếng Anh học thuật **nhằm giúp cho sinh viên có được những kỹ năng cần thiết để có thể học tập và làm việc bằng tiếng Anh**, có khả năng đọc hiểu các tài liệu bằng tiếng Anh, nghe hiểu được các cuộc phỏng vấn, báo cáo và bài giảng bằng tiếng Anh, trình bày được ý tưởng cá nhân và viết các bài luận trong môi trường học thuật. Môn học này còn cung cấp cho sinh viên một lượng từ vựng tiếng Anh chuyên ngành nhất định phù hợp với từng ngành học.

14. Học phần: Tin học đại cương -3TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Tin học cũng như máy vi tính. Cụ thể, sau khi kết thúc học phần, sinh viên cần đạt được những yêu cầu sau:

- Sử dụng thành thạo máy vi tính; thao tác được trên hệ điều hành Windows và một số chương trình ứng dụng; biết cách quản lý và khai thác các thông tin trên máy vi tính một cách có hiệu quả.

- Sử dụng thành thạo Microsoft Word để soạn thảo và trình bày một văn bản hoàn chỉnh theo mẫu, sử dụng được một số công cụ phụ trợ nhằm xử lý văn bản nhanh hơn,...

- Sử dụng được Microsoft Excel để xây dựng một cơ sở dữ liệu hoàn chỉnh nhằm giải quyết các bài toán thực tế; Sử dụng các hàm tính toán trong excel từ cơ bản đến tạp để tính toán, thống kê thông tin cần thiết.

- Sử dụng được Microsoft Powerpoint để tạo một bài báo cáo hấp dẫn và có hiệu quả.

- Biết cách khai thác, kết nối các thông tin có sẵn trên Internet nhằm phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu, biết sử dụng thư điện tử để gửi và nhận tài liệu.

- Ứng dụng kiến thức của môn học vào việc học tập các môn học khác.

15. Học phần: Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)
- Học phần học trước:
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

16. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 02 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin
- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Nhà nước và Pháp luật đại cương là môn học bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương có đối tượng nghiên cứu là những vấn đề chung và cơ bản nhất của nhà nước và pháp luật nói chung và của Nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản sau: nguồn gốc, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước và pháp luật trong lịch sử; các khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật; những nội dung cơ bản của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

17. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

18. Học phần Tiếng Việt thực hành - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/15 thực hành/ 90 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết chung nhất về văn bản: định nghĩa, đặc trưng, phân loại, những yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản, ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản đặc biệt là văn bản hành chính. Sinh viên biết, ứng dụng trong quá trình học tập tại Trường và sau khi ra trường. Sinh viên có được các Kỹ năng nhận biết, phân loại, xác định quy trình soạn thảo văn bản; kỹ năng thu thập và xử lý thông tin; kỹ năng tổng hợp vấn đề.

19. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

20. Học phần: Vật lý đại cương - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 60 tiết tự học)
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung học phần. Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, cụ thể là về những dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn như chuyển động rơi tự do, ném ngang hay ném xiên một vật... chuyển động tròn. Các định luật cơ bản của cơ học cổ điển, các định lý, phương trình cơ bản của cơ học chất lỏng và những ứng dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp. Các kiến thức của nhiệt học về sự thay đổi trạng thái khí được trình bày thông qua nội dung của nguyên lý I, II nhiệt động lực học. Ứng dụng trong chăn nuôi, trồng trọt. Có kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân như cấu tạo hạt nhân nguyên tử, sự phóng xạ hạt nhân, các phản ứng hạt nhân. Những ứng dụng của vật lý hạt nhân trong lĩnh vực nông lâm như đồng vị phóng xạ, bức xạ ion hóa... Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

21. Học phần: Tiếng Anh chuyên ngành Quản lý đất đai-ELM121 (2TC)

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 60 tiết tự học)
- Học phần học trước: Tất cả các môn trong khung chương trình

- Học phần tiên quyết: Tất cả các môn chuyên ngành quản lý đất đai
- Nội dung học phần: Học phần tiếng anh chuyên ngành quản lý đất đai cung cấp kỹ năng, kiến thức cơ bản cho sinh viên trong sử dụng tiếng anh trong công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực đo đạc, cấp giấy, làm bản đồ, pháp luật, thanh tra đất đai. Sinh viên biết được thuật ngữ chuyên sâu trong công việc lĩnh vực đo đạc, cấp giấy, làm bản đồ, pháp luật, thanh tra đất đai và các phương tiện đi lại. Sinh viên biết cách áp dụng những kiến thức đã học vào các tình huống giao tiếp thực tế ở mức độ đơn giản.

22. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

23. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

24. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

25. Học phần: Thể dưỡng - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Thổ nhưỡng gồm 11 chương: chương 1: Nguồn gốc và quá trình hình thành đất; chương 2: Chất vô cơ, hữu cơ và mùn trong đất; Chương 3: Keo đất, khả năng hấp phụ và dung dịch đất; Chương 4: Vật lý đất; Chương 5: Nước, nhiệt độ và không khí đất; Chương 6: Sinh học đất; Chương 7: Độ phì đất; Chương 8: Phân loại đất và bản đồ đất; Chương 9: Đất đồng bằng; Chương 10: Đất đồi núi; Chương 11: Xói mòn và suy thoái đất. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, thành phần, tính chất lý, hoá, sinh học của đất và sử dụng đất. Đồng thời ứng dụng trong đánh giá đất, quy hoạch sử dụng đất.

26. Học phần: Đánh giá đất - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (36 tiết lý thuyết/9 tiết thực hành/60 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS
- Nội dung của học phần: Học phần Đánh giá đất gồm 5 chương: chương 1: Mở đầu, chương 2: Cơ sở khoa học và các luận điểm đánh giá đất; Chương 3: Đánh giá đất theo FAO; chương 4: Vận dụng đánh giá đất theo FAO ở Việt Nam; Chương 5: Đánh giá phân hạng đất ruộng. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý đất đai những kiến thức và kỹ năng đánh giá đất hiện nay ở Việt Nam và một số tổ chức, quốc gia trên Thế giới để phục vụ cho công tác quản lý và sử dụng đất.

27. Học phần: Bản đồ học – CGR221 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Toán cao cấp, vật lý.
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Bản đồ học là khoa học về các bản đồ địa lý, đối tượng của Bản đồ học là bản đồ địa lý và các sản phẩm bản đồ khác. Bản đồ địa lý là đối tượng nhận thức của khoa học bản đồ. Nội dung của bản đồ tập trung vào các nội dung: Đối tượng và nhiệm vụ của Bản đồ học, hệ tọa độ của bản đồ; các phép chiếu bản đồ; Bình đồ, bản đồ tỷ lệ bản đồ; các phương pháp thể hiện bản đồ và bản đồ địa hình.

28. Học phần: Trắc địa I – LME231- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (35 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Toán cao cấp.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học

- Nội dung của học phần: Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản vẽ trắc địa, các phương pháp đo góc, đo khoảng cách, đo cao; Hướng dẫn sử dụng và đo các yếu tố cơ bản ngoài thực địa.

Học xong học phần này sinh viên có thể thực hiện được các phép đo góc, đo độ cao và đo khoảng cách trên các dụng cụ đo như: máy kinh vĩ quang học, máy kinh vĩ điện tử; địa bàn, các loại thước đo...

29. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (22 tiết lý thuyết/8 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: bản đồ địa chính

- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II

- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster

30. Học phần: Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)

- Môn học trước: Không.

- Môn học tiên quyết: xã hội học đại cương, nguyên lý kinh tế I, II

Nội dung của học phần: môn học Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội bao gồm những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, phương pháp tiếp cận, nguyên tắc và nội dung của quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội

31. Học phần: Trắc địa II - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết bài tập và tự học)

- Môn học trước: Bản đồ học, Trắc địa I

- Môn học tiên quyết: Trắc địa I

- Nội dung của học phần: Học phần môn học Trắc địa 2 bao gồm 3 chương, nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về lưới khống chế Trắc địa, các phương pháp thành lập, bình sai lưới khống chế Trắc địa mặt bằng, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính các tỷ lệ theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các phương pháp thành lập lưới, đo vẽ chi tiết được học sinh viên sẽ được thực hành trong học phần riêng

32. Học phần: Phương pháp nghiên cứu thống kê tài nguyên môi trường - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Xác suất thống kê.

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học; xác định vấn đề và phân tích

vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu; xây dựng đề cương nghiên cứu và thuyết minh; triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu trong nghiên cứu tài nguyên, môi trường; viết báo cáo khoa học và trình bày kết quả trong báo cáo khoa học.

33. Học phần: Hệ thống định vị toàn cầu - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/60 tiết tự học)

- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý

- Môn học tiên quyết: Trắc địa I, Trắc địa II

- Nội dung của học phần: Học phần Hệ thống định vị toàn cầu cung cấp một cái nhìn tổng quan toàn diện từ các chức năng hệ thống GPS đến các ứng dụng. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về các hệ thống vệ tinh định vị với sự chú trọng trên GPS từ cơ sở tọa độ sử dụng, kiến thức về quỹ đạo vệ tinh, tín hiệu truyền từ vệ tinh, các thiết bị phần cứng - phần mềm GPS, và sự tác động của môi trường truyền sóng vào độ chính xác định vị.

34. Học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ.

- Môn học tiên quyết: Trắc địa, bản đồ học, tin học cơ bản

Nội dung của học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính bao gồm hai phần cơ bản là CSDL bản đồ địa chính và CSDL hồ sơ địa chính. CSDL địa chính là phần quan trọng của hệ thống thông tin đất đai, nó phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý đất đai. CSDL bản đồ địa chính tập hợp các thông tin không gian về vị trí, kích thước, các thửa đất, các thông tin khác và quan hệ giữa các yếu tố trong không gian thực. CSDL hồ sơ địa chính lưu trữ các thông tin về hồ sơ địa chính cho từng thửa đất và chủ sử dụng như: Số hiệu tờ bản đồ địa chính, số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất, loại đất, tên chủ sử dụng, địa chỉ, các thông tin pháp lý, kinh tế đất,...

35. Học phần: Pháp luật đất đai - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết bài tập/60 tiết tự học)

- Môn học trước: Nhà nước và Pháp luật, Quy hoạch tổng thể KTXH

- Môn học tiên quyết: Nhà nước và Pháp luật

- Nội dung của học phần: Học phần "Pháp luật đất đai" nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật đất đai ở nước ta như: quyền của Nhà nước đối với đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, chế độ pháp lý các loại đất để sinh viên nắm được Nhà nước có những quyền gì, từng đối tượng sử dụng đất có những quyền và nghĩa vụ gì, toàn bộ quỹ đất được phân loại như thế nào, chế độ quản lý và sử dụng từng loại đó ra sao?

36. Học phần: Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản - 2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (20 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu.
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu

Nội dung của học phần: Bài giảng môn học Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản được thiết kế thành hai hợp phần chính: (1) Quản lý tài nguyên nước và (2) quản lý tài nguyên khoáng. Bài giảng cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ hơn và cái nhìn tổng quan hơn về: Tài nguyên nước và khoáng sản tại Việt Nam và trên thế giới; Các biện pháp kỹ thuật trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản; Hệ thống tổ chức quản lý nhà nước và chính sách trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản

37. Học phần: Quản lý hành chính về đất đai - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương.
- Môn học tiên quyết:

- Nội dung: Học phần "**Quản lý hành chính về đất đai**" gồm các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước; về quản lý nhà nước về đất đai và hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở nước ta từ khi thành lập nước đến nay; về các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo pháp luật đất đai hiện hành (giới thiệu chi tiết với những nội dung chưa học ở học phần khác); nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

38. Học phần: Đăng ký, thống kê đất đai 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/16 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Pháp luật đất đai, Quản lý hành chính về đất đai
- Môn học tiên quyết: Nhà nước và Pháp luật, Pháp luật đất đai

Học phần Đăng ký thống kê đất đai gồm 5 chương: chương 1: Tổng quan về đăng ký đất đai; chương 2: Hồ sơ và trình tự thủ tục cấp GCN lần đầu; chương 3: Đăng ký biến động sau khi cấp giấy chứng nhận; chương 4: Hồ sơ địa chính; chương 5: Thống kê kiểm kê đất đai. Học phần trang bị cho sinh viên các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký ban đầu và đăng ký biến động cũng như các kiến thức cơ bản về hồ sơ địa chính và thống kê, kiểm kê đất đai. Bên cạnh đó học phần cũng hướng dẫn sinh viên cách sử dụng các phần mềm về Hồ sơ địa chính, thống kê, kiểm kê đất đai (Phần mềm quản lý HSDC và TK2015).

39. Học phần: Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai – 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính,
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II*

- Nội dung của học phần: Học phần Ứng dụng tin học về bản đồ bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, các phương pháp

thành lập bản đồ số, chuẩn hoá bản đồ và các qui trình, quy phạm thành lập bản đồ số. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào thành lập và quản lý bản đồ số theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

40. Học phần Kinh tế tài nguyên môi trường (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

41. Học phần: Thanh tra đất đai – 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/60 tiết tự học)
- Môn học trước: Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai, Quy hoạch tổng thể KTXH
- Môn học tiên quyết: Pháp luật đất đai; Quản lý hành chính về đất đai, Đăng kí thống kê đất đai
- Nội dung của học phần: Học phần "Thanh tra đất đai" nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về hoạt động Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở nước ta. Đồng thời môn học còn trang bị cho sinh viên những kiến thức khá cơ bản trong lĩnh vực thanh tra đất đai, hiểu biết và nắm bắt các kỹ năng về hoạt động giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai tại cấp cơ sở.

42. Học phần: Định giá đất và Bất động sản - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Định giá đất và Bất động sản cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý Đất đai kiến thức cơ bản về Định giá và thẩm định giá đất đai, bất động sản, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về định giá đất và bất động sản; Cơ sở khoa học xác định giá đất; Các phương pháp định giá đất; Thẩm định giá đất đai, BĐS.

43. Học phần: Giao đất, thu hồi đất - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Pháp luật đất đai.
- Môn học tiên quyết:

- Nội dung: Học phần "*Giao đất, thu hồi đất*" gồm các kiến thức cơ bản về Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, như: khái niệm, hình thức, thẩm quyền, trình tự, thủ tục... theo pháp luật đất đai hiện hành; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

44. Học phần: Trắc địa ảnh & viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Trắc địa I, II.

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Môn học Trắc địa ảnh và viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về: Các khái niệm về Trắc địa ảnh và viễn thám; Các hệ thống ảnh viễn thám (ảnh hàng không và ảnh vệ tinh) phổ biến trên thế giới và ở Việt Nam; Đặc điểm và phương pháp thu nhận tư liệu viễn thám và Một số ứng dụng của Trắc địa ảnh và viễn thám trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường. Từ đó, sinh viên có thể ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng vào xử lý và giải đoán ảnh thành lập bản đồ.

45. Học phần: Quy hoạch phát triển nông thôn - RDP331 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)

- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.

- Môn học tiên quyết: quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất

- Nội dung của học phần: môn học Quy hoạch phát triển nông thôn bao gồm những kiến thức cơ bản về sự phát triển và phát triển nông thôn, đặc trưng của vùng nông thôn cũng như việc xây dựng nông thôn mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

46. Học phần: Khoa học phong thủy - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất

- Môn học trước: Thổ nhưỡng

- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Phong thủy cơ bản, ứng dụng khoa học phong thủy trong quy hoạch sử dụng đất đai, bố trí nhà ở và công trình xây dựng, ứng dụng phong thủy trong bố trí nội thất và ứng dụng phong thủy trong đời sống xã hội. Gồm 4 chương: Chương 1- Khái quát chung về phong thủy; chương 2 - Cơ sở khoa học của phong thủy ứng dụng; chương 3 - Ứng dụng phong thủy trong bố trí công trình xây dựng và nội thất; chương 4: - Ứng dụng phong thủy trong cuộc sống hàng ngày. Học phần giúp sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai hiểu biết được những nguyên tắc cơ bản trong khoa học phong thủy, có thể thực hiện tư vấn về quy hoạch sử dụng đất, bố trí cảnh quan môi trường cho một khu vực; có các kỹ năng bố trí nhà ở, nội ngoại thất, lựa chọn đất... theo khoa học phong thủy;

47. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

48. Học phần: Hệ thống thông tin đất - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (20 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ.

- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II

- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin đất bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, cơ sở dữ liệu thuộc tính, quản lý thông tin đất. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào quản lý thông tin về đất đai (quản lý bản đồ số và quản lý dữ liệu thuộc tính) theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...

49. Học phần: Quy hoạch sử dụng đất - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (35 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Đăng ký, thống kê đất đai.

- Môn học tiên quyết: Bản đồ địa chính; Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Nội dung của học phần: *Học phần quy hoạch sử dụng đất cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận của quy hoạch sử dụng đất, về những căn cứ và quy định pháp lý về quy hoạch sử dụng đất, về phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các kỹ năng lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.*

50. Học phần: Hệ thống thông tin bất động sản – 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30tiết lý thuyết/0tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*

- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II*

- Nội dung của học phần: Hệ thống thông tin: các loại hệ thống, các mức bất biến Hệ thống thông tin bất động sản, quản lý thông tin bất động sản , phân tích thiết kế hệ thống thông tin bất động sản: 7 giai đoạn phân tích thiết kế hệ thống, Phân tích hiện

trạng hệ thống thông tin bất động sản, mô hình hệ thống: Phương pháp, qui trình thiết kế mô hình hệ thống thông tin bất động sản cụ thể và thực hiện hệ thống: Thể hiện mô hình đã thiết kế trong môi trường xây dựng cụ thể tạo nên hệ thống vật lý có thể khai thác.

51. Học phần TTNN: Đánh giá đất - 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 15 tiết (7 ngày)
 - + Số tiết học lý thuyết tại cơ sở/ trên lớp: 3 tiết
 - + Thực tập tại thực địa: 4 ngày
 - + Hoàn thiện bản đồ, báo cáo (công tác nội nghiệp): 3 ngày
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa, Đánh giá đất
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS, Đánh giá đất
- Nội dung của học phần: Học phần thực tập nghề nghiệp 1 về Đánh giá đất nhằm trang bị cho sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai những kỹ năng về phương pháp điều tra các chỉ tiêu đặc điểm, tính chất đất đai ngoài thực tế, các yếu tố ảnh hưởng đến đặc điểm tính chất đất, những thuận lợi, khó khăn khi canh tác các LUT của người dân. Từ đó lập được bản đồ phân hạng đất cho địa phương, cơ sở thực tập, là tài liệu để các cơ sở xã phường vận dụng cho việc quản lý và quy hoạch sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững.

52. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 2 – LUP341 – Xây dựng phương án quy hoạch sử dụng đất - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính; Ứng dụng tin học vẽ bản đồ; Đăng ký thống kê đất đai; Quản lý nhà nước về đất đai; Pháp luật và thanh tra đất đai, Đánh giá đất; QHSD đất

- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất

Nội dung của học phần: Sinh viên điều tra thu thập, khai thác số liệu sơ cấp, thứ cấp, thành lập bản đồ HTSD đất, bản đồ QHSD đất bằng các phần mềm Viliis (Vietnam Land information System), Microstation SE và xây dựng phương án QH sử dụng đất

53. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở- 1 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (15 tiết thực hành/45 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Thanh tra đất đai, Đăng ký và thống kê đất đai.

- Môn học tiên quyết: Giao đất và thu hồi đất, Pháp luật đất đai, Tin học ứng dụng, Bản đồ địa chính.

- Nội dung: Học phần "*Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở*" gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà công chức địa chính cấp xã phải giải quyết hàng ngày như: Thủ tục chuyển quyền sử dụng đất (chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, góp vốn); Thủ tục giao dịch bảo đảm và cho thuê đất; Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; Thủ tục hòa

giải tranh chấp đất đai; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

54. Học phần: Rèn nghề 1: Thành lập bản đồ số bằng công nghệ tin học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ học, Bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Trắc địa I, Trắc địa II, ứng dụng tin học vẽ bản đồ.

Nội dung của học phần: Thành lập bản đồ số bằng công nghệ tin học bao gồm các kiến thức tổng hợp từ các học phần đã học trước như Trắc địa I, Trắc địa II, Bản đồ học, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ, Bản đồ địa chính và qui trình, quy phạm thành lập bản đồ địa chính. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng máy toàn đạc điện tử và một số phần mềm tin học vào thành lập bản đồ địa chính theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

55. Học phần rèn nghề 2: Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ ảnh viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Môn học tiên quyết: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Trắc địa ảnh viễn thám*

- Nội dung của học phần: Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ ảnh viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về trắc địa ảnh viễn thám, cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, chuẩn hoá bản đồ và các qui trình, quy phạm thành lập bản đồ số. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

56. Học phần: Rèn nghề 3: Hoàn thiện thủ tục hồ sơ về đất đai cấp cơ sở – 1 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (30 tiết thực hành)
- Môn học trước: Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai, Quy hoạch tổng thể KTXH, Quy hoạch sử dụng đất
- Môn học tiên quyết: Pháp luật đất đai; Quản lý hành chính về đất đai, Đăng ký thống kê đất đai, Thanh tra đất đai

Nội dung của học phần: Học phần Rèn nghề 3 nhằm trang bị cho sinh viên tổng hợp các kiến thức về các thủ tục hồ sơ về quản lý đất đai: Hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hồ sơ chuyển nhượng QSD đất, hồ sơ thừa kế, cho thuê, tặng cho QSD đất.

II. Ngành địa chính môi trường

1. Học phần: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin

- Phân bổ thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: không
- Học phần tiên quyết: không

- Nội dung học phần: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 1) cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung nhất của con người, về thế giới, vị trí, vai trò của con người trong thế giới. Môn học sẽ trình bày một cách hệ thống những vấn đề về sự tồn tại, vật chất, ý thức, ngôn ngữ, các quy luật cơ bản, nhận thức...

2.Học phần: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 2)-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).

- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

Nội dung môn học: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 2) cung cấp cho sinh viên những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin trong hai bộ phận cấu thành của nó: Kinh tế học chính trị Mác –Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

3.Học phần: Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/ 135tiết tự học)

- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (HP1, HP2), Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Làm rõ sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị nước ta; trình bày có hệ thống về những chủ trương, đường lối của Đảng qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó tập trung chủ yếu vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay. Cùng với đó là những bài học lịch sử, kinh nghiệm được rút ra trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Từ đó, thấy được sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, về mọi mặt đối với cách mạng.

4.Học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ.

- Phân bố thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2)

- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2).

Nội dung học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách

mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Học phần: Hóa đại cương 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần Hóa đại cương cung cấp cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học, các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hóa học; áp dụng giải thích sự chuyển dịch của các phản ứng thuận nghịch; tốc độ phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng. Đồng thời cung cấp khái niệm, kiến thức cơ bản đại cương về dung dịch.

6. Học phần: Hóa phân tích 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp
- Học phần tiên quyết: Hóa đại cương
- Học phần Hóa phân tích cung cấp cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản trong hóa phân tích, các phương pháp phân tích định tính, phương pháp phân tích định lượng: gồm phương pháp phân tích khối lượng và phương pháp phân tích thể tích và phương pháp phân tích công cụ.

7. Học phần: Sinh học đại cương - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không ;
- Nội dung học phần: gồm 6 chương với 25 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành. Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

8. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

- Học phần học trước: Không;

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

9. Học phần: Xác suất - thống kê - 3 tín chỉ (Chương trình Pohe)

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);

- Học phần học trước: Toán cao cấp;

- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;

- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về:

+ Phần toán cao cấp: ma trận, hệ phương trình tuyến tính; đạo hàm của hàm số một biến số; tính tích phân xác định, tích phân các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

+ Phần xác suất: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn).

+ Phần thống kê: Các dạng mẫu và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy.

+ Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế.

10. Học phần: Tiếng Anh 1: 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên trường Đại học Nông lâm. Học phần trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng Nghe-Nói-Đọc-Viết và một lượng từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: thì hiện tại đơn giản; thì quá khứ đơn giản ; thì hiện tại tiếp diễn ; Should/ shouldn't, Can/can't , Have to/ don't have to; so sánh của tính từ.

Từ vựng: Các cụm động từ chỉ các hoạt động thường ngày và trong thời gian rảnh rỗi; từ vựng chỉ nghề nghiệp; tính từ và tính từ miêu tả người; các cách diễn đạt về thời gian ở hiện tại và trong quá khứ; các từ miêu tả cảm giác, trạng thái; ngày tháng và những dịp đặc biệt trong năm.

Độc hiểu: bản thân, gia đình, bạn bè, đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: sở thích; thể thao; công việc hàng ngày; nghề nghiệp.

Phát âm: âm / w/, /v/, /ə /; trọng âm; phân biệt cách đọc /should/ và /shouldn't/; âm câm,

11. Học phần: Tiếng Anh 2 -2TC

Học phần trang bị cho sinh viên ngành quản lý đất đai những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng đáp ứng được năng lực bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT và thực hành 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết. Sinh viên có thể trao đổi thông tin, hiểu các cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản như về kỳ nghỉ, hoài bão, ước mơ, văn hóa địa lý 1 số quốc gia, cuộc sống, sức khỏe.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: going to, planning to, would like, would rather; thì hiện tại hoàn thành; thì quá khứ tiếp diễn; cách sử dụng mạo từ; may, might, will definitely...; used to...

Từ vựng: kỳ nghỉ; hoài bão và ước mơ; mô tả vị trí địa lý; đồ dùng gia đình; sức khỏe và bệnh.

Độc hiểu: bản thân, gia đình, bạn bè, đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: kỳ nghỉ; những người nổi tiếng; những việc đã làm;

Viết: bưu thiếp; chỉ đường; kể lại 1 câu chuyện.

Phát âm: phát âm /to/; ngữ điệu trong câu hỏi; âm /n/ và /ŋ/; âm /æ/ và /ʌ/; âm /i/; trọng âm các cụm danh từ; phát âm /used to/.

12. Học phần: Tiếng Anh 3 2TC

Môn học Tiếng Anh 3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai trình độ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, thực hành 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết nhằm hiểu được các ý chính của đoạn văn, bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí...; viết các đoạn văn về chủ đề công việc, hiện tượng xã hội; thuyết trình lý do, giải thích ý kiến và quan điểm riêng.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: danh động từ: V-ing; dạng bị động: hiện tại đơn và quá khứ đơn; thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn; thì quá khứ hoàn thành; câu điều kiện.

Từ vựng: sở thích; vật dụng hàng ngày; tính cách con người; tiền.

Độc hiểu: đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: sở thích, đề nghị ai đó làm gì cùng với mình; kể 1 câu chuyện theo tranh.

Phát âm: ngữ điệu trong lời mời; âm /s/ và /ʃ/; cách phát âm v-ed; số nhiều của danh từ; âm /h/.

Viết: điền mẫu.

13. Học phần: Tiếng Anh 4: 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai kiến thức tiếng Anh học thuật **nhằm giúp cho sinh viên có được những kỹ năng cần thiết để có thể học tập và làm việc bằng tiếng Anh**, có khả năng đọc hiểu các tài liệu bằng tiếng Anh, nghe hiểu được các cuộc phỏng vấn, báo cáo và bài giảng bằng tiếng Anh, trình bày được ý tưởng cá nhân và viết các bài luận trong môi trường học thuật. Môn học này còn cung cấp cho sinh viên một lượng từ vựng tiếng Anh chuyên ngành nhất định phù hợp với từng ngành học.

14. Học phần: Tin học đại cương -3TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Tin học cũng như máy vi tính. Cụ thể, sau khi kết thúc học phần, sinh viên cần đạt được những yêu cầu sau:

- Sử dụng thành thạo máy vi tính; thao tác được trên hệ điều hành Windows và một số chương trình ứng dụng; biết cách quản lý và khai thác các thông tin trên máy vi tính một cách có hiệu quả.

- Sử dụng thành thạo Microsoft Word để soạn thảo và trình bày một văn bản hoàn chỉnh theo mẫu, sử dụng được một số công cụ phụ trợ nhằm xử lý văn bản nhanh hơn,...

- Sử dụng được Microsoft Excel để xây dựng một cơ sở dữ liệu hoàn chỉnh nhằm giải quyết các bài toán thực tế; Sử dụng các hàm tính toán trong excel từ cơ bản đến tập để tính toán, thống kê thông tin cần thiết.

- Sử dụng được Microsoft Powerpoint để tạo một bài báo cáo hấp dẫn và có hiệu quả.

- Biết cách khai thác, kết nối các thông tin có sẵn trên Internet nhằm phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu, biết sử dụng thư điện tử để gửi và nhận tài liệu.

- Ứng dụng kiến thức của môn học vào việc học tập các môn học khác.

15. Học phần: Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)

- Học phần học trước:

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng

lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

16. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 02 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Nhà nước và Pháp luật đại cương là môn học bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương có đối tượng nghiên cứu là những vấn đề chung và cơ bản nhất của nhà nước và pháp luật nói chung và của Nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản sau: nguồn gốc, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước và pháp luật trong lịch sử; các khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật; những nội dung cơ bản của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

17. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

18. Học phần Tiếng Việt thực hành - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/15 thực hành/ 90 tiết tự học)
- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết chung nhất về văn bản: định nghĩa, đặc trưng, phân loại, những yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản, ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản đặc biệt là văn bản hành chính. Sinh viên biết, ứng dụng trong quá trình học tập tại Trường và sau khi ra trường. Sinh viên có được các Kỹ năng nhận biết, phân loại, xác định quy trình soạn thảo văn bản; kỹ năng thu thập và xử lý thông tin; kỹ năng tổng hợp vấn đề.

19. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

20. Học phần: Vật lý đại cương - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 60 tiết tự học)
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung học phần. Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, cụ thể là về những dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn như chuyển động rơi tự do, ném ngang hay ném xiên một vật... chuyển động tròn. Các định luật cơ bản của cơ học cổ điển, các định lý, phương trình cơ bản của cơ học chất lỏng và những ứng dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp. Các kiến thức của nhiệt học về sự thay đổi trạng thái khí được trình bày thông qua nội dung của nguyên lý I, II nhiệt động lực học. Ứng dụng trong chăn nuôi, trồng trọt. Có kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân như cấu tạo hạt nhân nguyên tử, sự phóng xạ hạt nhân, các phản ứng hạt nhân. Những ứng dụng của vật lý hạt nhân trong lĩnh vực nông lâm như đồng vị phóng xạ, bức xạ ion hóa... Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

21. Tiếng Anh chuyên ngành Địa chính môi trường -ELE121 (2TC)

Nội dung học phần: Học phần tiếng anh chuyên ngành địa chính môi trường cung cấp kỹ năng, kiến thức cơ bản cho sinh viên trong sử dụng tiếng anh trong công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực môi trường, đo đạc, cấp giấy, làm bản đồ, pháp luật, thanh tra đất đai. Sinh viên biết được thuật ngữ chuyên sâu trong công việc lĩnh vực đo đạc, cấp giấy, làm bản đồ, pháp luật, thanh tra đất đai và các phương tiện đi lại. Sinh viên biết cách áp dụng những kiến thức đã học vào các tình huống giao tiếp thực tế ở mức độ đơn giản.

22. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)
- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm

lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

23. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

24. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

25. Học phần: Thổ nhưỡng - 02 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 30 tiết (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần Thổ nhưỡng gồm 11 chương: chương 1: Nguồn gốc và quá trình hình thành đất; chương 2: Chất vô cơ, hữu cơ và mùn trong đất; Chương 3: Keo đất, khả năng hấp phụ và dung dịch đất; Chương 4: Vật lý đất; Chương 5: Nước, nhiệt độ và không khí đất; Chương 6: Sinh học đất; Chương 7: Độ phì đất; Chương 8: Phân loại đất và bản đồ đất; Chương 9: Đất đồng bằng; Chương 10: Đất đồi núi; Chương 11: Xói mòn và suy thoái đất. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, thành phần, tính chất lý, hoá, sinh học của đất và sử dụng đất. Đồng thời ứng dụng trong đánh giá đất, quy hoạch sử dụng đất.

26. Học phần: Đánh giá đất - 03 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 45 tiết (36 tiết lý thuyết/9 tiết thực hành/60 tiết tự học)

- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa

- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS
- Nội dung của học phần: Học phần Đánh giá đất gồm 5 chương: chương 1: Mở đầu, chương 2: Cơ sở khoa học và các luận điểm đánh giá đất; Chương 3: Đánh giá đất theo FAO; chương 4: Vận dụng đánh giá đất theo FAO ở Việt Nam; Chương 5: Đánh giá phân hạng đất ruộng. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý đất đai những kiến thức và kỹ năng đánh giá đất hiện nay ở Việt Nam và một số tổ chức, quốc gia trên Thế giới để phục vụ cho công tác quản lý và sử dụng đất.

27. Học phần: Bản đồ học – CGR221 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Toán cao cấp, vật lý.
- Môn học tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Bản đồ học là khoa học về các bản đồ địa lý, đối tượng của Bản đồ học là bản đồ địa lý và các sản phẩm bản đồ khác. Bản đồ địa lý là đối tượng nhận thức của khoa học bản đồ. Nội dung của bản đồ tập trung vào các nội dung: Đối tượng và nhiệm vụ của Bản đồ học, hệ tọa độ của bản đồ; các phép chiếu bản đồ; Bình đồ, bản đồ tỷ lệ bản đồ; các phương pháp thể hiện bản đồ và bản đồ địa hình.

28. Học phần: Trắc địa I – LME231- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (35 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Toán cao cấp.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học

Nội dung của học phần: Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản vẽ trắc địa, các phương pháp đo góc, đo khoảng cách, đo cao; Hướng dẫn sử dụng và đo các yếu tố cơ bản ngoài thực địa.

Học xong học phần này sinh viên có thể thực hiện được các phép đo góc, đo độ cao và đo khoảng cách trên các dụng cụ đo như: máy kinh vĩ quang học, máy kinh vĩ điện tử; địa bàn, các loại thước đo...

29. Học phần: Đa dạng sinh học - 2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Sinh học.
- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Môn học được thiết kế bao gồm: Khái niệm về đa dạng sinh học; Phân tích các giá trị của đa dạng sinh học, suy thoái đa dạng sinh học; Nguyên lý của bảo tồn đa dạng sinh học, các phương thức của bảo tồn đa dạng sinh học; Tổ chức quản lý và bảo tồn đa dạng sinh học; Giới thiệu đa dạng sinh học và suy thoái đa dạng sinh học và bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam; Lập kế hoạch điều tra giám sát đa dạng sinh học và phương pháp giám sát đánh giá đa dạng sinh học.

30. Học phần: Trắc địa II - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết bài tập và tự học)
- Môn học trước: Bản đồ học, Trắc địa I
- Môn học tiên quyết: Trắc địa I

Nội dung của học phần: Học phần môn học Trắc địa 2 bao gồm 3 chương, nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về lưới khống chế Trắc địa, các phương pháp thành lập, bình sai lưới khống chế Trắc địa mặt bằng, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính các tỷ lệ theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các phương pháp thành lập lưới, đo vẽ chi tiết được học sinh viên sẽ được thực hành tại học phần riêng.

31. Học phần: Tài nguyên khí hậu - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết)
- Môn học trước: tài nguyên thiên nhiên Việt nam
- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam

Nội dung của học phần: Học phần môn học Tài nguyên khí hậu bao gồm 5 chương, nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về Khí hậu học, các nguyên lý chung của vật lý khí quyển, sự hình thành thời tiết cơ bản, khí hậu Việt nam và biến đổi khí hậu.

32. Học phần: Quản lý hành chính về đất đai - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương.
- Môn học tiên quyết:

- Nội dung: Học phần "**Quản lý hành chính về đất đai** " gồm các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước; về quản lý nhà nước về đất đai và hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở nước ta từ khi thành lập nước đến nay; về các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo pháp luật đất đai hiện hành (giới thiệu chi tiết với những nội dung chưa học ở học phần khác); nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

33. Học phần: Định giá đất và Bất động sản - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai
- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Học phần Định giá đất và Bất động sản cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý Đất đai kiến thức cơ bản về Định giá và thẩm định giá đất đai, bất động sản, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về định giá đất và bất động sản; Cơ sở khoa học xác định giá đất; Các phương pháp định giá đất; Thẩm định giá đất đai, BĐS.

34. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (22 tiết lý thuyết/8 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II

- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster

35. Học phần: Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)
- Môn học trước: Không.
- Môn học tiên quyết: xã hội học đại cương, nguyên lý kinh tế I, II

Nội dung của học phần: môn học Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội bao gồm những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, phương pháp tiếp cận, nguyên tắc và nội dung của quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội

36. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

37. Học phần: Quy hoạch sử dụng đất - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (35 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Đăng ký, thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ địa chính; Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
- Nội dung của học phần: *Học phần quy hoạch sử dụng đất cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận của quy hoạch sử dụng đất, về những căn cứ và quy định pháp lý về quy hoạch sử dụng đất, về phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các kỹ năng lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.*

38. Học phần: Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên -2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Học phần Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Những vấn đề cơ bản của chính sách; Phân tích, đánh giá chính sách quản lý tài nguyên; Thực trạng và đổi mới chính sách quản lý tài nguyên Việt Nam.

39. Học phần: Thanh tra đất đai – 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/60 tiết tự học)
- Môn học trước: Đăng kí thống kê đất đai, Định giá đất và BDS
- Môn học tiên quyết: Quản lý hành chính về đất đai

- Nội dung của học phần: Học phần "Thanh tra đất đai" nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về hoạt động Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở nước ta. Đồng thời môn học còn trang bị cho sinh viên những kiến thức khá cơ bản trong lĩnh vực thanh tra đất đai, hiểu biết và nắm bắt các kỹ năng về hoạt động giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai tại cấp cơ sở.

40. Học phần: Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai -2TC (15 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính,
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II*

- Nội dung của học phần: Học phần Ứng dụng tin học về bản đồ bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, chuẩn hoá bản đồ và các qui trình, quy phạm thành lập bản đồ số. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào thành lập và quản lý bản đồ số theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

41. Học phần: Khoa học phong thủy - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Môn học trước: Thổ nhưỡng

- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Phong thủy cơ bản, ứng dụng khoa học phong thủy trong quy hoạch sử dụng đất đai, bố trí nhà ở và công trình xây dựng, ứng dụng phong thủy trong bố trí nội thất và ứng dụng phong thủy trong đời sống xã hội. Gồm 4 chương: Chương 1- Khái quát chung về phong thủy; chương 2 - Cơ sở khoa học của phong thủy ứng dụng; chương 3 - Ứng dụng phong thủy trong bố trí công trình xây dựng và nội thất; chương 4: - Ứng dụng phong thủy trong cuộc sống hàng ngày. Học phần giúp sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai hiểu biết được những nguyên tắc cơ bản trong khoa học phong thủy, có thể thực hiện tư vấn về quy hoạch sử dụng đất, bố trí cảnh quan môi trường cho một khu vực; có các kỹ năng bố trí nhà ở, nội ngoại thất, lựa chọn đất... theo khoa học phong thủy;

42. Học phần: Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (20 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu.
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu

- Nội dung của học phần: Bài giảng môn học Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản được thiết kế thành hai hợp phần chính: (1) Quản lý tài nguyên nước và (2) quản lý

tài nguyên khoáng. Bài giảng cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ hơn và cái nhìn tổng quan hơn về: Tài nguyên nước và khoáng sản tại Việt Nam và trên thế giới; Các biện pháp kỹ thuật trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản; Hệ thống tổ chức quản lý nhà nước và chính sách trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản

43. Học phần: Hệ thống thông tin đất - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (20 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học về bản đồ.

- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II

Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin đất bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, cơ sở dữ liệu thuộc tính, quản lý thông tin đất. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào quản lý thông tin về đất đai (quản lý bản đồ số và quản lý dữ liệu thuộc tính) theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...

44. Học phần: Quy hoạch đất đô thị và khu dân cư nông thôn - URP331 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)

- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.

- Môn học tiên quyết: quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển nông thôn

Nội dung của học phần: môn học Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn bao gồm những kiến thức cơ bản về sự phát triển đô thị cũng như quá trình phát triển khu dân cư nông thôn. Mặt khác còn cung cấp cho người học những kiến thức về quản lý, xây dựng, cải tạo đô thị và khu dân cư nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

45. Học phần: Giao đất, thu hồi đất - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Pháp luật đất đai.

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung: Học phần "*Giao đất, thu hồi đất*" gồm các kiến thức cơ bản về Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, như: khái niệm, hình thức, thẩm quyền, trình tự, thủ tục... theo pháp luật đất đai hiện hành; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

46. Học phần: Quy hoạch phát triển nông thôn - RDP331 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)

- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.

- Môn học tiên quyết: quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất

Nội dung của học phần: môn học Quy hoạch phát triển nông thôn bao gồm những kiến thức cơ bản về sự phát triển và phát triển nông thôn, đặc trưng của vùng nông thôn cũng như việc xây dựng nông thôn mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

47. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

48. Học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ.

- Môn học tiên quyết: Trắc địa, bản đồ học, tin học cơ bản

- Nội dung của học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính bao gồm hai phần cơ bản là CSDL bản đồ địa chính và CSDL hồ sơ địa chính. CSDL địa chính là phần quan trọng của hệ thống thông tin đất đai, nó phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý đất đai. CSDL bản đồ địa chính tập hợp các thông tin không gian về vị trí, kích thước, các thửa đất, các thông tin khác và quan hệ giữa các yếu tố trong không gian thực. CSDL hồ sơ địa chính lưu trữ các thông tin về hồ sơ địa chính cho từng thửa đất và chủ sử dụng như: Số hiệu tờ bản đồ địa chính, số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất, loại đất, tên chủ sử dụng, địa chỉ, các thông tin pháp lý, kinh tế đất,...

49. Học phần: Thị trường bất động sản - 2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 02 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/60 tiết tự học)

- Môn học trước: Không

- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần Thị trường bất động sản gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản; Chương 2: Hoạt động của thị trường bất động sản; Chương 3: Quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản; Chương 4: Kinh doanh bất động sản và Thực hành Thị trường bất động sản. Môn học cung cấp những hiểu biết cơ bản về thị trường bất động sản, về quản lý nhà nước và chính sách pháp luật với thị trường bất động sản; môi giới và kinh doanh bất động sản. Đồng thời phân tích được sự can thiệp vào thị trường bất động sản của nhà

nước, các tổ chức tài chính, tín dụng và đưa ra những phương hướng phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

50. Học phần: Trắc địa ảnh & viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn học Trắc địa ảnh và viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về: Các khái niệm về Trắc địa ảnh và viễn thám; Các hệ thống ảnh viễn thám (ảnh hàng không và ảnh vệ tinh) phổ biến trên thế giới và ở Việt Nam; Đặc điểm và phương pháp thu nhận tư liệu viễn thám và Một số ứng dụng của Trắc địa ảnh và viễn thám trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường. Từ đó, sinh viên có thể ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng vào xử lý và giải đoán ảnh thành lập bản đồ.

51. Học phần: Hệ thống thông tin bất động sản – 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II*
- Nội dung của học phần: Hệ thống thông tin: các loại hệ thống, các mức bất biến Hệ thống thông tin bất động sản, quản lý thông tin bất động sản, phân tích thiết kế hệ thống thông tin bất động sản: 7 giai đoạn phân tích thiết kế hệ thống, Phân tích hiện trạng hệ thống thông tin bất động sản, mô hình hệ thống: Phương pháp, qui trình thiết kế mô hình hệ thống thông tin bất động sản cụ thể và thực hiện hệ thống: Thể hiện mô hình đã thiết kế trong môi trường xây dựng cụ thể tạo nên hệ thống vật lý có thể khai thác.

52. Học phần: Bản đồ địa chính

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học
- Nội dung của học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản đồ địa chính, hiểu được cơ sở toán học trong thành lập bản đồ địa chính; vai trò của bản đồ địa chính trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính, quản lý, sử dụng và lưu trữ bản đồ địa chính.

53. Học phần: Pháp luật đất đai - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết bài tập/60 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và Pháp luật, Quy hoạch tổng thể KTXH
- Môn học tiên quyết: Nhà nước và Pháp luật, Quản lý hành chính về đất đai

- Nội dung của học phần: Học phần "Pháp luật đất đai" nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật đất đai ở nước ta như: quyền của Nhà nước đối với đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, chế độ pháp lý các loại đất để sinh viên nắm được Nhà nước có những quyền gì, từng đối tượng sử dụng đất có những quyền và nghĩa vụ gì, toàn bộ quỹ đất được phân loại như thế nào, chế độ quản lý và sử dụng từng loại đó ra sao?

54. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 1 – Xây dựng phương án quy hoạch sử dụng đất đai cấp cơ sở

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (30 thực hành)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính; Ứng dụng tin học vẽ bản đồ; Đăng ký thống kê đất đai; Quản lý nhà nước về đất đai; Pháp luật và thanh tra đất đai, Đánh giá đất; QHSD đất
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Nội dung của học phần: Sinh viên điều tra thu thập, khai thác số liệu sơ cấp, thứ cấp, thành lập bản đồ HTSD đất, bản đồ QHSD đất bằng các phần mềm Vilis (Vietnam Land information System), Microstation SE và xây dựng phương án QH sử dụng đất

55. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở- 1 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (15 tiết thực hành/45 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Thanh tra đất đai, Đăng ký và thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Giao đất và thu hồi đất, Pháp luật đất đai, Tin học ứng dụng, Bản đồ địa chính.
- Nội dung: Học phần "*Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở*" gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà công chức địa chính cấp xã phải giải quyết hàng ngày như: Thủ tục chuyển quyền sử dụng đất (chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, góp vốn); Thủ tục giao dịch bảo đảm và cho thuê đất; Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

56. Học phần: Rèn nghề 1: Thành lập bản đồ số bằng công nghệ tin học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết thực hành/120 tiết tự học)
 - Môn học trước: Bản đồ học, Bản đồ địa chính
 - Môn học tiên quyết: Trắc địa I, Trắc địa II, ứng dụng tin học vẽ bản đồ.
- Nội dung của học phần: Thành lập bản đồ số bằng công nghệ tin học bao gồm các kiến thức tổng hợp từ các học phần đã học trước như Trắc địa I, Trắc địa II, Bản đồ học, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ, Bản đồ địa chính và qui trình, quy phạm thành lập bản đồ địa chính. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng máy toàn đạc điện tử và một số

phần mềm tin học vào thành lập bản đồ địa chính theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

57. Học phần: Rèn nghề 3: Hoàn thiện thủ tục hồ sơ về đất đai cấp cơ sở – 1 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (30 tiết thực hành)

- Môn học trước: Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai, Quy hoạch tổng thể KTXH, Quy hoạch sử dụng đất

- Môn học tiên quyết: Pháp luật đất đai; Quản lý hành chính về đất đai, Đăng kí thống kê đất đai, Thanh tra đất đai

Nội dung của học phần: Học phần Rèn nghề 3 nhằm trang bị cho sinh viên tổng hợp các kiến thức về các thủ tục hồ sơ về quản lý đất đai: Hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hồ sơ chuyển nhượng QSD đất, hồ sơ thừa kế, cho thuê, tặng cho QSD đất.

III. Ngành Quản lý tài nguyên nông lâm nghiệp

1. Học phần: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin

- Phân bổ thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: không

- Học phần tiên quyết: không

Nội dung học phần: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 1) cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung nhất của con người, về thế giới, vị trí, vai trò của con người trong thế giới. Môn học sẽ trình bày một cách hệ thống những vấn đề về sự tồn tại, vật chất, ý thức, ngôn ngữ, các quy luật cơ bản, nhận thức...

2. Học phần: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 2)-3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).

- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

- Nội dung môn học: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 2) cung cấp cho sinh viên những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin trong hai bộ phận cấu thành của nó: Kinh tế học chính trị Mác – Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

3. Học phần: Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản-3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/ 135 tiết tự học)

- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (HP1, HP2), Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Làm rõ sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị nước ta; trình bày có hệ thống về những chủ trương, đường lối của Đảng qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó tập trung chủ yếu vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay. Cùng với đó là những bài học lịch sử, kinh nghiệm được rút ra trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Từ đó, thấy được sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, về mọi mặt đối với cách mạng.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2)

- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2).

Nội dung học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Học phần: Hóa đại cương 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);

- Học phần học trước: Toán cao cấp

- Học phần tiên quyết: Không

Học phần Hóa đại cương cung cấp cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học, các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hóa học; áp dụng giải thích sự chuyển dịch của các phản ứng thuận nghịch; tốc độ phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng. Đồng thời cung cấp khái niệm, kiến thức cơ bản đại cương về dung dịch.

6. Học phần: Hóa phân tích 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);

- Học phần học trước: Toán cao cấp

- Học phần tiên quyết: Hóa đại cương

Học phần Hóa phân tích cung cấp cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản trong hóa phân tích, các phương pháp phân tích định tính, phương pháp phân tích định lượng: gồm phương pháp phân tích khối lượng và phương pháp phân tích thể tích và phương pháp phân tích công cụ.

7. Học phần: Sinh học đại cương - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/60 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không ;
- Nội dung học phần: gồm 6 chương với 25 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành. Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

8. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

9. Học phần: Xác suất - thống kê - 3 tín chỉ (Chương trình Pohe)

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp;
- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về:
 - + Phần toán cao cấp: ma trận, hệ phương trình tuyến tính; đạo hàm của hàm số một biến số; tính tích phân xác định, tích phân các phương pháp giải bài toán tối ưu.

Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

+ Phần xác suất: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn).

+ Phần thống kê: Các dạng mẫu và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy.

+ Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế.

10. Học phần: Tiếng Anh 1: 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên trường Đại học Nông lâm. Học phần trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng Nghe-Nói-Đọc-Viết và một lượng từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: thì hiện tại đơn giản; thì quá khứ đơn giản ; thì hiện tại tiếp diễn ; Should/ shouldn't, Can/can't , Have to/ don't have to; so sánh của tính từ.

Từ vựng: Các cụm động từ chỉ các hoạt động thường ngày và trong thời gian rảnh rỗi; từ vựng chỉ nghề nghiệp; tính từ và tính từ miêu tả người; các cách diễn đạt về thời gian ở hiện tại và trong quá khứ; các từ miêu tả cảm giác, trạng thái; ngày tháng và những dịp đặc biệt trong năm.

Đọc hiểu: bản thân, gia đình, bạn bè, đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: sở thích; thể thao; công việc hàng ngày; nghề nghiệp.

Phát âm: âm / w/, /v/, /ə /; trọng âm; phân biệt cách đọc /should/ và /shouldn't/; âm câm,

11. Tiếng Anh 2 -2TC

Học phần trang bị cho sinh viên ngành quản lý đất đai những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng đáp ứng được năng lực bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT và thực hành 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết. Sinh viên có thể trao đổi thông tin, hiểu các cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản như về kỳ nghỉ, hoài bão, ước mơ, văn hóa địa lý 1 số quốc gia, cuộc sống, sức khỏe.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: going to, planning to, would like, would rather; thì hiện tại hoàn thành; thì quá khứ tiếp diễn; cách sử dụng mạo từ; may, might, will definitely...; used to...

Từ vựng: kỳ nghỉ; hoài bão và ước mơ; mô tả vị trí địa lý; đồ dùng gia đình; sức khỏe và bệnh.

Độc hiểu: bản thân, gia đình, bạn bè, đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: kỳ nghỉ; những người nổi tiếng; những việc đã làm;

Viết: bưu thiếp; chỉ đường; kể lại 1 câu chuyện.

Phát âm: phát âm /to/; ngữ điệu trong câu hỏi; âm /n/ và /ŋ/; âm /æ/ và /ʌ/; âm /i/; trọng âm các cụm danh từ; phát âm /used to/.

12. Học phần: Tiếng Anh 3 2TC

Môn học Tiếng Anh 3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai trình độ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, thực hành 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết nhằm hiểu được các ý chính của đoạn văn, bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí...; viết các đoạn văn về chủ đề công việc, hiện tượng xã hội; thuyết trình lý do, giải thích ý kiến và quan điểm riêng.

Trong học phần này sinh viên sẽ được học các nội dung cơ bản sau:

Ngữ pháp: danh động từ: V-ing; dạng bị động: hiện tại đơn và quá khứ đơn; thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn; thì quá khứ hoàn thành; câu điều kiện.

Từ vựng: sở thích; vật dụng hàng ngày; tính cách con người; tiền.

Độc hiểu: đất nước, con người, công việc; cuộc sống, nơi chốn.

Nghe, nói: sở thích, đề nghị ai đó làm gì cùng với mình; kể 1 câu chuyện theo tranh.

Phát âm: ngữ điệu trong lời mời; âm /s/ và /ʃ/; cách phát âm v-ed; số nhiều của danh từ; âm /h/.

Viết: điền mẫu.

13. Học phần: Tiếng Anh 4: 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai kiến thức tiếng Anh học thuật **nhằm giúp cho sinh viên có được những kỹ năng cần thiết để có thể học tập và làm việc bằng tiếng Anh**, có khả năng đọc hiểu các tài liệu bằng tiếng Anh, nghe hiểu được các cuộc phỏng vấn, báo cáo và bài giảng bằng tiếng Anh, trình bày được ý tưởng cá nhân và viết các bài luận trong môi trường học thuật. Môn học này còn cung cấp cho sinh viên một lượng từ vựng tiếng Anh chuyên ngành nhất định phù hợp với từng ngành học.

14. Học phần: Tin học đại cương -3TC

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Tin học cũng như máy vi tính. Cụ thể, sau khi kết thúc học phần, sinh viên cần đạt được những yêu cầu sau:

- Sử dụng thành thạo máy vi tính; thao tác được trên hệ điều hành Windows và một số chương trình ứng dụng; biết cách quản lý và khai thác các thông tin trên máy vi tính một cách có hiệu quả.

- Sử dụng thành thạo Microsoft Word để soạn thảo và trình bày một văn bản hoàn chỉnh theo mẫu, sử dụng được một số công cụ phụ trợ nhằm xử lý văn bản nhanh hơn,...

- Sử dụng được Microsoft Excel để xây dựng một cơ sở dữ liệu hoàn chỉnh nhằm giải quyết các bài toán thực tế; Sử dụng các hàm tính toán trong excel từ cơ bản đến tạp để tính toán, thống kê thông tin cần thiết.

- Sử dụng được Microsoft Powerpoint để tạo một bài báo cáo hấp dẫn và có hiệu quả.

- Biết cách khai thác, kết nối các thông tin có sẵn trên Internet nhằm phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu, biết sử dụng thư điện tử để gửi và nhận tài liệu.

- Ứng dụng kiến thức của môn học vào việc học tập các môn học khác.

15. Học phần: Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)

- Học phần học trước:

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

16. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 02 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin

- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Nhà nước và Pháp luật đại cương là môn học bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương có đối tượng nghiên cứu là những vấn đề chung và cơ bản nhất của nhà nước và pháp luật nói chung và của Nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản sau: nguồn gốc, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước và pháp luật trong lịch sử; các khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật; những nội dung cơ bản của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

17. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

18. Học phần Tiếng Việt thực hành - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/15 thực hành/ 90 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết chung nhất về văn bản: định nghĩa, đặc trưng, phân loại, những yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản, ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản đặc biệt là văn bản hành chính. Sinh viên biết, ứng dụng trong quá trình học tập tại Trường và sau khi ra trường. Sinh viên có được các Kỹ năng nhận biết, phân loại, xác định quy trình soạn thảo văn bản; kỹ năng thu thập và xử lý thông tin; kỹ năng tổng hợp vấn đề.

19. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

20. Học phần: Vật lý đại cương - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 60 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không;

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần. Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, cụ thể là về những dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn như chuyển động rơi tự do, ném ngang hay ném xiên một vật... chuyển động tròn. Các định luật cơ

bản của cơ học cổ điển, các định lý, phương trình cơ bản của cơ học chất lỏng và những ứng dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp. Các kiến thức của nhiệt học về sự thay đổi trạng thái khí được trình bày thông qua nội dung của nguyên lý I, II nhiệt động lực học. Ứng dụng trong chăn nuôi, trồng trọt. Có kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân như cấu tạo hạt nhân nguyên tử, sự phóng xạ hạt nhân, các phản ứng hạt nhân. Những ứng dụng của vật lý hạt nhân trong lĩnh vực nông lâm như đồng vị phóng xạ, bức xạ ion hóa... Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

21. Học phần: Tiếng Anh chuyên ngành Quản lý đất đai-ELM121 (2TC)

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 60 tiết tự học)

- Học phần học trước: Tất cả các môn trong khung chương trình

- Học phần tiên quyết: Tất cả các môn chuyên ngành quản lý đất đai

- Nội dung học phần: Học phần tiếng anh chuyên ngành quản lý đất đai cung cấp kỹ năng, kiến thức cơ bản cho sinh viên trong sử dụng tiếng anh trong công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực đo đạc, cấp giấy, làm bản đồ, pháp luật, thanh tra đất đai. Sinh viên biết được thuật ngữ chuyên sâu trong công việc lĩnh vực đo đạc, cấp giấy, làm bản đồ, pháp luật, thanh tra đất đai và các phương tiện đi lại. Sinh viên biết cách áp dụng những kiến thức đã học vào các tình huống giao tiếp thực tế ở mức độ đơn giản.

22. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

23. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này,

người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDDT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

24. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDDT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

25. Học phần: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam- 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết)

- Môn học trước: Sinh thái môi trường, Địa lý kinh tế Việt Nam

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên chuyên ngành quản lý tài nguyên nông lâm nghiệp các kiến thức về các dạng tài nguyên cơ bản và sự phân bố của chúng trên lãnh thổ Việt Nam. Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên ở Việt Nam

26. Học phần: Thổ nhưỡng - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần Thổ nhưỡng gồm 11 chương: chương 1: Nguồn gốc và quá trình hình thành đất; chương 2: Chất vô cơ, hữu cơ và mùn trong đất; Chương 3: Keo đất, khả năng hấp phụ và dung dịch đất; Chương 4: Vật lý đất; Chương 5: Nước, nhiệt độ và không khí đất; Chương 6: Sinh học đất; Chương 7: Độ phì đất; Chương 8: Phân loại đất và bản đồ đất; Chương 9: Đất đồng bằng; Chương 10: Đất đồi núi; Chương 11: Xói mòn và suy thoái đất. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, thành phần, tính chất lý, hoá, sinh học của đất và sử dụng đất. Đồng thời ứng dụng trong đánh giá đất, quy hoạch sử dụng đất.

27. Học phần: GIS và viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)

- Môn học trước: Trắc địa I, II.

- Môn học tiên quyết: Bản đồ học

- Nội dung của học phần: Môn học Hệ thống thông tin địa lý (GIS) và viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về: các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa

lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, chồng ghép bản đồ đồng thời sử dụng tư liệu viễn thám để xây dựng cơ sở dữ liệu không gian. Từ đó, sinh viên có thể ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng vào thành lập bản đồ hoặc xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý tài nguyên, môi trường nông lâm nghiệp.

28. Học phần: Quản lý khu bảo tồn

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam , Thổ nhưỡng
- Môn học tiên quyết: Bảo tồn đa dạng sinh học
- Nội dung của học phần: Học phần giới thiệu những nguyên lý cơ bản trong phân loại và quản lý bền vững khu bảo tồn. Những nguyên tắc trong quy hoạch và phát triển khu bảo tồn thiên nhiên gắn với vai trò của cộng đồng và người dân bản địa. Vai trò và những lợi ích có được từ các khu bảo tồn thiên nhiên về mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Học phần Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên gồm 5 chương: Chương 1: Tổng quan về các khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 2: Vai trò của Khu bảo tồn thiên nhiên đối với con người và đa dạng sinh học; Chương 3: Giá trị kinh tế và phát triển Du lịch sinh thái trong khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 4: Lập kế hoạch Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 5: Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên có sự tham gia của người dân bản địa và cộng đồng địa phương.

29. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

30. Học phần: Quản lý tài nguyên đất - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung: Học phần "*Quản lý tài nguyên đất*" gồm các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước; về quản lý nhà nước về tài nguyên đất và hệ thống cơ quan quản lý tài nguyên đất ở nước ta từ khi thành lập nước đến nay; về các nội dung quản lý tài nguyên đất theo pháp luật hiện hành; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý tài nguyên đất đai.

31. Học phần: Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết)
- Môn học trước: Địa lý kinh tế Việt Nam, Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Bảo tồn đa dạng sinh học.

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường với hai chuyên ngành: Quản lý tài nguyên nông lâm nghiệp và Quản lý tài nguyên thiên nhiên và du lịch sinh thái các kiến thức cơ bản về bảo tồn đa dạng sinh học, quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học. Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về tầm quan trọng của việc phục hồi diện tích hệ sinh thái tự nhiên, không ngừng hoàn thiện hệ thống các khu bảo tồn để bảo tồn có hiệu quả các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng, các loài, nguồn gen quý hiếm; đẩy mạnh, đa dạng hoá và hoàn thiện hệ thống các cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; mở rộng, thành lập thêm và vận hành có hiệu quả các hành lang đa dạng sinh học đã được đề xuất nhằm nâng cao đời sống của người dân vùng sâu, vùng xa, góp phần bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ an ninh – quốc phòng và phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

32. Học phần: Quản lý tài nguyên nước - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu.
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu
- Nội dung của học phần: Bài giảng môn học Quản lý tài nguyên nước được thiết kế thành hai hợp phần chính: (1) Quản lý tài nguyên nước và (2) quản lý tài nguyên khoáng. Bài giảng cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ hơn và cái nhìn tổng quan hơn về: Tài nguyên nước và khoáng sản tại Việt Nam và trên thế giới; Các biện pháp kỹ thuật trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản; Hệ thống tổ chức quản lý nhà nước và chính sách trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản

33. Học phần: Viễn thám và GIS nâng cao - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/60 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn GIS và viễn thám nâng cao phục vụ phát triển kỹ năng thực hành giải đoán ảnh trên phần mềm ENVI cho sinh viên các ngành Quản lý tài nguyên nông lâm nghiệp.

34. Học phần: Đánh giá đất - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (36 tiết lý thuyết/9 tiết thực hành/60 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS

- Nội dung của học phần: Học phần Đánh giá đất gồm 5 chương: chương 1: Mở đầu, chương 2: Cơ sở khoa học và các luận điểm đánh giá đất; Chương 3: Đánh giá đất theo FAO; chương 4: Vận dụng đánh giá đất theo FAO ở Việt Nam; Chương 5: Đánh giá phân hạng đất ruộng. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý đất đai những kiến thức và kỹ năng đánh giá đất hiện nay ở Việt Nam và một số tổ chức, quốc gia trên Thế giới để phục vụ cho công tác quản lý và sử dụng đất.

35. Học phần: Khai thác và sử dụng tài nguyên sinh vật - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết)
- Môn học trước: Địa lý kinh tế Việt Nam, Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường với hai chuyên ngành: Quản lý tài nguyên nông lâm nghiệp và Quản lý tài nguyên thiên nhiên và du lịch sinh thái các kiến thức cơ bản và ứng dụng về khai thác và sử dụng tài nguyên sinh vật, bao gồm: tài nguyên rừng, tài nguyên cây trồng và vật nuôi, tài nguyên vi sinh vật và tài nguyên sinh vật biển. Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về thực trạng khai thác, sử dụng các dạng tài nguyên trên ở Việt Nam.

36. Học phần: Khí tượng thủy văn - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết bài tập và tự học)
- Môn học trước: tài nguyên thiên nhiên Việt nam
- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Khí tượng thủy văn bao gồm 5 chương, nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về Khí hậu học, các nguyên lý chung của vật lý khí quyển, sự hình thành thời tiết cơ bản, khí hậu Việt nam và biến đổi khí hậu.

37. Học phần: Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên -2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai
- Môn học tiên quyết:
- Học phần Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Những vấn đề cơ bản của chính sách; Phân tích, đánh giá chính sách quản lý tài nguyên; Thực trạng và đổi mới chính sách quản lý tài nguyên Việt Nam.

38. Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm – 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, Tổ chức sự kiện
- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Tổng quan du lịch, Du lịch sinh thái, Cơ sở văn hóa các dân tộc, Đa dạng sinh học, Địa lý du lịch...
- Nội dung của học phần: Môn học kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm cung cấp cho sinh viên khái niệm về giao tiếp, vai trò, phân loại, rào cản, nguyên tắc trong giao

tiếp, phân loại giao tiếp, các kĩ năng giao tiếp cơ bản, kĩ năng thuyết trình. Khái niệm, ý nghĩa, nguyên tắc làm việc nhóm, kĩ năng lãnh đạo, kĩ năng giải quyết mâu thuẫn, kĩ năng điều hành, tổ chức họp nhóm...Nếu rèn luyện được các kỹ năng thành thạo, các bạn sinh viên sẽ đạt kết quả cao hơn trong học tập và có nhiều cơ hội hơn trong cuộc sống.

39. Học phần: Phương pháp nghiên cứu trong bảo tồn tài nguyên sinh vật

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước: Xác suất thống kê
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học; xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu; xây dựng đề cương nghiên cứu và thuyết minh; triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu trong nghiên cứu bảo tồn tài nguyên sinh vật; viết báo cáo khoa học và trình bày kết quả trong báo cáo khoa học.

40. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

41. Học phần TTNN1: Điều tra đánh giá tài nguyên đất - 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết thực hành tại cơ sở
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa, Đánh giá đất
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS, Đánh giá đất
- Nội dung của học phần: Học phần thực tập nghề nghiệp 1: Điều tra đánh giá tài nguyên đất nhằm trang bị cho sinh viên chuyên ngành Quản lý TNNLN những kỹ năng về phương pháp điều tra các chỉ tiêu đặc điểm, tính chất đất đai ngoài thực tế, các yếu tố ảnh hưởng đến đặc điểm tính chất đất, những thuận lợi, khó khăn khi canh tác các LUT của người dân. Từ đó lập được bản đồ phân hạng đất cho địa phương, cơ sở thực tập, là tài liệu để các cơ sở xã phường vận dụng cho việc quản lý và quy hoạch sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững.

42. Học phần: TTNN2: Điều tra, đánh giá đa dạng sinh học (1 tín chỉ)

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (30 tiết thực hành)
- Môn học trước: Sinh học, Đa dạng sinh học và Bảo tồn thiên nhiên
- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Môn học được thiết kế bao gồm: Xác định dạng sinh cảnh ; loài cây chiếm ưu thế, côn trùng phổ biến; Mô tả thực trạng tác động của con người đến khu vực nghiên cứu; và Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố tự nhiên và nhân tạo đến cảnh quan và môi trường khu vực nghiên cứu.

43. Học phần: Rèn nghề 1: Thành lập bản đồ chuyên đề trong quản lý Tài nguyên sinh vật - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: GIS và Viễn thám
- Môn học tiên quyết: Khai thác và sử dụng tài nguyên sinh vật

Nội dung của học phần: Rèn nghề 1: Thành lập bản đồ chuyên đề trong quản lý Tài nguyên sinh vật giúp sinh viên nắm được một số ứng dụng của phần mềm Mapinfor và quy trình thành lập bản đồ thảm thực vật rừng, trang bị cho sinh viên những kiến thức để thành lập bản đồ chuyên đề trong quản lý tài nguyên sinh vật bằng phần mềm Mapinfor (xây dựng được cơ sở dữ liệu không gian và thuộc tính), biết tìm kiếm, tra cứu và khai thác các thông tin.

44. Học phần TTNN1: Điều tra đánh giá tài nguyên đất - 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết thực hành tại cơ sở
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa, Đánh giá đất
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS, Đánh giá đất

- Nội dung của học phần: Học phần thực tập nghề nghiệp 1: Điều tra đánh giá tài nguyên đất nhằm trang bị cho sinh viên chuyên ngành Quản lý TNNLN những kỹ năng về phương pháp điều tra các chỉ tiêu đặc điểm, tính chất đất đai ngoài thực tế, các yếu tố ảnh hưởng đến đặc điểm tính chất đất, những thuận lợi, khó khăn khi canh tác các LUT của người dân. Từ đó lập được bản đồ phân hạng đất cho địa phương, cơ sở thực tập, là tài liệu để các cơ sở xã phường vận dụng cho việc quản lý và quy hoạch sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững.

45. Học phần rèn nghề 3: Thu thập và bảo tồn nguồn gen - 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (01 lý thuyết/ 29 thực hành/30 tự học)
- Môn học trước: Vi sinh vật; đa dạng sinh học
- Môn học tiên quyết: Ứng dụng công nghệ sinh học trong bảo tồn tài nguyên

- Nội dung của học phần: Nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về nguyên tắc và phương pháp cũng như kỹ thuật trong bảo tồn gen và phát triển nguồn gen. Học phần gồm 6 bài: Bài 1 - Nguyên tắc bảo quản gen trong cuộc sống; Bài 2 - Khảo sát và thu thập nguồn gen ngoài thực địa; bài 3 - Phương pháp làm tiêu bản mẫu cây khô thực vật; bài 4 - Điều tra theo điểm để thu thập các mẫu thực vật tại điểm xác định; bài 5 - Phương pháp bảo quản nguồn gen, cách xử lý mẫu tươi thực vật; bài 6 - Phương pháp làm tiêu bản các loại cây dược liệu.

BẢN MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN THEO KHUNG CTĐT
B. K49-50- 2018

I. Ngành Quản lý đất đai

1. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 1) – 2 tín chỉ

- Phân bố thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: không
- Học phần tiên quyết: không

Nội dung học phần: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 1) cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung nhất của con người, về thế giới, vị trí, vai trò của con người trong thế giới. Môn học sẽ trình bày một cách hệ thống những vấn đề về sự tồn tại, vật chất, ý thức, ngôn ngữ, các quy luật cơ bản, nhận thức...

2. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 2)-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).
- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)
- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

Nội dung môn học: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 2) cung cấp cho sinh viên những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin trong hai bộ phận cấu thành của nó: Kinh tế học chính trị Mác –Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

3. Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/ 135tiết tự học)
- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (HP1, HP2), Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Làm rõ sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị nước ta; trình bày có hệ thống về những chủ trương, đường lối của Đảng qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó tập trung chủ yếu vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay. Cùng với đó là những bài học lịch sử, kinh nghiệm được rút ra trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Từ đó, thấy được sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, về mọi mặt đối với cách mạng.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ.

- Phân bố thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2)
- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2).

Nội dung học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Học phần: Hóa học - 4 tín chỉ (50 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 120 tiết tự học)

- Học phần học trước: Toán cao cấp
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần Hóa học gồm 6 chương với 50 tiết lý thuyết và 10 tiết thực hành. Phần lý thuyết trang bị cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học; kiến thức cơ bản về dung dịch; phân tích định tính, định lượng mẫu phân tích. Phần thực hành trang bị các thí nghiệm về ảnh hưởng của các yếu tố đến cân bằng hóa học; thực hành xác định giá trị pH của một số loại dung dịch thường gặp; nghiên cứu về các thí nghiệm chuẩn độ, xác định hàm lượng của mẫu phân tích.

6. Học phần: Sinh học- 3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (40 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không ;
- Nội dung học phần: gồm 7 chương với 40 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành. Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật, ứng dụng của Sinh học trong ngành nông lâm nghiệp. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

7. Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)
- Học phần học trước:
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

8 Học phần: Vật lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/60 tiết tự học)
 - Học phần học trước: Không;
 - Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, các dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn, các định luật cơ bản của Niu ton; các khái niệm và các hiện tượng thường gặp trong cơ học chất lỏng; trang bị những kiến thức cơ bản về điện từ trường và sóng điện từ; cung cấp một số kiến thức về quang sóng, quang lượng tử, các quá trình quang sinh; các kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân và sử dụng một số kỹ thuật hạt nhân trong nông nghiệp công nghệ cao. Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

9. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

10. Học phần Tiếng Anh 1 – 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên không chuyên Tiếng Anh tại trường Đại học Nông lâm. Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm. Học phần trang bị cho sinh viên một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng tiếng Anh (Nghe-Nói-Đọc-Viết) ở trình độ sơ cấp.

11. Học phần Tiếng Anh 2 – 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên năng lực tiếng Anh đáp ứng được năng lực bậc 2 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo quy định của thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống thông dụng, ngoài ra môn học này còn cung cấp những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng liên quan đến trình độ A2.

12. Học phần Tiếng Anh 3 – 3TC

Môn học Tiếng Anh HP3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai năng lực tiếng Anh đáp ứng năng lực bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (theo quy định của Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày.

13. Học phần: Tin học đại cương 3TC (15 tiết lý thuyết/ 60 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

Tin học đại cương là môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính và Internet; các kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm văn phòng, tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu; sử dụng thành thạo phần mềm ứng dụng để xây dựng các bài báo cáo và thuyết trình.

14. Học phần: Xác suất thống kê - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp;
- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn). Các dạng mẫu và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy. Ở mỗi nội dung

sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế xã hội.

15. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

16. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 02 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Nguyên lý
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Nhà nước và pháp luật cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật như: nguồn gốc, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước và pháp luật trong lịch sử; các khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật; những nội dung cơ bản của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam và pháp luật về phòng chống tham nhũng.

17. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

18. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)
- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

19. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

20. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

21. Học phần: Thổ nhưỡng - 03 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 45 tiết (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần Thổ nhưỡng gồm 11 chương: chương 1: Nguồn gốc và quá trình hình thành đất; chương 2: Chất vô cơ, hữu cơ và mùn trong đất; Chương 3: Keo đất, khả năng hấp phụ và dung dịch đất; Chương 4: Vật lý đất; Chương 5: Nước, nhiệt độ và không khí đất; Chương 6: Sinh học đất; Chương 7: Độ phì đất; Chương 8: Phân loại đất và bản đồ đất; Chương 9: Đất đồng bằng; Chương 10: Đất đồi núi; Chương 11: Xói mòn và suy thoái đất. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, thành phần, tính chất lý, hoá, sinh học của đất và sử dụng đất. Đồng thời ứng dụng trong đánh giá đất, quy hoạch sử dụng đất.

22. Học phần: Đánh giá đất - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS
- Nội dung của học phần: Học phần Đánh giá đất gồm 5 chương: Chương 1: Khái niệm, ý nghĩa và các luận điểm đánh giá đất; Chương 2: Cơ sở khoa học của đánh giá đất; Chương 3: Đánh giá đất theo FAO; Chương 4: Đánh giá đất ở Việt Nam; Chương 5: Một số ứng dụng công nghệ thông tin và mô hình toán học trong đánh giá đất đai. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý đất đai những kiến thức cơ bản về cơ sở khoa học của đánh giá đất và các phương pháp đánh giá đất hiện nay ở Việt Nam và một số tổ chức, quốc gia trên Thế giới để phục vụ cho công tác quản lý và sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững.

23. Học phần: Trắc địa I – LME231- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (35 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Toán cao cấp.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học
- Nội dung của học phần: Học phần Trắc địa I cung cấp những kiến thức chung về trắc địa; độ cao; chênh cao; bình đồ, bản đồ; các hệ thống toạ độ; bài toán xác định toạ độ vuông góc phẳng. Cấu tạo máy và mia thuỷ chuẩn; Phương pháp đo cao và đo cao hạng IV; đo cao lượng giác. Máy kinh vĩ và toàn đạc điện tử; các phương pháp đo góc, đo khoảng cách, đo GPS.

Học xong học phần này sinh viên có thể thực hiện được các phép đo góc, đo độ cao và đo khoảng cách trên các dụng cụ đo như: máy kinh vĩ quang học, máy kinh vĩ điện tử; máy GPS; địa bàn, các loại thước đo...

24. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster

25. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa

ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

26. Học phần: Cơ sở viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn học Cơ sở viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về: Các khái niệm về viễn thám; Các hệ thống viễn thám phổ biến trên thế giới; Đặc điểm và phương pháp thu nhận tư liệu viễn thám và Một số ứng dụng của viễn thám trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường. Từ đó, sinh viên có thể ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng vào xử lý và giải đoán ảnh.

27. Học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ.
- Môn học tiên quyết: Trắc địa, bản đồ học, tin học cơ bản
- Nội dung của học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính bao gồm hai phần cơ bản là CSDL bản đồ địa chính và CSDL hồ sơ địa chính. CSDL địa chính là phần quan trọng của hệ thống thông tin đất đai, nó phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý đất đai. CSDL bản đồ địa chính tập hợp các thông tin không gian về vị trí, kích thước, các thửa đất, các thông tin khác và quan hệ giữa các yếu tố trong không gian thực. CSDL hồ sơ địa chính lưu trữ các thông tin về hồ sơ địa chính cho từng thửa đất và chủ sử dụng như: Số hiệu tờ bản đồ địa chính, số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất, loại đất, tên chủ sử dụng, địa chỉ, các thông tin pháp lý, kinh tế đất,...

28. Học phần: Pháp luật và thanh tra đất đai

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần "Pháp luật và thanh tra đất đai" gồm 2 phần kiến thức: Phần pháp luật đất đai gồm những kiến thức khái quát về pháp luật đất đai, những điểm cơ bản về chính sách đất đai ở nước ta từ năm 1945 đến nay; quyền và trách nhiệm của Nhà nước đối với đất đai; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; chế độ pháp lý các loại đất. Phần thanh tra đất đai gồm những kiến thức cơ bản về thanh tra và thanh tra đất đai; những kiến thức cơ bản về khiếu nại, tố cáo, tranh chấp và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai.

29. Học phần: Trắc địa II - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành và 50 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ học, Trắc địa I
- Môn học tiên quyết: Trắc địa I
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Trắc địa 2 bao gồm 3 chương, nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về lưới khống chế Trắc địa, các phương pháp thành lập, bình sai lưới khống chế Trắc địa mặt bằng, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính các tỷ lệ theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Sinh viên thực hành phương pháp thành lập lưới khống chế, đo vẽ chi tiết để hoàn thiện một mảnh bản đồ địa chính trong tín chỉ thứ ba của học phần

30. Học phần: Quy hoạch phát triển nông thôn - RDP331 - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
- Môn học tiên quyết: quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất
- Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch phát triển nông thôn gồm 4 chương: chương 1: Đại cương về phát triển và phát triển nông thôn; chương 2: Đặc trưng của vùng nông thôn và sự cần thiết phát triển nông thôn; chương 3: Những vấn đề vĩ mô về phát triển nông thôn; chương 4: Quy hoạch nông thôn mới;
Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về đặc trưng của nông thôn Việt Nam, và sự cần thiết phát triển nông thôn. Đặc biệt giúp sinh viên nắm được xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của hệ thống chính trị và toàn xã hội; cấp uỷ Đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện; Hình thành cuộc vận động “toàn dân xây dựng nông thôn mới” do Mặt trận Tổ quốc chủ trì cùng các tổ chức chính trị – xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong việc xây dựng nông thôn mới

31. Học phần: Quản lý nhà nước về đất đai - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/135 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung: Học phần "*Quản lý nhà nước về đất đai*" gồm các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước; về quản lý nhà nước về đất đai và hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở nước ta từ khi thành lập nước đến nay; về các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo pháp luật đất đai hiện hành (giới thiệu chi tiết với những nội dung chưa học ở học phần khác, đặc biệt là nội dung giao đất và thu hồi đất); nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

32. Học phần: Đăng ký, thống kê đất đai 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai, Quản lý hành chính về đất đai

- Môn học tiên quyết: Nhà nước và Pháp luật, Pháp luật đất đai
- Học phần Đăng kí thống kê đất đai gồm 5 chương: chương 1: Tổng quan về đăng kí đất đai; chương 2: Hồ sơ và trình tự thủ tục cấp GCN lần đầu; chương 3: Đăng kí biến động sau khi cấp giấy chứng nhận; chương 4: Hồ sơ địa chính; chương 5: Thống kê kiểm kê đất đai. Học phần trang bị cho sinh viên các thủ tục hành chính liên quan đến đăng kí ban đầu và đăng kí biến động cũng như các kiến thức cơ bản về hồ sơ địa chính và thống kê, kiểm kê đất đai. Bên cạnh đó học phần cũng hướng dẫn sinh viên cách sử dụng các phần mềm về Hồ sơ địa chính, thống kê, kiểm kê đất đai (Phần mềm quản lý HSĐC và TK2015).

33. Học phần: Ứng dụng tin học vẽ bản đồ 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/135 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Nội dung của học phần: Bài giảng môn học Ứng dụng tin học vẽ bản đồ bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, chuẩn hoá bản đồ và các qui trình, quy phạm thành lập bản đồ số. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào thành lập và quản lý bản đồ số theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Môn học gồm 3 chương: 1. Cơ sở địa lý học, 2. Bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, 3. Chuẩn hoá bản đồ, quy trình và quy phạm thành lập bản đồ số với 5 bài tập: bài 1: hướng dẫn cài đặt bộ phần mềm microstation và mapping office, bài 2: chức năng và các công cụ tiện ích trong microstation, bài 3: nắn bản đồ, bài 4: số hóa bản đồ, bài 5: biên tập bản đồ hoàn chỉnh

34. Học phần: Định giá đất và Bất động sản - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/ 135 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Định giá đất và Bất động sản cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý Đất đai kiến thức cơ bản về Định giá và thẩm định giá đất đai, bất động sản, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về định giá đất và bất động sản; Cơ sở khoa học xác định giá đất; Các phương pháp định giá đất; Thẩm định giá đất đai, BĐS.

35. Học phần: Phương pháp nghiên cứu khoa học - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Toán cao cấp thống kê*
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, các bước thực hiện trong nghiên cứu khoa học, các khái niệm trong phân tích thống kê, các phương

pháp thu thập số liệu bằng điều tra, thực nghiệm và nghiên cứu tài liệu. Phân tích biến động kết quả thực nghiệm bằng kiểm định Ttest, Ftest. Phân tích thống kê tương quan, hồi quy đơn biến, đa biến và trình bày kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên.

36. Học phần: Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (31 tiết lý thuyết/14 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu.
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu
- Nội dung của học phần: Bài giảng môn học Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản được thiết kế thành hai hợp phần chính: (1) Quản lý tài nguyên nước và (2) quản lý tài nguyên khoáng. Bài giảng cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ hơn và cái nhìn tổng quan hơn về: Tài nguyên nước và khoáng sản tại Việt Nam và trên thế giới; Các biện pháp kỹ thuật trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản; Hệ thống tổ chức quản lý nhà nước và chính sách trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản

37. Học phần: Hệ thống thông tin đất - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ.
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin đất bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, cơ sở dữ liệu thuộc tính, quản lý thông tin đất. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào quản lý thông tin về đất đai (quản lý bản đồ số và quản lý dữ liệu thuộc tính) theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...

38. Học phần: Quy hoạch sử dụng đất - 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: Đăng ký, thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ địa chính; Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
- Nội dung của học phần: *Học phần quy hoạch sử dụng đất cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận của quy hoạch sử dụng đất, về những căn cứ và quy định pháp lý về quy hoạch sử dụng đất, về phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các kỹ năng lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.*

39. Học phần: Thị trường bất động sản - 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần Thị trường bất động sản gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản; Chương 2: Hoạt động của thị trường bất động sản; Chương 3: Quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản; Chương 4: Kinh doanh bất động sản và Thực hành Thị trường bất động sản. Môn học cung cấp những hiểu biết cơ bản về thị trường bất động sản, về quản lý nhà nước và chính sách pháp luật với thị trường bất động sản; môi giới và kinh doanh bất động sản. Đồng thời phân tích được sự can thiệp vào thị trường bất động sản của nhà nước, các tổ chức tài chính, tín dụng và đưa ra những phương hướng phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

40. Học phần: Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên -3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Học phần Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Những vấn đề cơ bản của chính sách; Phân tích, đánh giá chính sách quản lý tài nguyên; Thực trạng và đổi mới chính sách quản lý tài nguyên Việt Nam.

41. Học phần: Hệ thống thông tin bất động sản – 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II*
- Nội dung của học phần: Hệ thống thông tin: các loại hệ thống, các mức bất biến Hệ thống thông tin bất động sản, quản lý thông tin bất động sản, phân tích thiết kế hệ thống thông tin bất động sản: 7 giai đoạn phân tích thiết kế hệ thống, Phân tích hiện trạng hệ thống thông tin bất động sản, mô hình hệ thống: Phương pháp, qui trình thiết kế mô hình hệ thống thông tin bất động sản cụ thể và thực hiện hệ thống: Thể hiện mô hình đã thiết kế trong môi trường xây dựng cụ thể tạo nên hệ thống vật lý có thể khai thác.

42. Học phần: Quy hoạch đất đô thị và khu dân cư nông thôn - URP331 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch phát triển nông thôn
- Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn 4 chương: chương 1: Đô thị và quá trình phát triển đô thị; chương 2: Quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị; chương 3: Điểm dân cư nông thôn và quá trình phát triển; chương 4: Quy hoạch xây dựng và phát triển điểm dân cư nông thôn;

Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn bao gồm những kiến thức cơ bản về sự phát triển đô thị cũng như quá trình phát triển khu dân cư nông thôn. Mặt khác còn cung cấp cho người học những kiến thức về quản lý, xây dựng, cải tạo đô thị và khu dân cư nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

43. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

44. Học phần: Quản lý khu bảo tồn

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam , Thổ nhưỡng
- Môn học tiên quyết: Bảo tồn đa dạng sinh học
- Nội dung của học phần: Học phần giới thiệu những nguyên lý cơ bản trong phân loại và quản lý bền vững khu bảo tồn. Những nguyên tắc trong quy hoạch và phát triển khu bảo tồn thiên nhiên gắn với vai trò của cộng đồng và người dân bản địa. Vai trò và những lợi ích có được từ các khu bảo tồn thiên nhiên về mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Học phần Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên gồm 5 chương: Chương 1: Tổng quan về các khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 2: Vai trò của Khu bảo tồn thiên nhiên đối với con người và đa dạng sinh học; Chương 3: Giá trị kinh tế và phát triển Du lịch sinh thái trong khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 4: Lập kế hoạch Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 5: Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên có sự tham gia của người dân bản địa và cộng đồng địa phương.

45. Học phần: Bản đồ địa chính

- - Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- - Môn học trước: Trắc địa I, II.
- - Môn học tiên quyết: Bản đồ học
- Nội dung của học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản đồ địa chính, hiểu được cơ sở toán học trong thành lập bản đồ địa chính; vai trò của bản đồ địa chính trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính, quản lý, sử dụng và lưu trữ bản đồ địa chính.

46. Học phần: Khoa học phong thủy - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Môn học trước: Thổ nhưỡng
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Phong thủy cơ bản, ứng dụng khoa học phong thủy trong quy hoạch sử dụng đất đai, bố trí nhà ở và công trình xây dựng, ứng dụng phong thủy trong bố trí nội thất và ứng dụng phong thủy trong đời sống xã hội. Gồm 4 chương: Chương 1- Khái quát chung về phong thủy; chương 2 - Cơ sở khoa học của phong thủy ứng dụng; chương 3 - Ứng dụng phong thủy trong bố trí công trình xây dựng và nội thất; chương 4: - Ứng dụng phong thủy trong cuộc sống hàng ngày. Học phần giúp sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai hiểu biết được những nguyên tắc cơ bản trong khoa học phong thủy, có thể thực hiện tư vấn về quy hoạch sử dụng đất, bố trí cảnh quan môi trường cho một khu vực; có các kỹ năng bố trí nhà ở, nội ngoại thất, lựa chọn đất... theo khoa học phong thủy;

47. Học phần: Thương mại điện tử 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính, Khoa học phong thủy
- *Học phần tiên quyết: Tin học đại cương*
- Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, những lợi ích, hạn chế của thương mại điện tử, các khái niệm về giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, chữ ký số, luật về thương mại điện tử. Môn học này đóng vai trò quan trọng giúp cho sinh viên sau khi ra trường có thể ứng dụng được các kiến thức về thương mại điện tử trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, phòng tránh các rủi ro khi giao dịch điện tử

48. Khởi sự kinh doanh

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Khoa học quản lý.
- Môn học tiên quyết: Xây dựng và quản lý dự án
- Học phần Khởi sự kinh doanh được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường và Quản lý Đất đai, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm của kinh doanh, nguyên tắc SMART trong khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh và triển khai kế hoạch kinh doanh.

49. Học phần: Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (27 tiết lý thuyết/18 tiết thực hành/80 tiết tự học)
- Môn học trước: Thị trường bất động sản, Kỹ năng thuyết trình
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh bao gồm các kiến thức lý luận, phương pháp luận và kỹ năng thực hành cơ bản về giao

dịch và đàm phán trong kinh doanh. Kiến thức của học phần này sẽ nền tảng cho sinh viên phát triển và hoàn thiện các kỹ năng giao dịch và đàm phán trong các hoạt động kinh doanh đất đai trong tương lai.

50 Học phần: Kỹ năng thuyết trình 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thương mại điện tử, Khởi sự kinh doanh
- Môn học tiên quyết: Thị trường bất động sản, Phân tích và đánh giá chính sách trong quản lý tài nguyên
- Nội dung của học phần: Được biên soạn thành 4 chương với nội dung như sau:
Chương 1: Trình bày tổng quan về thuyết trình như: **Chương 2:** Trình bày chi tiết các bước chuẩn bị cho một bài thuyết trình, **Chương 3:** Trình bày chi tiết các công việc chủ yếu khi tiến hành thuyết trình, **Chương 4:** Trình bày một số loại bài thuyết trình

51. Học phần TTNN1: Thăm quan mô hình quản lý đất đai, bất động sản: 1TC (30 tiết TH)

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (10 tiết lý thuyết, 30 tiết tự học)
- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Định hướng nghề nghiệp trong quản lý đất đai và tài nguyên thiên nhiên. gồm 3 bài. Bài 1: Giới thiệu chung về ngành học Quản lý đất đai và kinh doanh bất động sản. Bài 2. Tham quan và học tập mô hình Quản lý đất đai và bất động sản tại cơ sở. Bài 3. Hướng dẫn viết bài thu hoạch;
Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ngành học quản lý đất đai và bất động sản, giúp sinh viên am hiểu về nghề nghiệp sau khi thăm quan các mô hình quản lý. Và giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, nắm được vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp cử nhân hoặc kỹ sư ngành quản lý đất đai và bất động sản

52. Học phần TTNN: Đánh giá hiện trạng và tiềm năng sử dụng đất cấp xã/phường - 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 15 tiết (7 ngày)
 - + Số tiết học lý thuyết tại cơ sở/ trên lớp: 3 tiết
 - + Thực tập tại thực địa: 4 ngày
 - + Hoàn thiện bản đồ, báo cáo (công tác nội nghiệp): 3 ngày
 - Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa, Đánh giá đất
 - Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS, Đánh giá đất
- Nội dung của học phần: Học phần thực tập nghề nghiệp Đánh giá hiện trạng và tiềm năng đất nông nghiệp cấp xã/ phường nhằm trang bị cho sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai những kỹ năng về phương pháp điều tra các chỉ tiêu đặc điểm, tính chất đất đai ngoài thực tế, các yếu tố ảnh hưởng đến đặc điểm tính chất đất, những thuận lợi, khó khăn khi canh tác các LUT của người dân. Từ đó lập được bản đồ phân hạng đất

cho địa phương, cơ sở thực tập, là tài liệu để các cơ sở xã phường vận dụng cho việc quản lý và quy hoạch sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững.

53. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết thực hành/135 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Thanh tra đất đai, Đăng ký và thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Giao đất và thu hồi đất, Pháp luật đất đai, Tin học ứng dụng, Bản đồ địa chính.
- Nội dung: Học phần "*Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở*" gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà công chức địa chính cấp xã phải giải quyết hàng ngày như: Thủ tục chuyển quyền sử dụng đất (chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, góp vốn); Thủ tục giao dịch bảo đảm và cho thuê đất; Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

54. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 4 – LUP341 – Xây dựng phương án quy hoạch sử dụng đất - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)
 - Môn học trước: Bản đồ địa chính; Ứng dụng tin học vẽ bản đồ; Đăng ký thống kê đất đai; Quản lý nhà nước về đất đai; Pháp luật và thanh tra đất đai, Đánh giá đất; QHSD đất
 - Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Nội dung của học phần: Sinh viên điều tra thu thập, khai thác số liệu sơ cấp, thứ cấp, thành lập bản đồ HTSD đất, bản đồ QHSD đất bằng các phần mềm Vilis (Vietnam Land information System), Microstation SE và xây dựng phương án QH sử dụng đất

55. Học phần: Rèn nghề 1: Thành lập bản đồ địa chính - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết thực hành/120 tiết tự học)
 - Môn học trước: Bản đồ học, Bản đồ địa chính
 - Môn học tiên quyết: Trắc địa I, Trắc địa II, ứng dụng tin học vẽ bản đồ.
- Nội dung của học phần: Thành lập bản đồ địa chính bao gồm các kiến thức tổng hợp từ các học phần đã học trước như Trắc địa I, Trắc địa II, Bản đồ học, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ, Bản đồ địa chính và qui trình, quy phạm thành lập bản đồ địa chính. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng máy toàn đạc điện tử và một số phần mềm tin học vào thành lập bản đồ địa chính theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

56. Học phần rèn nghề 2: Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ ảnh viễn thám 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*

- Môn học tiên quyết: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Trắc địa ảnh viễn thám*

- Nội dung của học phần: Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ ảnh viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về trắc địa ảnh viễn thám, cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, chuẩn hoá bản đồ và các qui trình, quy phạm thành lập bản đồ số. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. Ngành Bất động sản

1. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 1) – 2 tín chỉ

- Phân bố thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: không
- Học phần tiên quyết: không

Nội dung học phần: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 1) cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung nhất của con người, về thế giới, vị trí, vai trò của con người trong thế giới. Môn học sẽ trình bày một cách hệ thống những vấn đề về sự tồn tại, vật chất, ý thức, ngôn ngữ, các quy luật cơ bản, nhận thức...

2. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 2)-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).
- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)
- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

Nội dung môn học: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 2) cung cấp cho sinh viên những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin trong hai bộ phận cấu thành của nó: Kinh tế học chính trị Mác –Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

3. Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/ 135tiết tự học)
- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (HP1, HP2), Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Làm rõ sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị nước ta; trình bày có hệ thống về những chủ trương, đường lối của Đảng qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và thời kỳ đổi mới, xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó tập trung chủ yếu vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay. Cùng với đó là những bài học lịch sử, kinh nghiệm được rút ra trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Từ đó, thấy được sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, về mọi mặt đối với cách mạng.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ.

- Phân bố thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2)
- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2).

Nội dung học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Học phần: Hóa học - 4 tín chỉ (50 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 120 tiết tự học)

- Học phần học trước: Toán cao cấp
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần Hóa học gồm 6 chương với 50 tiết lý thuyết và 10 tiết thực hành. Phần lý thuyết trang bị cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học; kiến thức cơ bản về dung dịch; phân tích định tính, định lượng mẫu phân tích. Phần thực hành trang bị các thí nghiệm về ảnh hưởng của các yếu tố đến cân bằng hóa học; thực hành xác định giá trị pH của một số loại dung dịch thường gặp; nghiên cứu về các thí nghiệm chuẩn độ, xác định hàm lượng của mẫu phân tích.

6. Học phần: Sinh học- 3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (40 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không ;
- Nội dung học phần: gồm 7 chương với 40 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành. Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật, ứng dụng của Sinh học trong ngành nông lâm nghiệp. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội

quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

7. Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)
- Học phần học trước:
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

8 Học phần: Vật lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/60 tiết tự học)
 - Học phần học trước: Không;
 - Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, các dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn, các định luật cơ bản của Niu ton; các khái niệm và các hiện tượng thường gặp trong cơ học chất lỏng; trang bị những kiến thức cơ bản về điện từ trường và sóng điện từ; cung cấp một số kiến thức về quang sóng, quang lượng tử, các quá trình quang sinh; các kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân và sử dụng một số kỹ thuật hạt nhân trong nông nghiệp công nghệ cao. Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

9. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);
 - Học phần học trước: Không;
 - Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu

cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

10. Học phần Tiếng Anh 1 – 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên không chuyên Tiếng Anh tại trường Đại học Nông lâm. Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm. Học phần trang bị cho sinh viên một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng tiếng Anh (Nghe-Nói-Đọc-Viết) ở trình độ sơ cấp.

11. Học phần Tiếng Anh 2 – 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên năng lực tiếng Anh đáp ứng được năng lực bậc 2 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo quy định của thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống thông dụng, ngoài ra môn học này còn cung cấp những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng liên quan đến trình độ A2.

22. Học phần Tiếng Anh 3 – 3TC

Môn học Tiếng Anh HP3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai năng lực tiếng Anh đáp ứng năng lực bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (theo quy định của Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày.

13. Học phần: Tin học đại cương 3TC (15 tiết lý thuyết/ 60 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

Tin học đại cương là môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính và Internet; các kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm văn phòng, tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu; sử dụng thành thạo phần mềm ứng dụng để xây dựng các bài báo cáo và thuyết trình.

14. Học phần: Xác suất thống kê - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp;
- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn). Các dạng mẫu

và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy. Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế xã hội.

15. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

16. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 02 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Nguyên lý
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Nhà nước và pháp luật cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật như: nguồn gốc, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước và pháp luật trong lịch sử; các khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật; những nội dung cơ bản của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam và pháp luật về phòng chống tham nhũng.

17. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

18. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

19. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

20. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

21. Học phần: Pháp luật và thanh tra đất đai

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)

- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần "Pháp luật và thanh tra đất đai" gồm 2 phần kiến thức: Phần pháp luật đất đai gồm những kiến thức khái quát về pháp luật đất đai, những điểm cơ bản về chính sách đất đai ở nước ta từ năm 1945 đến nay; quyền và trách nhiệm của Nhà nước đối với đất đai; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; chế độ pháp lý các loại đất. Phần thanh tra đất đai gồm những kiến thức cơ bản về thanh tra và thanh tra đất đai; những kiến thức cơ bản về khiếu nại, tố cáo, tranh chấp và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai.

22. Học phần: Định giá đất và Bất động sản - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/ 135 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Định giá đất và Bất động sản cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý Đất đai kiến thức cơ bản về Định giá và thẩm định giá đất đai, bất động sản, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về định giá đất và bất động sản; Cơ sở khoa học xác định giá đất; Các phương pháp định giá đất; Thẩm định giá đất đai, BĐS.

23. Học phần Quản lý bất động sản

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (45/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức pháp lý cơ bản về kinh doanh nhà, công trình xây dựng, kinh doanh quyền sử dụng đất, kinh doanh dịch vụ bất động sản, các loại hợp đồng trong kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ bất động sản.

24. Học phần: Hệ thống thông tin đất - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học về bản đồ.
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin đất bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, cơ sở dữ liệu thuộc tính, quản lý thông tin đất. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào quản lý thông tin về đất đai (quản lý bản đồ số và quản lý dữ liệu thuộc tính) theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...

25. Học phần: Quy hoạch sử dụng đất - 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: Đăng ký, thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ địa chính; Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
- Nội dung của học phần: *Học phần quy hoạch sử dụng đất cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận của quy hoạch sử dụng đất, về những căn cứ và quy định pháp lý về quy hoạch sử dụng đất, về phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các kỹ năng lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.*

26. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học trước: Nguyễn lý kinh tế; Kinh tế vi môn
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

27. Học phần: Kiến trúc dân dụng

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết /135 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Môn học Kiến trúc dân dụng nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về ngành kiến trúc và các phương pháp, nguyên tắc, trình tự thiết kế công trình kiến trúc dân dụng. Đồng thời, nắm được cấu tạo của các bộ phận cơ bản của một công trình kiến trúc, những nguyên tắc cơ bản để sinh viên làm cơ sở đề xuất các giải pháp về cấu tạo cho công trình phù hợp với từng điều kiện cụ thể.

28. Học phần: Thị trường bất động sản - 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Thị trường bất động sản gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản; Chương 2: Hoạt động của thị trường bất động sản; Chương 3: Quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản; Chương 4: Kinh doanh bất động sản và Thực hành Thị trường bất động sản. Môn học cung cấp những hiểu biết cơ bản về thị trường bất động sản, về quản lý nhà nước và chính sách pháp luật với thị trường bất động sản; môi giới và kinh doanh bất động sản. Đồng thời phân tích được sự can thiệp vào thị trường bất động sản của nhà nước, các tổ chức tài chính, tín dụng và đưa ra những phương hướng phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

29. Học phần: Môi giới bất động sản - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (30/15/90)
- Môn học tiên quyết: Quản lý thị trường Bất động sản, Định giá đất và BĐS
- Môn học trước: Phân tích hoạt động kinh doanh, Đầu tư kinh doanh BĐS
- Nội dung của học phần: Học phần Môi giới Bất động sản (BDS) gồm 5 chương: Chương 1: Tổng quan dịch vụ môi giới BDS; Chương 2: Quy trình môi giới BDS; Chương 3: Kỹ năng môi giới BDS; Chương 4: E- Marketing bất động sản; Chương 5: Kinh doanh dịch vụ môi giới BDS. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý và

kinh doanh BĐS những kiến thức cơ bản về hoạt động môi giới BĐS, các phương pháp, kỹ năng môi giới và hoạt động kinh doanh môi giới BĐS để có kiến thức và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp khi tham gia vào nghề.

30. Học phần: Quản lý nhà nước về đất đai - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/135 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung: Học phần "*Quản lý nhà nước về đất đai*" gồm các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước; về quản lý nhà nước về đất đai và hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở nước ta từ khi thành lập nước đến nay; về các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo pháp luật đất đai hiện hành (giới thiệu chi tiết với những nội dung chưa học ở học phần khác, đặc biệt là nội dung giao đất và thu hồi đất); nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý và kinh doanh bất động sản.

31. Học phần: Phương pháp nghiên cứu khoa học - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Toán cao cấp thống kê*
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, các bước thực hiện trong nghiên cứu khoa học, các khái niệm trong phân tích thống kê, các phương pháp thu thập số liệu bằng điều tra, thực nghiệm và nghiên cứu tài liệu. Phân tích biến động kết quả thực nghiệm bằng kiểm định Ttest, Ftest. Phân tích thống kê tương quan, hồi quy đơn biến, đa biến và trình bày kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên.

32. Học phần: Thương mại điện tử 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính, Khoa học phong thủy
- *Học phần tiên quyết: Tin học đại cương*
- Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, những lợi ích, hạn chế của thương mại điện tử, các khái niệm về giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, chữ ký số, luật về thương mại điện tử. Môn học này đóng vai trò quan trọng giúp cho sinh viên sau khi ra trường có thể ứng dụng được các kiến thức về thương mại điện tử trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, phòng tránh các rủi ro khi giao dịch điện tử.

33. Học phần: Kỹ năng thuyết trình 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thương mại điện tử, Khởi sự kinh doanh

- Môn học tiên quyết: Thị trường bất động sản, Phân tích và đánh giá chính sách trong quản lý tài nguyên

- Nội dung của học phần: Được biên soạn thành 4 chương với nội dung như sau:

Chương 1: Trình bày tổng quan về thuyết trình như: **Chương 2:** Trình bày chi tiết các bước chuẩn bị cho một bài thuyết trình, **Chương 3:** Trình bày chi tiết các công việc chủ yếu khi tiến hành thuyết trình, **Chương 4:** Trình bày một số loại bài thuyết trình. Cuối mỗi chương đều có các câu hỏi ôn tập, tình huống để nghiên cứu, thảo luận và bài tập thực hành, giúp cho người đọc không chỉ củng cố mà còn áp dụng ngay các kiến thức đã đọc vào thực tế, nâng cao, cải thiện kỹ năng giao tiếp và thuyết trình của mình.

34. Học phần: Phân tích và đánh giá chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên -03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/135 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:

Học phần Phân tích và đánh giá chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Những vấn đề cơ bản của chính sách; Phân tích, đánh giá chính sách quản lý tài nguyên; Thực trạng và đổi mới chính sách quản lý tài nguyên Việt Nam.

35. Học phần: Quy hoạch phát triển nông thôn - RDP331 - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
- Môn học tiên quyết: quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất

Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch phát triển nông thôn gồm 4 chương: chương 1: Đại cương về phát triển và phát triển nông thôn; chương 2: Đặc trưng của vùng nông thôn và sự cần thiết phát triển nông thôn; chương 3: Những vấn đề vĩ mô về phát triển nông thôn; chương 4: Quy hoạch nông thôn mới;

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về đặc trưng của nông thôn Việt Nam, và sự cần thiết phát triển nông thôn. Đặc biệt giúp sinh viên nắm được xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của hệ thống chính trị và toàn xã hội; cấp ủy Đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện; Hình thành cuộc vận động “toàn dân xây dựng nông thôn mới” do Mặt trận Tổ quốc chủ trì cùng các tổ chức chính trị – xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong việc xây dựng nông thôn mới

36. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II

- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster.

37. Học phần: Quy hoạch đất đô thị và khu dân cư nông thôn - URP331 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch phát triển nông thôn

Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn 4 chương: chương 1: Đô thị và quá trình phát triển đô thị; chương 2: Quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị; chương 3: Điểm dân cư nông thôn và quá trình phát triển; chương 4: Quy hoạch xây dựng và phát triển điểm dân cư nông thôn;

Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn bao gồm những kiến thức cơ bản về sự phát triển đô thị cũng như quá trình phát triển khu dân cư nông thôn. Mặt khác còn cung cấp cho người học những kiến thức về quản lý, xây dựng, cải tạo đô thị và khu dân cư nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

38. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:

- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

39. Học phần: Kiến trúc nội thất

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:

Môn học Kiến trúc nội thất nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về ngành kiến trúc và các phương pháp, nguyên tắc, trình tự thiết kế công trình kiến trúc dân dụng. Đồng thời, nắm được cấu tạo của các bộ phận cơ bản của một công trình kiến trúc, những nguyên tắc cơ bản để sinh viên làm cơ sở đề xuất các giải pháp về cấu tạo cho công trình phù hợp với từng điều kiện cụ thể.

40. Học phần: Cơ sở viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Trắc địa I, II.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn học Cơ sở viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về: Các khái niệm về viễn thám; Các hệ thống viễn thám phổ biến trên thế giới; Đặc điểm và phương pháp thu nhận tư liệu viễn thám và Một số ứng dụng của viễn thám trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường. Từ đó, sinh viên có thể ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng vào xử lý và giải đoán ảnh.

41. Học phần: Đánh giá đất - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (36 tiết lý thuyết/9 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS
- Nội dung của học phần: Học phần Đánh giá đất gồm 5 chương: Chương 1: Khái niệm, ý nghĩa và các luận điểm đánh giá đất; Chương 2: Cơ sở khoa học của đánh giá đất; Chương 3: Đánh giá đất theo FAO; Chương 4: Đánh giá đất ở Việt Nam; Chương 5: Một số ứng dụng công nghệ thông tin và mô hình toán học trong đánh giá đất đai. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý đất đai những kiến thức cơ bản về cơ sở khoa học của đánh giá đất và các phương pháp đánh giá đất hiện nay ở Việt Nam và một số tổ chức, quốc gia trên Thế giới để phục vụ cho công tác quản lý và sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững

42. Học phần: Trắc địa I – LME231- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (35 tiết lý thuyết/10 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Toán cao cấp.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học
- Nội dung của học phần: Học phần Trắc địa I cung cấp những kiến thức chung về trắc địa; độ cao; chênh cao; bình đồ, bản đồ; các hệ thống tọa độ; bài toán xác định tọa độ vuông góc phẳng. Cấu tạo máy và mia thủy chuẩn; Phương pháp đo cao và đo cao hạng IV; đo cao lượng giác. Máy kinh vĩ và toàn đạc điện tử; các phương pháp đo góc, đo khoảng cách, đo GPS.

Học xong học phần này sinh viên có thể thực hiện được các phép đo góc, đo độ cao và đo khoảng cách trên các dụng cụ đo như: máy kinh vĩ quang học, máy kinh vĩ điện tử; máy GPS; địa bàn, các loại thước đo...

43. Học phần: Bản đồ địa chính

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học
- Nội dung của học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản đồ địa chính, hiểu được cơ sở toán học trong thành lập bản đồ địa chính; vai trò

của bản đồ địa chính trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính, quản lý, sử dụng và lưu trữ bản đồ địa chính.

44. Học phần: Khoa học phong thủy - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (30/15/90)
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Môn học trước: Quy hoạch sử dụng đất
- Nội dung của học phần: Học phần Khoa học phong thủy gồm 4 chương. Chương 1: Khái quát chung về phong thủy; chương 2: Cơ sở khoa học của phong thủy ứng dụng; chương 3: Ứng dụng phong thủy trong bố trí công trình xây dựng và nội thất; chương 4: Ứng dụng phong thủy trong cuộc sống hàng ngày. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Phong thủy cơ bản, ứng dụng khoa học phong thủy trong quy hoạch sử dụng đất đai, bố trí nhà ở và công trình xây dựng, ứng dụng phong thủy trong bố trí nội thất và ứng dụng phong thủy trong đời sống xã hội.

45. Khởi sự kinh doanh

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Khoa học quản lý.
- Môn học tiên quyết: Xây dựng và quản lý dự án
- Học phần Khởi sự kinh doanh được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường và Quản lý Đất đai, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm của kinh doanh, nguyên tắc SMART trong khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh và triển khai kế hoạch kinh doanh.

46. Học phần: Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (27 tiết lý thuyết/18 tiết thực hành/80 tiết tự học)
- Môn học trước: Thị trường bất động sản, Kỹ năng thuyết trình
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh bao gồm các kiến thức lý luận, phương pháp luận và kỹ năng thực hành cơ bản về giao dịch và đàm phán trong kinh doanh. Kiến thức của học phần này sẽ nền tảng cho sinh viên phát triển và hoàn thiện các kỹ năng giao dịch và đàm phán trong các hoạt động kinh doanh bất động sản trong tương lai.

47. Học phần: Hệ thống thông tin đất - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học về bản đồ.
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II

- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin đất đai bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, cơ sở dữ liệu thuộc tính, quản lý thông tin đất đai. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào quản lý thông tin về đất đai (quản lý bản đồ số và quản lý dữ liệu thuộc tính) theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...

48. Học phần TTNN1: Thăm quan mô hình quản lý đất đai, bất động sản: 1TC (30 tiết TH)

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (10 tiết lý thuyết, 30 tiết tự học)
- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Định hướng nghề nghiệp trong quản lý đất đai và tài nguyên thiên nhiên. gồm 3 bài. Bài 1: Giới thiệu chung về ngành học Quản lý đất đai và kinh doanh bất động sản. Bài 2. Tham quan và học tập mô hình Quản lý đất đai và bất động sản tại cơ sở. Bài 3. Hướng dẫn viết bài thu hoạch;
- Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ngành học quản lý đất đai và bất động sản, giúp sinh viên am hiểu về nghề nghiệp sau khi thăm quan các mô hình quản lý. Và giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, nắm được vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp cử nhân hoặc kỹ sư ngành quản lý đất đai và bất động sản

49. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết thực hành/135 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Thanh tra đất đai, Đăng ký và thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Giao đất và thu hồi đất, Pháp luật đất đai, Tin học ứng dụng, Bản đồ địa chính.
- Nội dung: Học phần "*Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở*" gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà công chức địa chính cấp xã phải giải quyết hàng ngày như: Thủ tục chuyển quyền sử dụng đất (chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, góp vốn); Thủ tục giao dịch bảo đảm và cho thuê đất; Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

III. Ngành QLTN & DLST

1. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 1) – 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).
- Học phần trước: không
- Học phần tiên quyết: không
- Nội dung học phần: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 1) cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung nhất của con người, về thế giới, vị trí, vai trò của con người trong thế giới. Môn học sẽ trình bày một cách

hệ thống những vấn đề về sự tồn tại, vật chất, ý thức, ngôn ngữ, các quy luật cơ bản, nhận thức...

2. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần 2)-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).

- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)

Nội dung môn học: Học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –Lênin (Học phần 2) cung cấp cho sinh viên những quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin trong hai bộ phận cấu thành của nó: Kinh tế học chính trị Mác –Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

3. Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/ 135tiết tự học)

- Học phần học trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (HP1, HP2), Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Làm rõ sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị nước ta; trình bày có hệ thống về những chủ trương, đường lối của Đảng qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó tập trung chủ yếu vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay. Cùng với đó là những bài học lịch sử, kinh nghiệm được rút ra trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Từ đó, thấy được sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, về mọi mặt đối với cách mạng.

4.Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ.

- Phân bố thời gian: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2)

- Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin (HP1,HP2).

Nội dung học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Học phần: Hóa học - 4 tín chỉ (50 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 120 tiết tự học)

- Học phần học trước: Toán cao cấp
- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần Hóa học gồm 6 chương với 50 tiết lý thuyết và 10 tiết thực hành.

Phần lý thuyết trang bị cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học; kiến thức cơ bản về dung dịch; phân tích định tính, định lượng mẫu phân tích. Phần thực hành trang bị các thí nghiệm về ảnh hưởng của các yếu tố đến cân bằng hóa học; thực hành xác định giá trị pH của một số loại dung dịch thường gặp; nghiên cứu về các thí nghiệm chuẩn độ, xác định hàm lượng của mẫu phân tích.

6. Học phần: Sinh học- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (40 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không ;
- Nội dung học phần: gồm 7 chương với 40 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành.

Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật, ứng dụng của Sinh học trong ngành nông lâm nghiệp. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

7. Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)
- Học phần học trước:
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30

tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

8 Học phần: Vật lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/60 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, các dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn, các định luật cơ bản của Niu tơn; các khái niệm và các hiện tượng thường gặp trong cơ học chất lỏng; trang bị những kiến thức cơ bản về điện từ trường và sóng điện từ; cung cấp một số kiến thức về quang sóng, quang lượng tử, các quá trình quang sinh; các kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân và sử dụng một số kỹ thuật hạt nhân trong nông nghiệp công nghệ cao. Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

9. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

10. Học phần Tiếng Anh 1 – 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên không chuyên Tiếng Anh tại trường Đại học Nông lâm. Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm. Học phần trang bị cho sinh viên một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng tiếng Anh (Nghe-Nói-Đọc-Viết) ở trình độ sơ cấp.

11. Học phần Tiếng Anh 2 – 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên năng lực tiếng Anh đáp ứng được năng lực bậc 2 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo quy định của thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống thông dụng,

ngoài ra môn học này còn cung cấp những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng liên quan đến trình độ A2.

22. Học phần Tiếng Anh 3 – 3TC

Môn học Tiếng Anh HP3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai năng lực tiếng Anh đáp ứng năng lực bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (theo quy định của Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày.

13. Học phần: Tin học đại cương 3TC (15 tiết lý thuyết/ 60 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

Tin học đại cương là môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính và Internet; các kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm văn phòng, tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu; sử dụng thành thạo phần mềm ứng dụng để xây dựng các bài báo cáo và thuyết trình.

14. Học phần: Xác suất thống kê - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp;
- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn). Các dạng mẫu và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy. Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế xã hội.

15. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

16. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-2 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 02 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Nguyên lý
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Nhà nước và pháp luật cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật như: nguồn gốc, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước và pháp luật trong lịch sử; các khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật; những nội dung cơ bản của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam và pháp luật về phòng chống tham nhũng.

17. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

18. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)
- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

19. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)
- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này,

người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDDT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

20. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDDT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

21. Học phần: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/ 90 tiết tự học)

- Môn học trước: Tổng quan du lịch

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài nguyên thiên nhiên, sự phân bố và quản lý sử dụng chúng ở Việt Nam. Nêu ra những kiến thức cơ bản về tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, hiểu biết được cụ thể các nội dung trên cơ sở giải thích khái niệm, phân loại, khai thác và ứng dụng các nội dung quản lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam: Tài nguyên khí hậu; Tài nguyên cảnh quan; Tài nguyên nước; Tài nguyên rừng; tài nguyên đất và khoáng sản.

22. Học phần: Tổng quan du lịch - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (25 tiết lý thuyết/5 tiết bài tập/62 tiết tự học)

- Môn học trước: Địa lý kinh tế Việt Nam

- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Thổ nhưỡng

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về hoạt động du lịch, các lĩnh vực hoạt động trong kinh doanh du lịch, tài nguyên du lịch và điểm đến du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật, lao động trong du lịch và các tác động của hoạt động du lịch tới kinh tế - xã hội – môi trường.

23. Học phần Du lịch sinh thái (03 TC)

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (45/0/90)

- Môn học trước: Địa lý kinh tế Việt Nam

- Môn học tiên quyết: Sinh thái môi trường

Học phần Du lịch sinh thái gồm 9 chương: chương 1: Khái niệm và lịch sử hình thành phát triển du lịch sinh thái; chương 2: Cơ sở lý thuyết phát triển du lịch sinh thái; chương 3: Cảnh quan thiên nhiên và tài nguyên du lịch sinh thái; chương 4: Quy hoạch

và thiết kế du lịch sinh thái; chương 5: Quản lý và phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam; chương 6: Du lịch sinh thái tại các khu bảo tồn thiên nhiên và vườn quốc gia; chương 7: Du lịch sinh thái dựa vào nông nghiệp và cộng đồng; chương 8: Bảo vệ môi trường đối với hoạt động du lịch sinh thái. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về du lịch sinh thái, các mô hình sản phẩm DLST, quản lý các hoạt động của du lịch sinh thái và phát triển du lịch sinh thái bền vững.

24. Học phần Cơ sở văn hóa các dân tộc Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Du lịch sinh thái
- Nội dung học phần: Học phần Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho sinh viên ngành Du lịch sinh thái & quản lý tài nguyên thiên nhiên kiến thức cơ bản về cơ sở văn hóa, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về văn hóa, mối quan hệ văn hóa - con người - môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Cấu trúc, thiết chế và chức năng của văn hóa; Đặc điểm không gian văn hóa các dân tộc, văn hóa vật thể, phi vật thể của Việt Nam. Giải pháp bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam.

25. Học phần: Đa dạng sinh học - 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Sinh học.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn học được thiết kế bao gồm: Khái niệm về đa dạng sinh học; Phân tích các giá trị của đa dạng sinh học, suy thoái đa dạng sinh học; Nguyên lý của bảo tồn đa dạng sinh học, các phương thức của bảo tồn đa dạng sinh học; Tổ chức quản lý và bảo tồn đa dạng sinh học; Giới thiệu đa dạng sinh học và suy thoái đa dạng sinh học và bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam; Lập kế hoạch điều tra giám sát đa dạng sinh học và phương pháp giám sát đánh giá đa dạng sinh học.

26. Học phần: Quản lý khu bảo tồn 2TC (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam , Thổ nhưỡng
- Môn học tiên quyết: Bảo tồn đa dạng sinh học
- Nội dung của học phần: Học phần giới thiệu những nguyên lý cơ bản trong phân loại và quản lý bền vững khu bảo tồn. Những nguyên tắc trong quy hoạch và phát triển khu bảo tồn thiên nhiên gắn với vai trò của cộng đồng và người dân bản địa. Vai trò và những lợi ích có được từ các khu bảo tồn thiên nhiên về mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Học phần Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên gồm 5 chương: Chương 1: Tổng quan về các khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 2: Vai trò của Khu bảo tồn thiên nhiên đối với con người và đa dạng sinh học; Chương 3: Giá trị kinh tế và phát triển Du lịch sinh thái trong khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 4: Lập kế hoạch Quản lý khu

bảo tồn thiên nhiên; Chương 5: Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên có sự tham gia của người dân bản địa và cộng đồng địa phương.

27. Học phần: Quản lý Môi trường và Phát triển bền vững - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Cơ sở khoa học môi trường, Ô nhiễm môi trường
- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần Quản lý môi trường & phát triển bền vững gồm 3 chương: chương 1: Lý thuyết về phát triển bền vững; chương 2: Mục tiêu, nguyên tắc, nội dung và cơ sở khoa học của quản lý môi trường ; Chương 3: Các công cụ quản lý môi trường. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phát triển bền vững, hiểu biết và vận dụng các công cụ quản lý môi trường cho các địa bàn cụ thể để bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

28. Học phần: Địa lý du lịch TGE231

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học)
- Môn học trước: Không.
- Môn học tiên quyết: Tổng qua du lịch

Nội dung của học phần: môn học Địa lý du lịch bao gồm những kiến thức cơ bản, hiện đại, đặc biệt quan trọng về sự phân bố không gian của các hợp phần du lịch, về tổ chức lãnh thổ du lịch cụ thể như: hệ thống du lịch, quy luật phân bố không gian của các thành phần trong hệ thống du lịch, tài nguyên du lịch, di sản thế giới, những thông tin khái quát về các vùng du lịch Việt Nam

29. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

30. Học phần: Khoa học phong thủy - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Môn học trước: Thổ nhưỡng

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Phong thủy cơ bản, ứng dụng khoa học phong thủy trong quy hoạch sử dụng đất đai, bố trí nhà ở và công trình xây dựng, ứng dụng phong thủy trong bố trí nội thất và

ứng dụng phong thủy trong đời sống xã hội. Gồm 4 chương: Chương 1- Khái quát chung về phong thủy; chương 2 - Cơ sở khoa học của phong thủy ứng dụng; chương 3 - Ứng dụng phong thủy trong bố trí công trình xây dựng và nội thất; chương 4: - Ứng dụng phong thủy trong cuộc sống hàng ngày. Học phần giúp sinh viên chuyên ngành Quản lý TN&DLST hiểu biết được những nguyên tắc cơ bản trong khoa học phong thủy, có thể thực hiện tư vấn về quy hoạch sử dụng đất, bố trí cảnh quan môi trường cho một khu vực; có các kỹ năng bố trí nhà ở, nội ngoại thất, lựa chọn đất... theo khoa học phong

31. Học phần: Quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng: 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết, 6 tiết thực hành, 60 tiết tự học)

- Môn học trước: Tổng quan về du lịch, Địa lý Du lịch
- Môn học tiên quyết: Không có

Nội dung của học phần: Học phần Quản trị kinh doanh bao gồm 6 chương nhằm cung cấp cho sinh viên những cơ sở lý luận cơ bản về tổ chức, hoạt động kinh doanh khách sạn, các kiến thức cơ bản tại các bộ phận chính của khách sạn như Lễ tân, buồng phòng, quản lý bếp ăn và các dịch vụ đi kèm tại khách sạn, học được phương pháp marketing và quản lý các sản phẩm dịch vụ của khách sạn.

32. Học phần: Quản trị Kinh doanh lữ hành - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/ 135 tiết tự học)

- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:

Học phần Quản trị Kinh doanh lữ hành nhằm giúp cho sinh viên có Khái quát chung về kinh doanh lữ hành và doanh nghiệp lữ hành; Cơ cấu tổ chức và quản trị nhân lực của doanh nghiệp lữ hành; Quan hệ giữa nhà cung cấp với doanh nghiệp lữ hành; Tổ chức bán và thực hiện chương trình du lịch; Quản lý chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp lữ hành.

33. Học phần: Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (39/06/90)
- Môn học trước: Sinh thái môi trường, Tổng quan du lịch; Du lịch sinh thái;
- Môn học tiên quyết: Địa lý kinh tế Việt Nam, Địa lý du lịch; Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam; Cơ sở văn hóa các dân tộc

- Nội dung của học phần: Học phần Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch để vận dụng có hiệu quả cho công việc của một hướng dẫn viên du lịch trong tương lai. Học phần gồm 5 chương: Chương 1-Khái quát về dịch vụ hướng dẫn du lịch; Chương 2 - Hướng dẫn viên du lịch; Chương 3 - Tổ chức hoạt động hướng dẫn du lịch; Chương 4 - Phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch theo chuyên đề; Chương 5 - Những kỹ năng nghiệp vụ hỗ trợ

34. Tổ chức sự kiện (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng đàm phán
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Tổ chức sự kiện tập trung nghiên cứu xác định rõ các mục đích yêu cầu của sự kiện trong bối cảnh cụ thể của môi trường với chủ sự kiện và đối tượng sự kiện hướng tới, xem xét các mối quan hệ được hình thành giữa các thành viên tham gia khi sự kiện được thực hiện. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản để sinh viên có thể tổ chức được các hoạt động sự kiện cho doanh nghiệp, cho các cơ quan, đoàn thể, cho các tổ chức

35. Học phần: Phương pháp nghiên cứu khoa học - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Toán cao cấp thống kê*
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, các bước thực hiện trong nghiên cứu khoa học, các khái niệm trong phân tích thống kê, các phương pháp thu thập số liệu bằng điều tra, thực nghiệm và nghiên cứu tài liệu. Phân tích biến động kết quả thực nghiệm bằng kiểm định Ttest, Ftest. Phân tích thống kê tương quan, hồi quy đơn biến, đa biến và trình bày kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên.

36. Học phần: Kỹ thuật pha chế đồ uống- 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (15 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Kỹ thuật pha chế đồ uống gồm 3 chương: chương 1: Giới thiệu về bar; chương 2: Kiến thức về đồ uống ; Chương 3: Kỹ thuật pha chế và tổ chức phục vụ các loại đồ uống. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong những nét chính về Bar, các kiến thức chung về các loại thức uống không cồn và có cồn. Kỹ thuật pha chế và tổ chức phục vụ các loại đồ uống.

37. Tiếng Anh chuyên ngành du lịch-ENG144 (3 TC - 2 LT, 1TH)

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Tiếng Anh 1,2,3.
- Môn học tiên quyết: Tiếng Anh 1,2,3
- Nội dung học phần: Học phần tiếng anh chuyên ngành du lịch cung cấp kỹ năng, kiến thức cơ bản cho sinh viên trong sử dụng tiếng anh trong công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực du lịch, nhà hàng, khách sạn. Sinh viên biết được thuật ngữ chuyên sâu trong công việc lĩnh vực khách sạn, nhà hàng, du lịch, các lễ hội, hoạt động du lịch và các phương tiện đi lại. Sinh viên biết cách áp dụng những kiến thức đã học vào các

tình huống giao tiếp thực tế tại nhà hàng, khách sạn và các địa điểm du lịch ở mức độ đơn giản. Sinh viên có khả năng sử dụng tiếng Anh để thiết kế tour du lịch, hướng dẫn du khách tham quan v.v. ở mức độ cơ bản.

38. Học phần: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị khách sạn, nhà hàng 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30tiết lý thuyết/15tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: Quản trị kinh doanh khách sạn, Quản trị kinh doanh lễ hành, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, Tổ chức sự kiện, Phương pháp nghiên cứu khoa học
- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Tổng quan du lịch, Du lịch sinh thái, Cơ sở văn hóa các dân tộc, Đa dạng sinh học, Quản lý khu bảo tồn
- Nội dung của học phần: Môn học ứng dụng CNTT trong quản trị nhà hàng khách sạn cung cấp cho sinh viên những kiến thức về công nghệ thông tin, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản trị nhà hàng, khách sạn, giới thiệu một vài phần mềm ứng dụng công nghệ tin trong quản trị nhà hàng khách sạn, cho sinh viên thực hành đặt tour, buồng phòng, đặt ăn uống...Nội dung 1: Tổng quan về thông tin, công nghệ thông tin, Nội dung 2: Công nghệ thông tin trong quản trị khách sạn, nhà hàng, Nội dung 3: Giới thiệu một số hệ thống thông tin, phần mềm dùng trong quản trị khách sạn, nhà hàng, Nội dung 4: Ứng dụng công nghệ thông tin đặt tour du lịch, đặt buồng phòng, đặt ăn, uống trong các khách sạn, nhà hàng

39. Học phần: Kỹ năng thuyết trình 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45tiết lý thuyết/0tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thương mại điện tử, Khởi sự kinh doanh
- Môn học tiên quyết: Thị trường bất động sản, Phân tích và đánh giá chính sách trong quản lý tài nguyên
- Nội dung của học phần: Được biên soạn thành 4 chương với nội dung như sau:
Chương 1: Trình bày tổng quan về thuyết trình **Chương 2:** Trình bày chi tiết các bước chuẩn bị cho một bài thuyết trình, **Chương 3:** Trình bày chi tiết các công việc chủ yếu khi tiến hành thuyết trình, **Chương 4:** Trình bày một số loại bài thuyết trình. Cuối mỗi chương đều có các câu hỏi ôn tập, tình huống để nghiên cứu, thảo luận và bài tập thực hành, giúp cho người đọc không chỉ củng cố mà còn áp dụng ngay các kiến thức đã đọc vào thực tế, nâng cao, cải thiện kỹ năng giao tiếp và thuyết trình của mình.

40. Học phần: Văn hóa ẩm thực - 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/60 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Cơ sở văn hóa các dân tộc
- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần Văn hóa ẩm thực gồm 4 chương: Chương 1: Khái quát chung về văn hóa ẩm thực; Chương 2: Văn hóa ẩm thực Việt Nam; Chương 3: Một số nét văn hóa ẩm thực quan trọng đối với du lịch Việt Nam; Chương 4: Ẩm thực và tôn giáo và Thực hành Văn hóa ẩm thực. Môn học cung cấp những hiểu biết cơ bản về Văn hoá ẩm thực Việt Nam và so sánh với các nước khác; nắm vững các cơ cấu và tính chất bữa ăn, không gian, thời gian, phong cách ăn uống truyền thống của người Việt Nam; xu thế biến đổi văn hoá ẩm thực của người Việt nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

41. Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Quản trị kinh doanh khách sạn
- Môn học tiên quyết: Quản trị kinh doanh khách sạn
- Học phần quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống trang bị những kiến thức chuyên môn về quản trị nhà hàng, tổ chức hoạt động của nhà hàng và dịch vụ ăn uống. Sinh viên hiểu về hệ thống quản trị nhà hàng, vai trò của quản trị nhà hàng. Sinh viên được thực hành lên ý tưởng kinh doanh dịch vụ ăn uống, sự đa dạng trong dịch vụ ăn uống và một số kỹ năng cơ bản trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống. Sinh viên có thể sử dụng kiến thức, kỹ năng của môn học để làm việc trong lĩnh vực nhà hàng và dịch vụ ăn uống.

42. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster.

43. Học phần: Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong du lịch - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (20 tiết lý thuyết/10 tiết bài tập/36 tiết tự học)
- Môn học trước: Tổng quan du lịch, Địa lý du lịch
- Môn học tiên quyết: Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch, Quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng, Quản trị kinh doanh lữ hành
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những lý luận cơ bản về giao tiếp, phân tích mối quan hệ giữa người phục vụ và người tiêu dùng du lịch, giữa người tiêu dùng du lịch và cộng đồng dân cư địa phương, tìm hiểu một số hoạt động giao tiếp khác trong du lịch như: lễ nghi xã giao, nghệ thuật xã giao trong đàm phán, nghệ thuật xã giao trong các cuộc họp cũng như các đặc trưng tâm lý và tập quán giao tiếp tiêu biểu của các dân tộc và các nước trên thế giới.

44. Học phần: Thương mại điện tử 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính, Khoa học phong thủy
- *Học phần tiên quyết: Tin học đại cương*
- Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, những lợi ích, hạn chế của thương mại điện tử, các khái niệm về giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, chữ ký số, luật về thương mại điện tử. Môn học này đóng vai trò quan trọng giúp cho sinh viên sau khi ra trường có thể ứng dụng được các kiến thức về thương mại điện tử trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, phòng tránh các rủi ro khi giao dịch điện tử.

45. Học phần: Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (27 tiết lý thuyết/18 tiết thực hành/80 tiết tự học)
- Môn học trước: Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong du lịch, Kỹ năng thuyết trình, Quản trị kinh doanh khách sạn
- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Học phần Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh bao gồm các kiến thức lý luận, phương pháp luận và kỹ năng thực hành cơ bản về giao dịch và đàm phán trong kinh doanh. Kiến thức của học phần này sẽ nền tảng cho sinh viên phát triển và hoàn thiện các kỹ năng giao dịch và đàm phán trong các hoạt động kinh doanh du lịch sinh thái trong tương lai.

46. Học phần: Khởi sự kinh doanh

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Khoa học quản lý.
- Môn học tiên quyết: Xây dựng và quản lý dự án
- Học phần Khởi sự kinh doanh được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường và Quản lý Đất đai, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm của kinh doanh, nguyên tắc SMART trong khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh và triển khai kế hoạch kinh doanh.

47. Học phần TTNN3: Thực tập nghiệp vụ hướng dẫn viên Du lịch - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (0/90/180)
- Môn học tiên quyết: Du lịch sinh thái
- Môn học trước: Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch
- Nội dung của học phần: Học phần thực tập nghề nghiệp 3 nghiệp vụ hướng dẫn du lịch sinh thái yêu cầu sinh viên sẽ thực hành thuyết minh tại các điểm du lịch tại Thái Nguyên và các tỉnh phụ cận. Trong quá trình đi thực tế, sinh viên sẽ tự thiết kế chương trình, tổ chức thực hiện và tự thuyết minh. Sau mỗi điểm đi sẽ có bài học đánh giá rút kinh nghiệm cho các chuyến đi tiếp theo.

48. Học phần: Rèn nghề Thực tập nghiệp vụ khách sạn: 5 TC

Phân bổ thời gian học tập: 5 tín chỉ (5 tuần thực tập tay nghề tại khách sạn)

- Môn học trước: Tổng quan về du lịch, Địa lý Du lịch, Quản trị kinh doanh khách sạn, marketing

- Môn học tiên quyết: Quản lý kinh doanh khách sạn

Nội dung của học phần: Học phần Thực tập nghiệp vụ khách sạn nhằm đào tạo kỹ năng tay nghề cho sinh viên. Sinh viên sẽ được đào tạo thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ trong công tác phục vụ tại khách sạn ở các khâu công việc: lễ tân, quản lý buồng, quầy bar, nhà hàng. Các loại dụng cụ dụng trong khách sạn. Hiểu biết và pha chế được một số một số loại đồ uống. Biết cách viết kế hoạch kinh doanh cho các sản phẩm dịch vụ của khách sạn

49. Học phần: Rèn nghề 2 - Thực tập nghiệp vụ tại Khu du lịch cộng đồng - 5 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 5 tín chỉ (75 tiết thực hành/225 tiết tự học)

- Môn học trước: Tổng quan du lịch, Du lịch sinh thái, Pháp luật du lịch, Cơ sở văn hóa các dân tộc, Địa lý du lịch, Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh, Văn hóa ẩm thực.

- Môn học tiên quyết: Nghiệp vụ hướng dẫn khách du lịch, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Tiếp thị, Thương mại điện tử,

- Nội dung: Học phần “*Rèn nghề 2 - Thực tập nghiệp vụ tại Khu du lịch cộng đồng*” gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà người làm du lịch hay gặp phải và cần biết như: Đón khách tại khu du lịch, Hướng dẫn khách trải nghiệm tại khu du lịch, Nghiệp vụ lưu trú, Tiếp thị, bán hàng và tiễn khách; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác hành nghề du lịch.

BẢN MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN THEO KHUNG CTĐT

C. K51,52- 2020

I. Ngành Quản lý đất đai

1. Triết học Mác-Lênin-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).

- Học phần trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên thế giới quan và phương pháp luận duy vật biện chứng trong quá trình nhận thức thế giới cũng như trong hoạt động thực tiễn, để từ đó giúp sinh viên phân tích xu hướng phát triển của xã hội trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển mạnh mẽ. Triết học Mác – Lênin là cơ sở lý luận khoa học của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới và sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

2. Kinh tế chính trị Mác-Lênin-2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về đối tượng, phương pháp nghiên cứu, chức năng và những nội dung lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh mới: hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường, giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh, độc quyền, kinh tế thị trường định hướng XHCN, các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Kinh tế Quốc tế.

3. Chủ nghĩa xã hội khoa học-2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về các vấn đề chính trị - xã hội trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; vấn đề thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa, dân tộc, tôn giáo, gia đình, liên minh giai cấp. Xây dựng và củng cố niềm tin cho người học về chế

độ xã hội chủ nghĩa, về con đường phát triển của dân tộc và đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam-2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp, nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975); lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Qua đó khẳng định các thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt nam xã hội chủ nghĩa

6. Học phần: Hóa học - 4 tín chỉ (50 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 120 tiết tự học)

- Học phần học trước: Toán cao cấp

- Học phần tiên quyết: Không

- Học phần Hóa học gồm 6 chương với 50 tiết lý thuyết và 10 tiết thực hành.

Phần lý thuyết trang bị cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học; kiến thức cơ bản về dung dịch; phân tích định tính, định lượng mẫu phân tích. Phần

thực hành trang bị các thí nghiệm về ảnh hưởng của các yếu tố đến cân bằng hóa học; thực hành xác định giá trị pH của một số loại dung dịch thường gặp; nghiên cứu về các thí nghiệm chuẩn độ, xác định hàm lượng của mẫu phân tích.

7. Học phần: Sinh học- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (40 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không ;
- Nội dung học phần: gồm 7 chương với 40 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành.

Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật, ứng dụng của Sinh học trong ngành nông lâm nghiệp. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

8. Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)
- Học phần học trước:
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

9. Học phần: Vật lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/60 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, các dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn, các định luật cơ bản của Niu ton; các khái niệm và các hiện tượng thường gặp trong cơ học chất lỏng; trang bị những kiến thức cơ bản về điện từ trường và sóng điện từ; cung cấp một số kiến thức về quang sóng, quang lượng tử, các quá trình quang sinh; các kiến thức cơ bản về vật lý

hạt nhân và sử dụng một số kỹ thuật hạt nhân trong nông nghiệp công nghệ cao. Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

10. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

11. Học phần Tiếng Anh 1 – 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên không chuyên Tiếng Anh tại trường Đại học Nông lâm. Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm. Học phần trang bị cho sinh viên một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng tiếng Anh (Nghe-Nói-Đọc-Viết) ở trình độ sơ cấp.

12. Học phần Tiếng Anh 2 – 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên năng lực tiếng Anh đáp ứng được năng lực bậc 2 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo quy định của thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống thông dụng, ngoài ra môn học này còn cung cấp những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng liên quan đến trình độ A2.

13. Học phần Tiếng Anh 3 – 3TC

Môn học Tiếng Anh HP3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai năng lực tiếng Anh đáp ứng năng lực bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (theo quy định của Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày.

14. Học phần: Tin học đại cương 3TC (15 tiết lý thuyết/ 60 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

Tin học đại cương là môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính và Internet; các kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm văn phòng, tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu; sử dụng thành thạo phần mềm ứng dụng để xây dựng các bài báo cáo và thuyết trình.

15. Học phần: Xác suất thống kê - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);

- Học phần học trước: Toán cao cấp;

- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;

- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn). Các dạng mẫu và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy. Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế xã hội.

16. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

17. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Xã hội học đại cương, Chủ nghĩa XHKH

- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần Nhà nước và pháp luật gồm có 10 chương. Chương 1 giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước như: nguồn gốc ra đời, khái niệm về nhà nước, bản chất, đặc điểm, hình thức và các kiểu nhà nước trong lịch sử. Chương 2 giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản nhất về pháp

luật như: nguồn gốc ra đời, khái niệm về pháp luật, bản chất, đặc điểm và vai trò của pháp luật, một số khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý và pháp chế xã hội chủ nghĩa. Chương 3 giới thiệu về hệ thống pháp luật Việt Nam bao gồm cấu trúc của hệ thống pháp luật, các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Chương 4 đến chương 9 giới thiệu cho sinh viên về một số ngành luật độc lập và quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam như ngành luật Hiến pháp, ngành luật Hành chính, ngành luật Dân sự, ngành luật Hình sự, ngành luật đất đai, ngành luật Hôn nhân gia đình. Chương 10 giới thiệu về pháp luật về phòng chống tham nhũng với những kiến thức cơ bản như tham nhũng là gì? Làm thế nào để xác định được hành vi tham nhũng? Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng và ý nghĩa của việc phòng chống tham nhũng.

- Học phần Văn hóa Việt Nam – 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/ thực hành/ 135 tiết tự học)

- Học phần học trước: Xã hội học đại cương

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Gồm 5 chương với 45 tiết lý thuyết, bài tập và thảo luận nhóm. Các chủ đề cụ thể: Tổng quan văn hóa Việt Nam; các thành tố của văn hóa; các vùng văn hóa; văn hóa Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa; vai trò của thanh niên trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa. Phần bài tập thực hành, thảo luận giúp sinh viên vận dụng tri thức lý thuyết trong giải quyết, nhận diện các vấn đề về đời sống để trao đổi, định hướng và nắm bắt xu thế phát triển xã hội, trang bị thêm các kỹ năng và thái độ tích cực đáp ứng nhu cầu con người thời đại mới.

18. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

19. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

20. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

21. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

22. Học phần: Thổ nhưỡng - 04 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 45 tiết (45 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/120 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần thổ nhưỡng trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, thành phần, tính chất lý, hoá, sinh học của đất và sử dụng đất. Đồng thời ứng dụng những kiến thức này trong đánh giá đất và quy hoạch sử dụng đất. Thổ nhưỡng gồm 11 chương: chương 1: Nguồn gốc và quá trình hình thành đất; chương 2: Chất vô cơ, hữu cơ và mùn trong đất; Chương 3: Keo đất, khả năng hấp phụ và dung dịch đất; Chương 4: Vật lý đất; Chương 5: Nước, nhiệt độ và không khí đất; Chương 6: Sinh học đất; Chương 7: Độ phì đất; Chương 8: Phân loại đất và bản đồ đất; Chương 9: Đất đồng bằng; Chương 10: Đất đồi núi; Chương 11: Xói mòn và suy thoái đất.

23. Học phần: Đánh giá đất - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (36 tiết lý thuyết/9 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS
- Nội dung của học phần: Học phần Đánh giá đất gồm 5 chương: Chương 1: Khái niệm, ý nghĩa và các luận điểm đánh giá đất; Chương 2: Cơ sở khoa học của đánh giá đất; Chương 3: Đánh giá đất theo FAO; Chương 4: Đánh giá đất ở Việt Nam; Chương 5: Một số ứng dụng công nghệ thông tin và mô hình toán học trong đánh giá đất đai. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý đất đai những kiến thức cơ bản về cơ sở khoa học của đánh giá đất và các phương pháp đánh giá đất hiện nay ở Việt Nam và một số tổ chức, quốc gia trên Thế giới để phục vụ cho công tác quản lý và sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững

24. Học phần: Trắc địa I – LME231- 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Toán cao cấp; xác suất thống kê
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Trắc địa I cung cấp những kiến thức chung về trắc địa; độ cao; chênh cao; bình đồ, bản đồ; các hệ thống toạ độ; bài toán xác định toạ độ vuông góc phẳng. Cấu tạo máy và mia thuỷ chuẩn; Phương pháp đo cao và đo cao hạng IV; đo cao lượng giác. Máy kinh vĩ và toàn đạc điện tử; các phương pháp đo góc, đo khoảng cách, đo GPS.

Học xong học phần này sinh viên có thể thực hiện được các phép đo góc, đo độ cao và đo khoảng cách trên các dụng cụ đo như: máy kinh vĩ quang học, máy kinh vĩ điện tử; máy GPS; địa bàn, các loại thước đo và có thể tự đo được độ cao một khu vực theo phương pháp đo cao hình học, đo cao lượng giác...

25. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster.

26. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

27. Học phần: Cơ sở viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/135 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II, Bản đồ học
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn học Cơ sở viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về: Các khái niệm về viễn thám; Các hệ thống viễn thám phổ biến trên thế giới; Đặc điểm và phương pháp thu nhận tư liệu viễn thám và Một số ứng dụng của viễn thám trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường. Từ đó, sinh viên có thể ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng vào xử lý và giải đoán ảnh.

28. Học phần: Pháp luật và thanh tra đất đai

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (60 tiết lý thuyết /120 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần "Pháp luật và thanh tra đất đai" gồm 2 phần kiến thức: Phần pháp luật đất đai gồm những kiến thức khái quát về pháp luật đất đai, những điểm cơ bản về chính sách đất đai ở nước ta từ năm 1945 đến nay; quyền và trách nhiệm của Nhà nước đối với đất đai; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; chế độ pháp lý các loại đất. Phần thanh tra đất đai gồm những kiến thức cơ bản về thanh tra và thanh tra đất đai; những kiến thức cơ bản về khiếu nại, tố cáo, tranh chấp và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai.

29. Học phần: Trắc địa II - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành và 50 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ học, Trắc địa I
- Môn học tiên quyết: Trắc địa I
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Trắc địa 2 bao gồm 3 chương, nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về lưới khống chế Trắc địa, các phương pháp thành lập, bình sai lưới khống chế Trắc địa mặt bằng, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính các tỷ lệ theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Sinh viên thực hành phương pháp thành lập lưới khống chế, đo vẽ chi tiết để hoàn thiện một mảnh bản đồ địa chính trong tín chỉ thứ ba của học phần

30. Học phần: Quy hoạch sử dụng đất - 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/60 tiết thực hành/180 tiết tự học)
- Môn học trước: Đăng ký, thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ địa chính; Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
- Nội dung của học phần: *Học phần quy hoạch sử dụng đất cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận của quy hoạch sử dụng đất, về những căn cứ và quy định pháp lý về quy hoạch sử dụng đất, về phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các kỹ năng lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.*

31. Học phần: Quản lý nhà nước về đất đai - 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (60 tiết lý thuyết/180 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung: Học phần "*Quản lý nhà nước về đất đai*" gồm các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước; về quản lý nhà nước về đất đai và hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở nước ta từ khi thành lập nước đến nay; về các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo pháp luật đất đai hiện hành (giới thiệu chi tiết với những nội dung chưa học ở học phần khác, đặc biệt là nội dung giao đất và thu hồi đất); nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

32. Học phần: Đăng ký, thống kê đất đai 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai, Quản lý hành chính về đất đai
- Môn học tiên quyết: Nhà nước và Pháp luật, Pháp luật đất đai
- Học phần Đăng ký thống kê đất đai gồm 5 chương: chương 1: Tổng quan về đăng ký đất đai; chương 2: Hồ sơ và trình tự thủ tục cấp GCN lần đầu; chương 3: Đăng ký biến động sau khi cấp giấy chứng nhận; chương 4: Hồ sơ địa chính; chương 5: Thống kê kiểm kê đất đai. Học phần trang bị cho sinh viên các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký ban đầu và đăng ký biến động cũng như các kiến thức cơ bản về hồ sơ địa chính và thống kê, kiểm kê đất đai. Bên cạnh đó học phần cũng hướng dẫn sinh viên cách sử dụng các phần mềm về Hồ sơ địa chính, thống kê, kiểm kê đất đai (Phần mềm quản lý HSĐC và TK2015).

33. Học phần: Ứng dụng tin học vẽ bản đồ 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (15 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/135 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Nội dung của học phần: Bài giảng môn học Ứng dụng tin học vẽ bản đồ bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, chuẩn hoá bản đồ và các qui trình, quy phạm thành lập bản đồ số. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào thành lập và quản lý

bản đồ số theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Môn học gồm 3 chương: 1. Cơ sở địa lý học, 2. Bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, 3. Chuẩn hoá bản đồ, quy trình và quy phạm thành lập bản đồ số với 5 bài tập: bài 1: hướng dẫn cài đặt bộ phần mềm microstation và mapping office, bài 2: chức năng và các công cụ tiện ích trong microstation, bài 3: nắn bản đồ, bài 4: số hóa bản đồ, bài 5: biên tập bản đồ hoàn chỉnh

34. Học phần: Định giá đất và Bất động sản - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/ 135 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Định giá đất và Bất động sản cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý Đất đai kiến thức cơ bản về Định giá và thẩm định giá đất đai, bất động sản, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về định giá đất và bất động sản; Cơ sở khoa học xác định giá đất; Các phương pháp định giá đất; Thẩm định giá đất đai, BĐS.

35. Học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ.
- Môn học tiên quyết: Trắc địa, bản đồ học, tin học cơ bản
- Nội dung của học phần: Cơ sở dữ liệu địa chính bao gồm hai phần cơ bản là CSDL bản đồ địa chính và CSDL hồ sơ địa chính. CSDL địa chính là phần quan trọng của hệ thống thông tin đất đai, nó phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý đất đai. CSDL bản đồ địa chính tập hợp các thông tin không gian về vị trí, kích thước, các thửa đất, các thông tin khác và quan hệ giữa các yếu tố trong không gian thực. CSDL hồ sơ địa chính lưu trữ các thông tin về hồ sơ địa chính cho từng thửa đất và chủ sử dụng như: Số hiệu tờ bản đồ địa chính, số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất, loại đất, tên chủ sử dụng, địa chỉ, các thông tin pháp lý, kinh tế đất,... Học phần Cơ sở dữ liệu địa chính bao gồm: Tổng quan về cơ sở dữ liệu địa chính, Quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, Quản lý, khai thác sử dụng, cập nhật CSDL địa chính

36. Học phần: Phương pháp nghiên cứu khoa học - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (31 tiết lý thuyết/14 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Toán cao cấp thống kê*
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, các bước thực hiện trong nghiên cứu khoa học, các khái niệm trong phân tích thống kê, các phương pháp thu thập số liệu bằng điều tra, thực nghiệm và nghiên cứu tài liệu. Phân tích biến

động kết quả thực nghiệm bằng kiểm định Ttest, Ftest. Phân tích thống kê tương quan, hồi quy đơn biến, đa biến và trình bày kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên.

37. Học phần: Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (31 tiết lý thuyết/14 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu.
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, Tài nguyên khí hậu
- Nội dung của học phần: Bài giảng môn học Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản được thiết kế thành hai hợp phần chính: (1) Quản lý tài nguyên nước và (2) quản lý tài nguyên khoáng. Bài giảng cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ hơn và cái nhìn tổng quan hơn về: Tài nguyên nước và khoáng sản tại Việt Nam và trên thế giới; Các biện pháp kỹ thuật trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản; Hệ thống tổ chức quản lý nhà nước và chính sách trong quản lý tài nguyên nước và khoáng sản

38. Học phần: Hệ thống thông tin đất - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ.
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin đất bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, cơ sở dữ liệu thuộc tính, quản lý thông tin đất. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào quản lý thông tin về đất đai (quản lý bản đồ số và quản lý dữ liệu thuộc tính) theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...

39. Học phần: Quy hoạch phát triển nông thôn - RDP331 - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
- Môn học tiên quyết: quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất
- Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch phát triển nông thôn gồm 4 chương: chương 1: Đại cương về phát triển và phát triển nông thôn; chương 2: Đặc trưng của vùng nông thôn và sự cần thiết phát triển nông thôn; chương 3: Những vấn đề vĩ mô về phát triển nông thôn; chương 4: Quy hoạch nông thôn mới;

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về đặc trưng của nông thôn Việt Nam, và sự cần thiết phát triển nông thôn. Đặc biệt giúp sinh viên nắm được xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của hệ thống chính trị và toàn xã hội; cấp ủy Đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện; Hình thành cuộc vận động “toàn dân xây dựng nông thôn mới” do Mặt trận Tổ quốc chủ trì cùng các tổ chức chính trị – xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong việc xây dựng nông thôn mới

40. Học phần: Thị trường bất động sản - 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Thị trường bất động sản gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản; Chương 2: Hoạt động của thị trường bất động sản; Chương 3: Quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản; Chương 4: Kinh doanh bất động sản và Thực hành Thị trường bất động sản. Môn học cung cấp những hiểu biết cơ bản về thị trường bất động sản, về quản lý nhà nước và chính sách pháp luật với thị trường bất động sản; môi giới và kinh doanh bất động sản. Đồng thời phân tích được sự can thiệp vào thị trường bất động sản của nhà nước, các tổ chức tài chính, tín dụng và đưa ra những phương hướng phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

41. Học phần: Bản đồ địa chính

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành /135 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học
- Nội dung của học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản đồ địa chính, hiểu được cơ sở toán học trong thành lập bản đồ địa chính; vai trò của bản đồ địa chính trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính, quản lý, sử dụng và lưu trữ bản đồ địa chính.

42. Học phần: Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên -2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Học phần Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Những vấn đề cơ bản của chính sách; Phân tích, đánh giá chính sách quản lý tài nguyên; Thực trạng và đổi mới chính sách quản lý tài nguyên Việt Nam.

43. Học phần: Quy hoạch đất đô thị và khu dân cư nông thôn - URP331 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch phát triển nông thôn
- Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn 4 chương: chương 1: Đô thị và quá trình phát triển đô thị; chương 2: Quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị; chương 3: Điểm dân cư nông thôn và quá trình phát triển; chương 4: Quy hoạch xây dựng và phát triển điểm dân cư nông thôn; Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn bao gồm những kiến thức cơ bản về sự phát triển đô thị cũng như quá trình phát triển khu dân cư nông thôn. Mặt khác

còn cung cấp cho người học những kiến thức về quản lý, xây dựng, cải tạo đô thị và khu dân cư nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

44. Học phần: Hệ thống thông tin bất động sản – 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II*
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin bất động sản cung cấp các kiến thức cần thiết và phương pháp phân tích toàn diện các yêu cầu đối với một hệ thống thông tin bất động sản cụ thể, sau đó tiến hành xây dựng hệ thống mới, hiện đại. Hệ thống được xây dựng phải đảm bảo tính thích hợp với hiện trạng của cơ sở, các qui tắc, thủ tục quản lý hiện hành và các yêu cầu cụ thể của công tác quản lý thông tin bất động sản.

Quá trình tin học hoá công tác quản lý thông tin bất động sản tạo ra sự chuyển đổi hệ thống thông tin bất động sản cũ, thủ công thành hệ thống thông tin bất động sản hiện đại.

Đồng thời môn học này cũng giới thiệu cho chúng ta một số hệ thống thông tin trong hệ thống thông tin bất động sản, các bước xây dựng một hệ thống thông tin bất động sản, mục đích, vai trò của quản lý thông tin bất động sản... để từ đó chúng ta biết cách lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng và quản lý nguồn tài nguyên đất, bất động sản có giá trị nhất của nhân loại này.

- Hệ thống thông tin: các loại hệ thống, các mức bất biến
- Hệ thống thông tin bất động sản
- Quản lý thông tin bất động sản
- Phân tích thiết kế hệ thống thông tin bất động sản: 7 giai đoạn phân tích thiết kế hệ thống, Phân tích hiện trạng hệ thống thông tin bất động sản, mô hình hệ thống: Phương pháp, qui trình thiết kế mô hình hệ thống thông tin bất động sản cụ thể và thực hiện hệ thống: Thể hiện mô hình đã thiết kế trong môi trường xây dựng cụ thể tạo nên hệ thống vật lý có thể khai thác.

45. Học phần: Hệ thống định vị toàn cầu - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/60 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý
- Môn học tiên quyết: Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Học phần Hệ thống định vị toàn cầu cung cấp một cái nhìn tổng quan toàn diện từ các chức năng hệ thống GPS đến các ứng dụng. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về các hệ thống vệ tinh định vị với sự chú trọng trên GPS từ cơ sở tọa độ sử dụng, kiến thức về quỹ đạo vệ tinh, tín hiệu truyền từ vệ tinh, các thiết bị phần cứng - phần mềm GPS, và sự tác động của môi trường truyền sóng vào độ chính xác định vị.

46. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:

- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

47. Học phần: Khoa học phong thủy - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Môn học trước: Thổ nhưỡng

- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Phong thủy cơ bản, ứng dụng khoa học phong thủy trong quy hoạch sử dụng đất đai, bố trí nhà ở và công trình xây dựng, ứng dụng phong thủy trong bố trí nội thất và ứng dụng phong thủy trong đời sống xã hội. Gồm 4 chương: Chương 1- Khái quát chung về phong thủy; chương 2 - Cơ sở khoa học của phong thủy ứng dụng; chương 3 - Ứng dụng phong thủy trong bố trí công trình xây dựng và nội thất; chương 4: - Ứng dụng phong thủy trong cuộc sống hàng ngày. Học phần giúp sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai hiểu biết được những nguyên tắc cơ bản trong khoa học phong thủy, có thể thực hiện tư vấn về quy hoạch sử dụng đất, bố trí cảnh quan môi trường cho một khu vực; có các kỹ năng bố trí nhà ở, nội ngoại thất, lựa chọn đất... theo khoa học phong thủy;

48. Học phần: Thương mại điện tử 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính, Khoa học phong thủy
- *Học phần tiên quyết: Tin học đại cương*

- Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, những lợi ích, hạn chế của thương mại điện tử, các khái niệm về giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, chữ ký số, luật về thương mại điện tử. Môn học này đóng vai trò quan trọng giúp cho sinh viên sau khi ra trường có thể ứng dụng được các kiến thức về thương mại điện tử trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, phòng tránh các rủi ro khi giao dịch điện tử.

49. Khởi sự kinh doanh

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Khoa học quản lý.
- Môn học tiên quyết: Xây dựng và quản lý dự án
- Học phần Khởi sự kinh doanh được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường và Quản lý Đất đai, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm của kinh doanh, nguyên tắc SMART trong khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh và triển khai kế hoạch kinh doanh.

50. Học phần: Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (27 tiết lý thuyết/18 tiết thực hành/80 tiết tự học)
- Môn học trước: Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong du lịch, Kỹ năng thuyết trình, Quản trị kinh doanh khách sạn
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh bao gồm các kiến thức lý luận, phương pháp luận và kỹ năng thực hành cơ bản về giao dịch và đàm phán trong kinh doanh. Kiến thức của học phần này sẽ nền tảng cho sinh viên phát triển và hoàn thiện các kỹ năng giao dịch và đàm phán trong các hoạt động kinh doanh du lịch sinh thái trong tương lai.

51. Thực tập nghề nghiệp I - COL511 - Định hướng nghề nghiệp trong quản lý đất đai và tài nguyên thiên nhiên

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (10 tiết lý thuyết, 30 tiết tự học)
- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Định hướng nghề nghiệp trong quản lý đất đai và tài nguyên thiên nhiên. gồm 3 bài. Bài 1: Giới thiệu chung về ngành học Quản lý đất đai và kinh doanh bất động sản. Bài 2. Tham quan và học tập mô hình Quản lý đất đai và bất động sản tại cơ sở. Bài 3. Hướng dẫn viết bài thu hoạch; Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ngành học quản lý đất đai và bất động sản, giúp sinh viên am hiểu về nghề nghiệp sau khi thăm quan các mô hình quản lý. Và giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, nắm được vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp cử nhân hoặc kỹ sư ngành quản lý đất đai và bất động sản

52. Học phần TTNN 2: Đánh giá đất hiện trạng và tiềm năng đất nông nghiệp cấp xã/phường - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (0/90/90)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa, Đánh giá đất
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS, Đánh giá đất, Ứng dụng tin học trong QLDD
- Nội dung của học phần: Học phần Thực tập nghề nghiệp 2 - Đánh giá tiềm năng sử dụng đất nông nghiệp cấp xã/phường gồm 3 bài. Bài 1: Công tác chuẩn bị; Bài 2:

Điều tra thực địa; Bài 3: Công tác nội nghiệp. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng về phương pháp điều tra, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, tiềm năng đất nông nghiệp; Phương pháp tính toán các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường của các loại sử dụng đất; Biết cách đánh giá và viết đề xuất các LUT nông nghiệp hiệu quả cao và bền vững cho cơ sở.

53. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở - 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (60 tiết thực hành/180 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Thanh tra đất đai, Đăng ký và thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Giao đất và thu hồi đất, Pháp luật đất đai, Tin học ứng dụng, Bản đồ địa chính.
- Nội dung: Học phần "*Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở*" gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà công chức địa chính cấp xã phải giải quyết hàng ngày như: Thủ tục chuyển quyền sử dụng đất (chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, góp vốn); Thủ tục giao dịch bảo đảm và cho thuê đất; Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

54. Học phần: TTNN 4 - Thực hành xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tại doanh nghiệp - 8 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 8 tín chỉ (120 tiết thực hành/480 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính, Cơ sở dữ liệu, đăng ký thống kê đất đai
- Môn học tiên quyết: ứng dụng tin học vẽ bản đồ, Hệ thống thông tin đất
- Nội dung của học phần: Học phần TTNN 4 - Thực hành xây dựng CSDL địa chính tại doanh nghiệp nhằm giúp sinh viên ngành Quản lý đất đai củng cố lại các kiến thức đã học về xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu địa chính đảm bảo tính chính xác, khoa học, khách quan, kịp thời và thực hiện theo quy định hiện hành về thành lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

55. Học phần: Rèn nghề 1: Thành lập bản đồ địa chính - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ học, Bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Trắc địa I, Trắc địa II, ứng dụng tin học vẽ bản đồ.
- Nội dung của học phần: Thành lập bản đồ địa chính bao gồm các kiến thức tổng hợp từ các học phần đã học trước như Trắc địa I, Trắc địa II, Bản đồ học, Ứng dụng tin học vẽ bản đồ, Bản đồ địa chính và qui trình, quy phạm thành lập bản đồ địa chính. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng máy toàn đạc điện tử và một số phần mềm tin học vào thành lập bản đồ địa chính theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

56. Học phần rèn nghề 2: Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ ảnh viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Môn học tiên quyết: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Trắc địa ảnh viễn thám*
- Nội dung của học phần: Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ ảnh viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về trắc địa ảnh viễn thám, cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, các phương pháp thành lập bản đồ số, chuẩn hoá bản đồ và các qui trình, quy phạm thành lập bản đồ số. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Bài 1: Hướng Dẫn Cài Đặt Bộ Phần Mềm Arcgis Và Trimble.Cognition.Developer.V8.7.1905.X86, Bài 2: Chức Năng Và Các Công Cụ Tiện Ích Arcgis Và Trimble.Cognition.Developer.v8.7.1905.x86, Bài 3 : Cắt Ảnh, Nắn Ảnh Theo Bản Đồ Địa Hình Có Sẵn, Bài 4 : Phân Loại Ảnh Bằng Phương Pháp Tiếp Cận Hướng Đối Tượng, Bài 5 : Biên Tập Bản Đồ Trên Arcgis, Xuất Dữ Liệu Sang Microstation Để Thành Lập Bản Đồ Hiện Trạng

II. Ngành Bất động sản

1. Triết học Mác-Lênin-3 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).

- Học phần trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên thế giới quan và phương pháp luận duy vật biện chứng trong quá trình nhận thức thế giới cũng như trong hoạt động thực tiễn, để từ đó giúp sinh viên phân tích xu hướng phát triển của xã hội trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển mạnh mẽ. Triết học Mác – Lênin là cơ sở lý luận khoa học của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới và sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

2. Kinh tế chính trị Mác-Lênin-2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về đối tượng, phương pháp nghiên cứu, chức năng và những nội dung lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh mới: hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường, giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh, độc quyền, kinh tế thị trường định hướng XHCN, các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Kinh tế Quốc tế.

3. Chủ nghĩa xã hội khoa học-2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về các vấn đề chính trị - xã hội trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; vấn đề thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa, dân tộc, tôn giáo, gia đình, liên minh giai cấp. Xây dựng và củng cố niềm tin cho người học về chế độ xã hội chủ nghĩa, về con đường phát triển của dân tộc và đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp, nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975); lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Qua đó khẳng định các thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt nam xã hội chủ nghĩa

6. Học phần: Hóa học - 4 tín chỉ (50 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 120 tiết tự học)

- Học phần học trước: Toán cao cấp

- Học phần tiên quyết: Không

- Học phần Hóa học gồm 6 chương với 50 tiết lý thuyết và 10 tiết thực hành.

Phần lý thuyết trang bị cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học; kiến thức cơ bản về dung dịch; phân tích định tính, định lượng mẫu phân tích. Phần thực hành trang bị các thí nghiệm về ảnh hưởng của các yếu tố đến cân bằng hóa học; thực hành xác định giá trị pH của một số loại dung dịch thường gặp; nghiên cứu về các thí nghiệm chuẩn độ, xác định hàm lượng của mẫu phân tích.

7. Học phần: Sinh học- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (40 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/90 tiết tự học);

- Học phần học trước: Không;

- Học phần tiên quyết: Không ;

- Nội dung học phần: gồm 7 chương với 40 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành. Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật, ứng dụng của Sinh học trong ngành nông lâm nghiệp. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

8. Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)

- Học phần học trước:

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

9. Học phần: Vật lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/60 tiết tự học)

• Học phần học trước: Không;

• Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, các dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn, các định luật cơ bản của Niu ton; các khái niệm và các hiện tượng thường gặp trong cơ học chất lỏng; trang bị những kiến thức cơ bản về điện từ trường và sóng điện từ; cung cấp một số kiến thức về quang sóng, quang lượng tử, các quá trình quang sinh; các kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân và sử dụng một số kỹ thuật hạt nhân trong nông nghiệp công nghệ cao. Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

10. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

• Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

11. Học phần Tiếng Anh 1 – 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên không chuyên Tiếng Anh tại trường Đại học Nông lâm. Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm. Học phần trang bị cho sinh viên một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng tiếng Anh (Nghe-Nói-Đọc-Viết) ở trình độ sơ cấp.

12. Học phần Tiếng Anh 2 – 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên năng lực tiếng Anh đáp ứng được năng lực bậc 2 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo quy định của thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống thông dụng, ngoài ra môn học này còn cung cấp những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng liên quan đến trình độ A2.

13. Học phần Tiếng Anh 3 – 3TC

Môn học Tiếng Anh HP3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai năng lực tiếng Anh đáp ứng năng lực bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (theo quy định của Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày.

14. Học phần: Tin học đại cương 3TC (15 tiết lý thuyết/ 60 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

Tin học đại cương là môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính và Internet; các kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm văn phòng, tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu; sử dụng thành thạo phần mềm ứng dụng để xây dựng các bài báo cáo và thuyết trình.

15. Học phần: Xác suất thống kê - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp;
- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn). Các dạng mẫu và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy. Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế xã hội.

16. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

17. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Xã hội học đại cương, Chủ nghĩa XHKH
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Nhà nước và pháp luật gồm có 10 chương. Chương 1 giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước như: nguồn gốc ra đời, khái niệm về nhà nước, bản chất, đặc điểm, hình thức và các kiểu nhà nước trong lịch sử. Chương 2 giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản nhất về pháp luật như: nguồn gốc ra đời, khái niệm về pháp luật, bản chất, đặc điểm và vai trò của pháp luật, một số khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý và pháp chế xã hội chủ nghĩa. Chương 3 giới thiệu về hệ thống pháp luật Việt Nam bao gồm cấu trúc của hệ thống pháp luật, các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Chương 4 đến chương 9 giới thiệu cho sinh viên về một số ngành luật độc lập và quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam như ngành luật Hiến pháp, ngành luật Hành chính, ngành luật Dân sự, ngành luật Hình sự, ngành luật đất đai, ngành luật Hôn nhân gia đình.

Chương 10 giới thiệu về pháp luật về phòng chống tham nhũng với những kiến thức cơ bản như tham nhũng là gì? Làm thế nào để xác định được hành vi tham nhũng? Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng và ý nghĩa của việc phòng chống tham nhũng.

- Học phần Văn hóa Việt Nam – 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/ thực hành/ 135 tiết tự học)

- Học phần học trước: Xã hội học đại cương

- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Gồm 5 chương với 45 tiết lý thuyết, bài tập và thảo luận nhóm. Các chủ đề cụ thể: Tổng quan văn hóa Việt Nam; các thành tố của văn hóa; các vùng văn hóa; văn hóa Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa; vai trò của thanh niên trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa. Phần bài tập thực hành, thảo luận giúp sinh viên vận dụng tri thức lý thuyết trong giải quyết, nhận diện các vấn đề về đời sống để trao đổi, định hướng và nắm bắt xu thế phát triển xã hội, trang bị thêm các kỹ năng và thái độ tích cực đáp ứng nhu cầu con người thời đại mới.

18. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

19. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

20. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDDT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

21. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDDT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

22. Học phần: Pháp luật và thanh tra đất đai

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (60 tiết lý thuyết /120 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai
- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Học phần "Pháp luật và thanh tra đất đai" gồm 2 phần kiến thức: Phần pháp luật đất đai gồm những kiến thức khái quát về pháp luật đất đai, những điểm cơ bản về chính sách đất đai ở nước ta từ năm 1945 đến nay; quyền và trách nhiệm của Nhà nước đối với đất đai; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; chế độ pháp lý các loại đất. Phần thanh tra đất đai gồm những kiến thức cơ bản về thanh tra và thanh tra đất đai; những kiến thức cơ bản về khiếu nại, tố cáo, tranh chấp và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai.

23. Học phần: Định giá đất và Bất động sản - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/ 135 tiết tự học)
- Môn học trước: Pháp luật đất đai
- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Học phần Định giá đất và Bất động sản cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý Đất đai kiến thức cơ bản về Định giá và thẩm định giá đất đai, bất động sản, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về định giá đất và bất động sản; Cơ sở khoa học xác định giá đất; Các phương pháp định giá đất; Thẩm định giá đất đai, BDS.

24. Học phần: Hệ thống thông tin bất động sản – 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/120 tiết tự học)

- Môn học trước: *Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính*
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II*

- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin bất động sản cung cấp các kiến thức cần thiết và phương pháp phân tích toàn diện các yêu cầu đối với một hệ thống thông tin bất động sản cụ thể, sau đó tiến hành xây dựng hệ thống mới, hiện đại. Hệ thống được xây dựng phải đảm bảo tính thích hợp với hiện trạng của cơ sở, các qui tắc, thủ tục quản lý hiện hành và các yêu cầu cụ thể của công tác quản lý thông tin bất động sản.

Quá trình tin học hoá công tác quản lý thông tin bất động sản tạo ra sự chuyển đổi hệ thống thông tin bất động sản cũ, thủ công thành hệ thống thông tin bất động sản hiện đại.

Đồng thời môn học này cũng giới thiệu cho chúng ta một số hệ thống thông tin trong hệ thống thông tin bất động sản, các bước xây dựng một hệ thống thông tin bất động sản, mục đích, vai trò của quản lý thông tin bất động sản... để từ đó chúng ta biết cách lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng và quản lý nguồn tài nguyên đất, bất động sản có giá trị nhất của nhân loại này.

- Hệ thống thông tin: các loại hệ thống, các mức bất biến
- Hệ thống thông tin bất động sản
- Quản lý thông tin bất động sản

- Phân tích thiết kế hệ thống thông tin bất động sản: 7 giai đoạn phân tích thiết kế hệ thống, Phân tích hiện trạng hệ thống thông tin bất động sản, mô hình hệ thống: Phương pháp, qui trình thiết kế mô hình hệ thống thông tin bất động sản cụ thể và thực hiện hệ thống: Thể hiện mô hình đã thiết kế trong môi trường xây dựng cụ thể tạo nên hệ thống vật lý có thể khai thác.

25. Học phần: Quy hoạch sử dụng đất - 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/60 tiết thực hành/180 tiết tự học)

- Môn học trước: Đăng ký, thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ địa chính; Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Nội dung của học phần: *Học phần quy hoạch sử dụng đất cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận của quy hoạch sử dụng đất, về những căn cứ và quy định pháp lý về quy hoạch sử dụng đất, về phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các kỹ năng lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.*

26. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản

lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

27. Học phần: Kiến trúc dân dụng

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết /135 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Môn học Kiến trúc dân dụng nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về ngành kiến trúc và các phương pháp, nguyên tắc, trình tự thiết kế công trình kiến trúc dân dụng. Đồng thời, nắm được cấu tạo của các bộ phận cơ bản của một công trình kiến trúc, những nguyên tắc cơ bản để sinh viên làm cơ sở đề xuất các giải pháp về cấu tạo cho công trình phù hợp với từng điều kiện cụ thể.

28. Học phần: Thị trường bất động sản - 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Thị trường bất động sản gồm 4 chương:
Chương 1: Tổng quan về bất động sản và thị trường bất động sản; Chương 2: Hoạt động của thị trường bất động sản; Chương 3: Quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản; Chương 4: Kinh doanh bất động sản và Thực hành Thị trường bất động sản. Môn học cung cấp những hiểu biết cơ bản về thị trường bất động sản, về quản lý nhà nước và chính sách pháp luật với thị trường bất động sản; môi giới và kinh doanh bất động sản. Đồng thời phân tích được sự can thiệp vào thị trường bất động sản của nhà nước, các tổ chức tài chính, tín dụng và đưa ra những phương hướng phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

29. Học phần: Môi giới bất động sản - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (30/30/90)
- Môn học tiên quyết: Quản lý thị trường Bất động sản, Định giá đất và BĐS
- Môn học trước: Phân tích hoạt động kinh doanh, Đầu tư kinh doanh BĐS
- Nội dung của học phần: Học phần Môi giới Bất động sản (BDS) gồm 5 chương:
Chương 1: Tổng quan dịch vụ môi giới BDS; Chương 2: Quy trình môi giới BDS; Chương 3: Kỹ năng môi giới BDS; Chương 4: E- Marketing bất động sản; Chương 5: Kinh doanh dịch vụ môi giới BDS. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý và kinh doanh BDS những kiến thức cơ bản về hoạt động môi giới BDS, các phương pháp, kỹ năng môi giới và hoạt động kinh doanh môi giới BDS để có kiến thức và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp khi tham gia vào nghề.

30. Học phần: Quản lý nhà nước về đất đai - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/135 tiết tự học)

- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung: Học phần "*Quản lý nhà nước về đất đai*" gồm các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước; về quản lý nhà nước về đất đai và hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở nước ta từ khi thành lập nước đến nay; về các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo pháp luật đất đai hiện hành (giới thiệu chi tiết với những nội dung chưa học ở học phần khác, đặc biệt là nội dung giao đất và thu hồi đất); nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý và kinh doanh bất động sản.

31. Học phần: Đăng ký, thống kê đất đai 2TC

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (24 tiết lý thuyết/16 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Pháp luật đất đai, Quản lý hành chính về đất đai
- Môn học tiên quyết: Nhà nước và Pháp luật, Pháp luật đất đai

Học phần Đăng ký thống kê đất đai gồm 5 chương: chương 1: Tổng quan về đăng ký đất đai; chương 2: Hồ sơ và trình tự thủ tục cấp GCN lần đầu; chương 3: Đăng ký biến động sau khi cấp giấy chứng nhận; chương 4: Hồ sơ địa chính; chương 5: Thống kê kiểm kê đất đai. Học phần trang bị cho sinh viên các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký ban đầu và đăng ký biến động cũng như các kiến thức cơ bản về hồ sơ địa chính và thống kê, kiểm kê đất đai. Bên cạnh đó học phần cũng hướng dẫn sinh viên cách sử dụng các phần mềm về Hồ sơ địa chính, thống kê, kiểm kê đất đai (Phần mềm quản lý HSĐC và TK2015).

32. Học phần: Phương pháp nghiên cứu khoa học - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (31 tiết lý thuyết/14 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Toán cao cấp thống kê*
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, các bước thực hiện trong nghiên cứu khoa học, các khái niệm trong phân tích thống kê, các phương pháp thu thập số liệu bằng điều tra, thực nghiệm và nghiên cứu tài liệu. Phân tích biến động kết quả thực nghiệm bằng kiểm định Ttest, Ftest. Phân tích thống kê tương quan, hồi quy đơn biến, đa biến và trình bày kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên.

33. Học phần: Thương mại điện tử 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Bản đồ địa chính, Khoa học phong thủy
- *Học phần tiên quyết: Tin học đại cương*
- Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, những lợi ích, hạn chế của thương mại điện tử, các khái niệm về giao dịch điện tử,

thanh toán điện tử, chữ ký số, luật về thương mại điện tử. Môn học này đóng vai trò quan trọng giúp cho sinh viên sau khi ra trường có thể ứng dụng được các kiến thức về thương mại điện tử trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, phòng tránh các rủi ro khi giao dịch điện tử

34. Học phần Quản lý bất động sản

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (45/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức pháp lý cơ bản về kinh doanh nhà, công trình xây dựng, kinh doanh quyền sử dụng đất, kinh doanh dịch vụ bất động sản, các loại hợp đồng trong kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ bất động sản.

35. Học phần: Kỹ năng thuyết trình 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45tiết lý thuyết/0tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thương mại điện tử, Khởi sự kinh doanh
- Môn học tiên quyết: Thị trường bất động sản, Phân tích và đánh giá chính sách trong quản lý tài nguyên
- Nội dung của học phần: Được biên soạn thành 4 chương với nội dung như sau:
Chương 1: Trình bày tổng quan về thuyết trình **Chương 2:** Trình bày chi tiết các bước chuẩn bị cho một bài thuyết trình, **Chương 3:** Trình bày chi tiết các công việc chủ yếu khi tiến hành thuyết trình, **Chương 4:** Trình bày một số loại bài thuyết trình .Cuối mỗi chương đều có các câu hỏi ôn tập, tình huống để nghiên cứu, thảo luận và bài tập thực hành, giúp cho người đọc không chỉ củng cố mà còn áp dụng ngay các kiến thức đã đọc vào thực tế, nâng cao, cải thiện kỹ năng giao tiếp và thuyết trình của mình.

36 .Học phần: Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên -2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Học phần Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Những vấn đề cơ bản của chính sách; Phân tích, đánh giá chính sách quản lý tài nguyên; Thực trạng và đổi mới chính sách quản lý tài nguyên Việt Nam.

37. Học phần: Quy hoạch phát triển nông thôn - RDP331 - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
- Môn học tiên quyết: quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất
- Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch phát triển nông thôn gồm 4 chương: chương 1: Đại cương về phát triển và phát triển nông thôn; chương 2: Đặc trưng của

vùng nông thôn và sự cần thiết phát triển nông thôn; chương 3: Những vấn đề vĩ mô về phát triển nông thôn; chương 4: Quy hoạch nông thôn mới;

- Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về đặc trưng của nông thôn Việt Nam, và sự cần thiết phát triển nông thôn. Đặc biệt giúp sinh viên nắm được xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của hệ thống chính trị và toàn xã hội; cấp uỷ Đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện; Hình thành cuộc vận động “toàn dân xây dựng nông thôn mới” do Mặt trận Tổ quốc chủ trì cùng các tổ chức chính trị – xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong việc xây dựng nông thôn mới

38. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster.

39. Học phần: Quy hoạch đất đô thị và khu dân cư nông thôn - URP331 - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
 - Môn học trước: Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.
 - Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch phát triển nông thôn
 - Nội dung của học phần: Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn 4 chương: chương 1: Đô thị và quá trình phát triển đô thị; chương 2: Quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị; chương 3: Điểm dân cư nông thôn và quá trình phát triển; chương 4: Quy hoạch xây dựng và phát triển điểm dân cư nông thôn;
- Học phần Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn bao gồm những kiến thức cơ bản về sự phát triển đô thị cũng như quá trình phát triển khu dân cư nông thôn. Mặt khác còn cung cấp cho người học những kiến thức về quản lý, xây dựng, cải tạo đô thị và khu dân cư nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

40. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám

sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

41. Học phần: Cơ sở viễn thám

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/135 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II, Bản đồ học
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn học Cơ sở viễn thám bao gồm các kiến thức cơ bản về: Các khái niệm về viễn thám; Các hệ thống viễn thám phổ biến trên thế giới; Đặc điểm và phương pháp thu nhận tư liệu viễn thám và Một số ứng dụng của viễn thám trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường. Từ đó, sinh viên có thể ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng vào xử lý và giải đoán ảnh.

42. Học phần: Đánh giá đất - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (36 tiết lý thuyết/9 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thổ nhưỡng, Bản đồ học, Trắc địa
- Môn học tiên quyết: Thổ nhưỡng, GIS
- Nội dung của học phần: Học phần Đánh giá đất gồm 5 chương: Chương 1: Khái niệm, ý nghĩa và các luận điểm đánh giá đất; Chương 2: Cơ sở khoa học của đánh giá đất; Chương 3: Đánh giá đất theo FAO; Chương 4: Đánh giá đất ở Việt Nam; Chương 5: Một số ứng dụng công nghệ thông tin và mô hình toán học trong đánh giá đất đai. Học phần cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý đất đai những kiến thức cơ bản về cơ sở khoa học của đánh giá đất và các phương pháp đánh giá đất hiện nay ở Việt Nam và một số tổ chức, quốc gia trên Thế giới để phục vụ cho công tác quản lý và sử dụng đất một cách hiệu quả, bền vững

43. Học phần: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam- 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết)
- Môn học trước: Sinh thái môi trường, Địa lý kinh tế Việt Nam
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên chuyên ngành quản lý tài nguyên nông lâm nghiệp các kiến thức về các dạng tài nguyên cơ bản và sự phân bố của chúng trên lãnh thổ Việt Nam. Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên ở Việt Nam.

44. Học phần: Bản đồ địa chính

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành /135 tiết tự học)
- Môn học trước: Trắc địa I, II.
- Môn học tiên quyết: Bản đồ học
- Nội dung của học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản đồ địa chính, hiểu được cơ sở toán học trong thành lập bản đồ địa chính;

vai trò của bản đồ địa chính trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, các phương pháp thành lập bản đồ địa chính, quản lý, sử dụng và lưu trữ bản đồ địa chính.

45. Học phần: Khoa học phong thủy - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (30/15/90)
- Môn học tiên quyết: Quy hoạch sử dụng đất
- Môn học trước: Quy hoạch sử dụng đất
- Nội dung của học phần: Học phần Khoa học phong thủy gồm 4 chương. Chương 1: Khái quát chung về phong thủy; chương 2: Cơ sở khoa học của phong thủy ứng dụng; chương 3: Ứng dụng phong thủy trong bố trí công trình xây dựng và nội thất; chương 4: Ứng dụng phong thủy trong cuộc sống hàng ngày. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về Phong thủy cơ bản, ứng dụng khoa học phong thủy trong quy hoạch sử dụng đất đai, bố trí nhà ở và công trình xây dựng, ứng dụng phong thủy trong bố trí nội thất và ứng dụng phong thủy trong đời sống xã hội.

46. Khởi sự kinh doanh

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Khoa học quản lý.
- Môn học tiên quyết: Xây dựng và quản lý dự án
- Học phần Khởi sự kinh doanh được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường và Quản lý Đất đai, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm của kinh doanh, nguyên tắc SMART trong khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh và triển khai kế hoạch kinh doanh.

47. Học phần: Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (27 tiết lý thuyết/18 tiết thực hành/80 tiết tự học)
- Môn học trước: Thị trường bất động sản, Kỹ năng thuyết trình
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh bao gồm các kiến thức lý luận, phương pháp luận và kỹ năng thực hành cơ bản về giao dịch và đàm phán trong kinh doanh. Kiến thức của học phần này sẽ nền tảng cho sinh viên phát triển và hoàn thiện các kỹ năng giao dịch và đàm phán trong các hoạt động kinh doanh bất động sản trong tương lai.

48. Học phần: Hệ thống thông tin đất - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Hệ thống thông tin địa lý, Bản đồ địa chính, Ứng dụng tin học về bản đồ.
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Học phần môn học Hệ thống thông tin đất bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở địa lý học, các kiến thức về bản đồ số, cơ sở dữ liệu thuộc

tính, quản lý thông tin đất. Trên cơ sở đó, sinh viên ứng dụng một số phần mềm tin học vào quản lý thông tin về đất đai (quản lý bản đồ số và quản lý dữ liệu thuộc tính) theo đúng quy trình, quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...

49. Thực tập nghề nghiệp I Thăm quan mô hình quản lý đất đai, bất động sản

- Phân bổ thời gian học tập: 1 tín chỉ (10 tiết lý thuyết, 30 tiết tự học)
- Môn học trước: Không
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: TTNN1: Thăm quan mô hình quản lý đất đai, bất động sản. gồm 3 bài. Bài 1: Giới thiệu chung về ngành học Quản lý đất đai và kinh doanh bất động sản. Bài 2. Tham quan và học tập mô hình Quản lý đất đai và bất động sản tại cơ sở. Bài 3. Hướng dẫn viết bài thu hoạch;
- Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ngành học quản lý đất đai và bất động sản, giúp sinh viên am hiểu về nghề nghiệp sau khi thăm quan các mô hình quản lý. Và giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp, nắm được vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp cử nhân hoặc kỹ sư ngành quản lý đất đai và bất động sản

50. Học phần: Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở - 4 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 4 tín chỉ (60 tiết thực hành/180 tiết tự học)
- Môn học trước: Nhà nước và pháp luật đại cương, Quản lý nhà nước về đất đai, Thanh tra đất đai, Đăng ký và thống kê đất đai.
- Môn học tiên quyết: Giao đất và thu hồi đất, Pháp luật đất đai, Tin học ứng dụng, Bản đồ địa chính.
- Nội dung: Học phần "*Thực tập nghề nghiệp 3 - Công tác quản lý nhà nước về đất đai cấp cơ sở*" gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà công chức địa chính cấp xã phải giải quyết hàng ngày như: Thủ tục chuyển quyền sử dụng đất (chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, góp vốn); Thủ tục giao dịch bảo đảm và cho thuê đất; Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác quản lý đất đai.

III. Ngành QLTN & DLST

1. Triết học Mác-Lênin-3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học).
- Học phần trước: Không
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên thế giới quan và phương pháp luận duy vật biện chứng trong quá trình nhận thức thế giới cũng như trong hoạt động thực tiễn, để từ đó giúp sinh viên phân tích xu hướng phát triển của xã hội trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển mạnh

mẽ. Triết học Mác – Lênin là cơ sở lý luận khoa học của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới và sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

2. Kinh tế chính trị Mác-Lênin-2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về đối tượng, phương pháp nghiên cứu, chức năng và những nội dung lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh mới: hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường, giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh, độc quyền, kinh tế thị trường định hướng XHCN, các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Kinh tế Quốc tế.

3. Chủ nghĩa xã hội khoa học-2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về các vấn đề chính trị - xã hội trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; vấn đề thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa, dân tộc, tôn giáo, gia đình, liên minh giai cấp. Xây dựng và củng cố niềm tin cho người học về chế độ xã hội chủ nghĩa, về con đường phát triển của dân tộc và đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh- 2 tín chỉ

- Phân bố thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

Nội dung của học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống các quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm rõ những sáng tạo và giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ đó, giúp cho sinh viên rèn luyện kỹ năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn và quá trình phấn đấu của bản thân. Sinh viên

có niềm tin về giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

5. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học).

- Học phần trước: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Học phần tiên quyết: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp, nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975); lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Qua đó khẳng định các thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt nam xã hội chủ nghĩa

6. Học phần: Hóa học - 4 tín chỉ (50 tiết lý thuyết, 10 tiết thực hành, 120 tiết tự học)

- Học phần học trước: Toán cao cấp

- Học phần tiên quyết: Không

- Học phần Hóa học gồm 6 chương với 50 tiết lý thuyết và 10 tiết thực hành.

Phần lý thuyết trang bị cho sinh viên nội dung kiến thức cơ bản về cân bằng hóa học; kiến thức cơ bản về dung dịch; phân tích định tính, định lượng mẫu phân tích. Phần thực hành trang bị các thí nghiệm về ảnh hưởng của các yếu tố đến cân bằng hóa học; thực hành xác định giá trị pH của một số loại dung dịch thường gặp; nghiên cứu về các thí nghiệm chuẩn độ, xác định hàm lượng của mẫu phân tích.

7. Học phần: Sinh học- 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (40 tiết lý thuyết, 05 tiết thực hành/90 tiết tự học);

- Học phần học trước: Không;

- Học phần tiên quyết: Không ;

- Nội dung học phần: gồm 7 chương với 40 tiết lý thuyết và 5 tiết thực hành.

Phần lý thuyết với những nội dung kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của cơ thể sống, các cấp độ tổ chức của cơ thể sống, các phương thức trao đổi chất chủ yếu trong tế bào sống, sự sinh sản sinh trưởng và phát triển của các cơ thể sống, khả năng cảm ứng và thích nghi với môi trường sống của sinh vật, sự tiến hóa của sinh vật, ứng dụng của Sinh học trong ngành nông lâm nghiệp. Nhằm thực tế hóa nội dung lý thuyết giúp người học khắc sâu kiến thức, phần thực hành bao gồm những kiến thức cơ bản về: nội

quy cơ bản trong phòng thí nghiệm; nghiên cứu và thực hành làm tiêu bản sống thực vật; quan sát một số tiêu bản cố định về tế bào động vật; quan sát trực quan cơ quan sinh sản của một số loài hoa; quan sát và phân loại một số quả.

8. Xã hội học đại cương-2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 TC (30 tiết LT/0 tiết TH/90 tiết tự học)
- Học phần học trước:
- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung của học phần: Học phần Xã hội học đại cương gồm 6 chương với 30 tiết lý thuyết, bài tập, thảo luận nhóm. Phần lý thuyết nhằm trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; các khái niệm cơ bản xã hội học. Trên cơ sở của các khái niệm cơ bản, sinh viên có thể hiểu được mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm và xã hội; vị trí vai trò của các cá nhân, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội, các tầng lớp và các giai cấp trong một xã hội. Phần bài tập, thảo luận: trên cơ sở những tri thức về lý thuyết giúp sinh viên vận dụng trong giải quyết các tình huống theo mỗi chủ đề

9. Học phần: Vật lý - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/60 tiết tự học

- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Phần lý thuyết: trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về cơ học, các dạng chuyển động cơ bản gắn với thực tiễn, các định luật cơ bản của Niu tơn; các khái niệm và các hiện tượng thường gặp trong cơ học chất lỏng; trang bị những kiến thức cơ bản về điện từ trường và sóng điện từ; cung cấp một số kiến thức về quang sóng, quang lượng tử, các quá trình quang sinh; các kiến thức cơ bản về vật lý hạt nhân và sử dụng một số kỹ thuật hạt nhân trong nông nghiệp công nghệ cao. Phần bài tập, thảo luận: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức đã học trong từng chương để giải quyết những bài toán thực tế: giải thích các hiện tượng, ứng dụng kiến thức đã học vào đúng chuyên ngành đang theo học.

10. Học phần: Toán cao cấp - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 0 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);
- Học phần học trước: Không;
- Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Học phần trình bày các khái niệm về ma trận, các phép toán trên ma trận, ứng dụng của ma trận trong các bài toán thực tế; hệ phương trình tuyến tính (PTTT), cách giải hệ PTTT; phương trình vi phân (PTVP), các dạng phương trình vi phân và một số ứng dụng của phương trình vi phân; một số dạng toán tối ưu trong nông lâm nghiệp và các phương pháp giải bài toán tối ưu. Phần thảo luận: Yêu cầu sinh viên ứng dụng các phương pháp đã học vào giải các bài toán, đặc biệt sử

dụng thành thạo phần mềm (Excel) trên máy để giải các bài toán về ma trận, hệ PTTT và các bài toán tối ưu.

11. Học phần Tiếng Anh 1 – 3TC

Tiếng Anh 1 là học phần đầu tiên trong số ba học phần bắt buộc dành cho sinh viên không chuyên Tiếng Anh tại trường Đại học Nông lâm. Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng tiếng Anh thông dụng trong giao tiếp căn bản, tập trung vào các chủ đề như giới thiệu về bản thân, gia đình, nghề nghiệp, sở thích, thể thao, hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mua sắm, các ngày lễ trong năm. Học phần trang bị cho sinh viên một số chủ điểm ngữ pháp cơ bản và luyện tập các kỹ năng tiếng Anh (Nghe-Nói-Đọc-Viết) ở trình độ sơ cấp.

12. Học phần Tiếng Anh 2 – 3TC

Học phần trang bị cho sinh viên năng lực tiếng Anh đáp ứng được năng lực bậc 2 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo quy định của thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống thông dụng, ngoài ra môn học này còn cung cấp những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng liên quan đến trình độ A2.

13. Học phần Tiếng Anh 3 – 3TC

Môn học Tiếng Anh HP3 trang bị cho sinh viên ngành Quản lý đất đai năng lực tiếng Anh đáp ứng năng lực bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (theo quy định của Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) và cơ hội thực hành tiếng Anh theo 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết phù hợp với yêu cầu về năng lực giao tiếp với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày.

14. Học phần: Tin học đại cương 3TC (15 tiết lý thuyết/ 60 tiết thực hành/ 90 tiết tự học);

Tin học đại cương là môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính và Internet; các kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm văn phòng, tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu; sử dụng thành thạo phần mềm ứng dụng để xây dựng các bài báo cáo và thuyết trình.

15. Học phần: Xác suất thống kê - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/135 tiết tự học);
- Học phần học trước: Toán cao cấp;
- Học phần tiên quyết: Toán cao cấp;
- Nội dung của học phần: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về: Giải tích tổ hợp, các định nghĩa về xác suất (đặc biệt là định nghĩa cổ điển), các định lý cơ bản của xác suất, biến ngẫu nhiên, các tham số đặc trưng và một số quy luật phân phối xác suất thông dụng (đặc biệt là quy luật phân phối chuẩn). Các dạng mẫu

và các tham số đặc trưng: kỳ vọng mẫu, phương sai mẫu, phương sai điều chỉnh mẫu, độ lệch mẫu, độ lệch điều chỉnh mẫu, tần suất mẫu,...; Bài toán ước lượng tham số; bài toán kiểm định giả thuyết thống kê và bài toán tương quan hồi quy. Ở mỗi nội dung sinh viên cần biết cách tính, phương pháp giải và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế trong các ngành nông lâm nghiệp và trong đời sống kinh tế xã hội.

16. Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung học phần: Địa lý kinh tế Việt Nam được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo hệ đại học ngành quản lý đất đai, ngành khoa học môi trường và một số ngành gần với hai ngành này của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Giáo trình này cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về các hệ thống lãnh thổ kinh tế - xã hội nhằm rút ra những đặc điểm, quy luật hình thành và hoạt động của chúng để vận dụng vào tổ chức không gian hay lãnh thổ một cách tối ưu nhất các hoạt động kinh tế xã hội trong thực tiễn Việt Nam.

17. Học phần: Nhà nước và pháp luật đại cương-3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 03 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Xã hội học đại cương, Chủ nghĩa XHKH
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Nhà nước và pháp luật gồm có 10 chương. Chương 1 giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước như: nguồn gốc ra đời, khái niệm về nhà nước, bản chất, đặc điểm, hình thức và các kiểu nhà nước trong lịch sử. Chương 2 giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản nhất về pháp luật như: nguồn gốc ra đời, khái niệm về pháp luật, bản chất, đặc điểm và vai trò của pháp luật, một số khái niệm pháp lý cơ bản như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý và pháp chế xã hội chủ nghĩa. Chương 3 giới thiệu về hệ thống pháp luật Việt Nam bao gồm cấu trúc của hệ thống pháp luật, các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Chương 4 đến chương 9 giới thiệu cho sinh viên về một số ngành luật độc lập và quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam như ngành luật Hiến pháp, ngành luật Hành chính, ngành luật Dân sự, ngành luật Hình sự, ngành luật đất đai, ngành luật Hôn nhân gia đình. Chương 10 giới thiệu về pháp luật về phòng chống tham nhũng với những kiến thức cơ bản như tham nhũng là gì? Làm thế nào để xác định được hành vi tham nhũng? Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng và ý nghĩa của việc phòng chống tham nhũng.
- Học phần Văn hóa Việt Nam – 3 tín chỉ
 - Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/ thực hành/ 135 tiết tự học)
 - Học phần học trước: Xã hội học đại cương
 - Học phần tiên quyết: Không

- Nội dung của học phần: Gồm 5 chương với 45 tiết lý thuyết, bài tập và thảo luận nhóm. Các chủ đề cụ thể: Tổng quan văn hóa Việt Nam; các thành tố của văn hóa; các vùng văn hóa; văn hóa Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa; vai trò của thanh niên trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa. Phần bài tập thực hành, thảo luận giúp sinh viên vận dụng tri thức lý thuyết trong giải quyết, nhận diện các vấn đề về đời sống để trao đổi, định hướng và nắm bắt xu thế phát triển xã hội, trang bị thêm các kỹ năng và thái độ tích cực đáp ứng nhu cầu con người thời đại mới.

18. Học phần: Phương pháp tiếp cận khoa học - 2 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/0 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức Đại cương về nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học, xác định vấn đề và phân tích vấn đề khoa học, tổng quan tài liệu, xây dựng mục tiêu, xác định các loại biến trong nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiên cứu khoa học, thu thập số liệu, chọn mẫu nghiên cứu, xử lý và phân tích số liệu, viết báo cáo khoa học.

19. Học phần: GDTC 1 (Điền kinh) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về nền thể dục thể thao Việt Nam nói chung và môn Điền kinh nói riêng. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Điền kinh; Luật Điền kinh; hệ thống kỹ thuật của môn Điền kinh. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động và năng động hơn.

20. Học phần: GDTC 2 (Bóng chuyền) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng chuyền. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng chuyền; Luật Bóng chuyền; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng chuyền. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

21. Học phần: GDTC 3 (Bóng đá) – 01 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 01 tín chỉ (0 tiết lý thuyết/ 30 tiết thực hành/0 tiết tự học)

- Học phần học trước: Không

- Học phần tiên quyết: Không

Nội dung học phần: Học phần cung cấp hệ thống kiến thức tổng quan về môn Bóng đá. Kiến thức bao gồm lịch sử phát triển của môn Bóng đá; Luật Bóng đá; hệ thống kỹ thuật của môn Bóng đá. Sau khi học xong học phần này, người học nâng cao được ý thức của việc tập luyện TDTT và bản thân sẽ cảm thấy ưa vận động, năng động, biết đoàn kết, tinh thần tập thể.

22. Học phần: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/ 90 tiết tự học)

- Môn học trước: Tổng quan du lịch

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài nguyên thiên nhiên, sự phân bố và quản lý sử dụng chúng ở Việt Nam. Nêu ra những kiến thức cơ bản về tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, hiểu biết được cụ thể các nội dung trên cơ sở giải thích khái niệm, phân loại, khai thác và ứng dụng các nội dung quản lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam: Tài nguyên khí hậu; Tài nguyên cảnh quan; Tài nguyên nước; Tài nguyên rừng; tài nguyên đất và khoáng sản.

23. Học phần: Tổng quan du lịch - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (35 tiết lý thuyết/10 tiết thảo luận/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Địa lý kinh tế Việt Nam

- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Thổ nhưỡng

Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về hoạt động du lịch, các lĩnh vực hoạt động trong kinh doanh du lịch, tài nguyên du lịch và điểm đến du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật, lao động trong du lịch và các tác động của hoạt động du lịch tới kinh tế - xã hội – môi trường.

24. Học phần Du lịch sinh thái (03 TC)

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (45/0/90)

- Môn học trước: Địa lý kinh tế Việt Nam

- Môn học tiên quyết: Sinh thái môi trường

Học phần Du lịch sinh thái gồm 9 chương: chương 1: Khái niệm và lịch sử hình thành phát triển du lịch sinh thái; chương 2: Cơ sở lý thuyết phát triển du lịch sinh thái; chương 3: Cảnh quan thiên nhiên và tài nguyên du lịch sinh thái; chương 4: Quy hoạch và thiết kế du lịch sinh thái; chương 5: Quản lý và phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam; chương 6: Du lịch sinh thái tại các khu bảo tồn thiên nhiên và vườn quốc gia;

chương 7: Du lịch sinh thái dựa vào nông nghiệp và cộng đồng; chương 8: Bảo vệ môi trường đối với hoạt động du lịch sinh thái. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về du lịch sinh thái, các mô hình sản phẩm DLST, quản lý các hoạt động của du lịch sinh thái và phát triển du lịch sinh thái bền vững.

25. Học phần Cơ sở văn hóa các dân tộc Việt Nam

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Du lịch sinh thái
- Nội dung học phần: Học phần Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho sinh viên ngành Du lịch sinh thái & quản lý tài nguyên thiên nhiên kiến thức cơ bản về cơ sở văn hóa, bao gồm các nội dung: Các khái niệm cơ bản về văn hóa, mối quan hệ văn hóa - con người - môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Cấu trúc, thiết chế và chức năng của văn hóa; Đặc điểm không gian văn hóa các dân tộc, văn hóa vật thể, phi vật thể của Việt Nam. Giải pháp bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam.

26. Học phần: Đa dạng sinh học - 3 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết/6 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Sinh học.
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Môn học được thiết kế bao gồm: Khái niệm về đa dạng sinh học; Phân tích các giá trị của đa dạng sinh học, suy thoái đa dạng sinh học; Nguyên lý của bảo tồn đa dạng sinh học, các phương thức của bảo tồn đa dạng sinh học; Tổ chức quản lý và bảo tồn đa dạng sinh học; Giới thiệu đa dạng sinh học và suy thoái đa dạng sinh học và bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam; Lập kế hoạch điều tra giám sát đa dạng sinh học và phương pháp giám sát đánh giá đa dạng sinh học.

27. Học phần: Địa lý du lịch TGE231

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Không.
- Môn học tiên quyết: Tổng qua du lịch
- Nội dung của học phần: môn học Địa lý du lịch bao gồm những kiến thức cơ bản, hiện đại, đặc biệt quan trọng về sự phân bố không gian của các hợp phần du lịch, về tổ chức lãnh thổ du lịch cụ thể như: hệ thống du lịch, quy luật phân bố không gian của các thành phần trong hệ thống du lịch, tài nguyên du lịch, di sản thế giới, những thông tin khái quát về các vùng du lịch Việt Nam

28. Học phần: Phương pháp nghiên cứu khoa học - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (31 tiết lý thuyết/14 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết: *Tin học đại cương, Toán cao cấp thống kê*
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, các bước thực hiện trong nghiên cứu khoa học, các khái niệm trong phân tích thống kê, các phương

pháp thu thập số liệu bằng điều tra, thực nghiệm và nghiên cứu tài liệu. Phân tích biến động kết quả thực nghiệm bằng kiểm định Ttest, Ftest. Phân tích thống kê tương quan, hồi quy đơn biến, đa biến và trình bày kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên.

29. Học phần: Quản lý Môi trường và Phát triển bền vững - 02 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 2 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/ 90 tiết tự học)
- Môn học trước: Cơ sở khoa học môi trường, Ô nhiễm môi trường
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Quản lý môi trường & phát triển bền vững gồm 3 chương: chương 1: Lý thuyết về phát triển bền vững; chương 2: Mục tiêu, nguyên tắc, nội dung và cơ sở khoa học của quản lý môi trường ; Chương 3: Các công cụ quản lý môi trường. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phát triển bền vững, hiểu biết và vận dụng các công cụ quản lý môi trường cho các địa bàn cụ thể để bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

30. Học phần: Quản lý khu bảo tồn

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết /90 tiết tự học)
- Môn học trước: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam , Thổ nhưỡng
- Môn học tiên quyết: Bảo tồn đa dạng sinh học
- Nội dung của học phần: Học phần giới thiệu những nguyên lý cơ bản trong phân loại và quản lý bền vững khu bảo tồn. Những nguyên tắc trong quy hoạch và phát triển khu bảo tồn thiên nhiên gắn với vai trò của cộng đồng và người dân bản địa. Vai trò và những lợi ích có được từ các khu bảo tồn thiên nhiên về mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Học phần Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên gồm 5 chương: Chương 1: Tổng quan về các khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 2: Vai trò của Khu bảo tồn thiên nhiên đối với con người và đa dạng sinh học; Chương 3: Giá trị kinh tế và phát triển Du lịch sinh thái trong khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 4: Lập kế hoạch Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên; Chương 5: Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên có sự tham gia của người dân bản địa và cộng đồng địa phương.

31. Học phần Kinh tế tài nguyên (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Nguyên lý kinh tế; Kinh tế vi mô
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Kinh tế tài nguyên được phát triển từ Kinh tế học, nghiên cứu mối quan hệ tương tác giữa tài nguyên, môi trường và phát triển. Trên cơ sở đó sẽ đưa ra giải pháp trong hoạt động thực tiễn đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, quản lý tài nguyên thông qua các công cụ kinh tế. Cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ cân bằng vật chất giữa phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường. Tiếp cận các phương pháp quản lý tài nguyên môi trường thông qua các nguyên lý áp dụng công cụ kinh tế hiện nay. Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế trong quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

32. Học phần Xây dựng và quản lý dự án

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung học phần: Xây dựng và quản lý dự án là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo. Các dự án được đầu tư bởi Nhà nước và các tổ chức quốc tế ngày càng nhiều. Trong quá trình thực hiện dự án chúng ta đã thu được kết quả to lớn. Tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức và khó khăn, thậm chí một số dự án không đạt được kết quả như mong đợi. Tập bài giảng này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, cách xây dựng một dự án, phương pháp quản lý, giám sát dự án đạt hiệu quả cao. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng và thực hiện một dự án.

33. Học phần: Quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng: 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (39 tiết lý thuyết, 6 tiết thực hành, 60 tiết tự học)

- Môn học trước: Tổng quan về du lịch, Địa lý Du lịch

- Môn học tiên quyết: Không có

Nội dung của học phần: Học phần Quản trị kinh doanh bao gồm 6 chương nhằm cung cấp cho sinh viên những cơ sở lý luận cơ bản về tổ chức, hoạt động kinh doanh khách sạn, các kiến thức cơ bản tại các bộ phận chính của khách sạn như Lễ tân, buồng phòng, quản lý bếp ăn và các dịch vụ đi kèm tại khách sạn, học được phương pháp marketing và quản lý các sản phẩm dịch vụ của khách sạn.

34. Học phần: Quản trị Kinh doanh lễ hành - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/135 tiết tự học)

- Môn học trước:

- Môn học tiên quyết:

Học phần Quản trị Kinh doanh lễ hành nhằm giúp cho sinh viên có Khái quát chung về kinh doanh lễ hành và doanh nghiệp lễ hành; Cơ cấu tổ chức và quản trị nhân lực của doanh nghiệp lễ hành; Quan hệ giữa nhà cung cấp với doanh nghiệp lễ hành; Tổ chức bán và thực hiện chương trình du lịch; Quản lý chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp lễ hành.

35. Học phần: Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (39 tiết lý thuyết/06 thực hành/90 tự học)

- Môn học trước: Sinh thái môi trường, Địa lý kinh tế Việt Nam

- Môn học tiên quyết:

- Nội dung của học phần: Học phần cung cấp cho người học kiến thức căn bản về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch bao gồm các vấn đề sau: Khái quát về hoạt động hướng dẫn du lịch; Những yêu cầu cơ bản đối với hướng dẫn viên du lịch; Những yếu tố tác

động đến hoạt động hướng dẫn du lịch; Phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch; Xử lý tình huống trong hướng dẫn du lịch.

36. Tổ chức sự kiện (2 Tín chỉ)

- Phân bổ thời gian: 30 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng đàm phán
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Tổ chức sự kiện tập trung nghiên cứu xác định rõ các mục đích yêu cầu của sự kiện trong bối cảnh cụ thể của môi trường với chủ sự kiện và đối tượng sự kiện hướng tới, xem xét các mối quan hệ được hình thành giữa các thành viên tham gia khi sự kiện được thực hiện. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản để sinh viên có thể tổ chức được các hoạt động sự kiện cho doanh nghiệp, cho các cơ quan, đoàn thể, cho các tổ chức

37. Tiếng Anh chuyên ngành du lịch-ENG144 (3 TC - 2 LT, 1TH)

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Tiếng Anh 1,2,3.
- Môn học tiên quyết: Tiếng Anh 1,2,3
- Nội dung học phần: Học phần tiếng anh chuyên ngành du lịch cung cấp kỹ năng, kiến thức cơ bản cho sinh viên trong sử dụng tiếng anh trong công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực du lịch, nhà hàng, khách sạn. Sinh viên biết được thuật ngữ chuyên sâu trong công việc lĩnh vực khách sạn, nhà hàng, du lịch, các lễ hội, hoạt động du lịch và các phương tiện đi lại. Sinh viên biết cách áp dụng những kiến thức đã học vào các tình huống giao tiếp thực tế tại nhà hàng, khách sạn và các địa điểm du lịch ở mức độ đơn giản. Sinh viên có khả năng sử dụng tiếng Anh để thiết kế tour du lịch, hướng dẫn du khách tham quan v.v. ở mức độ cơ bản.

38. Học phần: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị khách sạn, nhà hàng 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30tiết lý thuyết/15tiết thực hành/120 tiết tự học)
- Môn học trước: Quản trị kinh doanh khách sạn, Quản trị kinh doanh lữ hành, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, Tổ chức sự kiện, Phương pháp nghiên cứu khoa học
- Môn học tiên quyết: Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam, Tổng quan du lịch, Du lịch sinh thái, Cơ sở văn hóa các dân tộc, Đa dạng sinh học, Quản lý khu bảo tồn
- Nội dung của học phần: Môn học ứng dụng CNTT trong quản trị nhà hàng khách sạn cung cấp cho sinh viên những kiến thức về công nghệ thông tin, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản trị nhà hàng, khách sạn, giới thiệu một vài phần mềm ứng dụng công nghệ tin trong quản trị nhà hàng khách sạn, cho sinh viên thực hành đặt tour, buồng phòng, đặt ăn uống...Nội dung 1: Tổng quan về thông tin, công nghệ thông tin

- Nội dung 2: Công nghệ thông tin trong quản trị khách sạn, nhà hàng
- Nội dung 3: Giới thiệu một số hệ thống thông tin, phần mềm dùng trong quản trị khách sạn, nhà hàng
- Nội dung 4: Ứng dụng công nghệ thông tin đặt tour du lịch, đặt buồng phòng, đặt ăn, uống trong các khách sạn, nhà hàng

39. Học phần: Văn hóa ẩm thực - 4 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 04 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/60 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước: Cơ sở văn hóa các dân tộc
- Môn học tiên quyết: Không
- Nội dung của học phần: Học phần Văn hóa ẩm thực gồm 4 chương: Chương 1: Khái quát chung về văn hóa ẩm thực; Chương 2: Văn hóa ẩm thực Việt Nam; Chương 3: Một số nét văn hóa ẩm thực quan trọng đối với du lịch Việt Nam; Chương 4: Ẩm thực và tôn giáo và Thực hành Văn hóa ẩm thực. Môn học cung cấp những hiểu biết cơ bản về Văn hoá ẩm thực Việt Nam và so sánh với các nước khác; nắm vững các cơ cấu và tính chất bữa ăn, không gian, thời gian, phong cách ăn uống truyền thống của người Việt Nam; xu thế biến đổi văn hoá ẩm thực của người Việt nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

40. Học phần: Kỹ thuật pha chế đồ uống- 03 tín chỉ

Phân bổ thời gian học tập: 45 tiết (15 tiết lý thuyết/30 tiết thực hành/90 tiết tự học)

- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Kỹ thuật pha chế đồ uống gồm 3 chương: chương 1: Giới thiệu về bar; chương 2: Kiến thức về đồ uống ; Chương 3: Kỹ thuật pha chế và tổ chức phục vụ các loại đồ uống. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong những nét chính về Bar, các kiến thức chung về các loại thức uống không cồn và có cồn. Kỹ thuật pha chế và tổ chức phục vụ các loại đồ uống.

41. Học phần: Kỹ năng thuyết trình 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45tiết lý thuyết/0tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Thương mại điện tử, Khởi sự kinh doanh
- Môn học tiên quyết: Thị trường bất động sản, Phân tích và đánh giá chính sách trong quản lý tài nguyên
- Nội dung của học phần: Được biên soạn thành 4 chương với nội dung như sau:
Chương 1: Trình bày tổng quan về thuyết trình, **Chương 2:** Trình bày chi tiết các bước chuẩn bị cho một bài thuyết trình, **Chương 3:** Trình bày chi tiết các công việc chủ yếu khi tiến hành thuyết trình, **Chương 4:** Trình bày một số loại bài thuyết trình
 Cuối mỗi chương đều có các câu hỏi ôn tập, tình huống để nghiên cứu, thảo luận và bài tập thực hành, giúp cho người đọc không chỉ củng cố mà còn áp dụng ngay các

kiến thức đã đọc vào thực tế, nâng cao, cải thiện kỹ năng giao tiếp và thuyết trình của mình.

42. Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Quản trị kinh doanh khách sạn
- Môn học tiên quyết: Quản trị kinh doanh khách sạn
- Học phần quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống trang bị những kiến thức chuyên môn về quản trị nhà hàng, tổ chức hoạt động của nhà hàng và dịch vụ ăn uống. Sinh viên hiểu về hệ thống quản trị nhà hàng, vai trò của quản trị nhà hàng. Sinh viên được thực hành lên ý tưởng kinh doanh dịch vụ ăn uống, sự đa dạng trong dịch vụ ăn uống và một số kỹ năng cơ bản trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống. Sinh viên có thể sử dụng kiến thức, kỹ năng của môn học để làm việc trong lĩnh vực nhà hàng và dịch vụ ăn uống.

43. Học phần: Hệ thống thông tin địa lý - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: bản đồ địa chính
- Môn học tiên quyết: Tin học đại cương, Trắc địa I, Trắc địa II
- Nội dung của học phần: Khóa học này trình bày các khái niệm, nguyên tắc và phương pháp cơ bản của GIS. Cấu trúc dữ liệu không gian và thuộc tính, thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. Các kỹ thuật phân tích không gian, phân tích địa hình, phân tích 3D, chồng ghép bản đồ Vector và Raster.

44. Học phần: Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên -3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (45 tiết lý thuyết/90 tiết tự học)
- Môn học trước:
- Môn học tiên quyết:
- Học phần Phân tích chính sách trong quản lý tài nguyên thiên nhiên trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Những vấn đề cơ bản của chính sách; Phân tích, đánh giá chính sách quản lý tài nguyên; Thực trạng và đổi mới chính sách quản lý tài nguyên Việt Nam.

45. Học phần: Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong du lịch - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (29 tiết lý thuyết/16 tiết bài tập/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Tổng quan du lịch, Địa lý du lịch
- Môn học tiên quyết: Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch, Quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng, Quản trị kinh doanh lữ hành
- Nội dung của học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những lý luận cơ bản về giao tiếp, phân tích mối quan hệ giữa người phục vụ và người tiêu dùng du lịch, giữa người tiêu dùng du lịch và cộng đồng dân cư địa phương, tìm hiểu một số hoạt động giao tiếp khác trong du lịch như: lễ nghi xã giao, nghệ thuật xã giao trong đàm phán,

nghệ thuật xã giao trong các cuộc họp cũng như các đặc trưng tâm lý và tập quán giao tiếp tiêu biểu của các dân tộc và các nước trên thế giới.

46. Học phần: Thương mại điện tử 3TC

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (30 tiết lý thuyết/15 tiết thực hành/90 tiết tự học)
- Môn học trước: Bản đồ địa chính, Khoa học phong thủy
- *Học phần tiên quyết: Tin học đại cương*
- Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, những lợi ích, hạn chế của thương mại điện tử, các khái niệm về giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, chữ ký số, luật về thương mại điện tử. Môn học này đóng vai trò quan trọng giúp cho sinh viên sau khi ra trường có thể ứng dụng được các kiến thức về thương mại điện tử trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, phòng tránh các rủi ro khi giao dịch điện tử.

47. Khởi sự kinh doanh

- Phân bổ thời gian: 45 tiết (30/0/60)
- Môn học trước: Khoa học quản lý.
- Môn học tiên quyết: Xây dựng và quản lý dự án
- Học phần Khởi sự kinh doanh được biên soạn theo kế hoạch đào tạo hệ đại học theo tín chỉ của ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường và Quản lý Đất đai, chuyên ngành Quản lý Tài nguyên nông lâm nghiệp, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm của kinh doanh, nguyên tắc SMART trong khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh và triển khai kế hoạch kinh doanh.

48. Học phần: Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh - 3 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 3 tín chỉ (27 tiết lý thuyết/18 tiết thực hành/80 tiết tự học)
- Môn học trước: Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong du lịch, Kỹ năng thuyết trình, Quản trị kinh doanh khách sạn
- Môn học tiên quyết:
- Nội dung của học phần: Học phần Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh bao gồm các kiến thức lý luận, phương pháp luận và kỹ năng thực hành cơ bản về giao dịch và đàm phán trong kinh doanh. Kiến thức của học phần này sẽ nền tảng cho sinh viên phát triển và hoàn thiện các kỹ năng giao dịch và đàm phán trong các hoạt động kinh doanh du lịch sinh thái trong tương lai.

49. Học phần TTNN3: Thực tập nghiệp vụ Du lịch sinh thái - 03 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 90 tiết thực hành (0/90/180)
- Môn học tiên quyết: Du lịch sinh thái
- Môn học trước: Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch
- Nội dung của học phần: Học phần thực tập nghề nghiệp 3 - Thực tập nghiệp vụ du lịch sinh thái yêu cầu sinh viên sẽ thực tập tại các điểm du lịch tại Thái Nguyên và các tỉnh lân cận. Học phần gồm 3 bài: Bài 1 – Xây dựng bài thuyết minh du lịch; Bài 2

– Kiến tập nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch tại một công ty lữ hành du lịch chuyên nghiệp; Bài 3: Viết báo cáo thu hoạch. Trong quá trình đi thực tế, sinh viên sẽ tự thiết kế chương trình, tổ chức thực hiện và tự thuyết minh.

50. Học phần: Rèn nghề Thực tập nghiệp vụ khách sạn: 5 TC

Phân bổ thời gian học tập: 5 tín chỉ (5 tuần thực tập tay nghề tại khách sạn)

- Môn học trước: Tổng quan về du lịch, Địa lý Du lịch, Quản trị kinh doanh khách sạn, maketing

- Môn học tiên quyết: Quản lý kinh doanh khách sạn

- Nội dung của học phần: Học phần Thực tập nghiệp vụ khách sạn nhằm đào tạo kỹ năng tay nghề cho sinh viên. Sinh viên sẽ được đào tạo thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ trong công tác phục vụ tại khách sạn ở các khâu công việc: lễ tân, quản lý buồng, quầy bar, nhà hàng. Các loại dụng cụ dụng trong khách sạn. Hiểu biết và pha chế được một số một số loại đồ uống. Biết cách viết kế hoạch kinh doanh cho các sản phẩm dịch vụ của khách sạn

51. Học phần: Rèn nghề 2 - Thực tập nghiệp vụ tại Khu du lịch cộng đồng - 5 tín chỉ

- Phân bổ thời gian học tập: 5 tín chỉ (75 tiết thực hành/225 tiết tự học)

- Môn học trước: Tổng quan du lịch, Du lịch sinh thái, Pháp luật du lịch, Cơ sở văn hóa các dân tộc, Địa lý du lịch, Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh, Văn hóa ẩm thực.

- Môn học tiên quyết: Nghiệp vụ hướng dẫn khách du lịch, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Tiếp thị, Thương mại điện tử,

- Nội dung: Học phần “*Rèn nghề 2 - Thực tập nghiệp vụ tại Khu du lịch cộng đồng*” gồm những kiến thức thực tế về các công việc mà người làm du lịch hay gặp phải và cần biết như: Đón khách tại khu du lịch, Hướng dẫn khách trải nghiệm tại khu du lịch, Nghiệp vụ lưu trú, Tiếp thị, bán hàng và tiễn khách; nhằm trang bị cho người học kỹ năng và kiến thức để sau này vận dụng vào công tác hành nghề du lịch.